

TẠP CHÍ

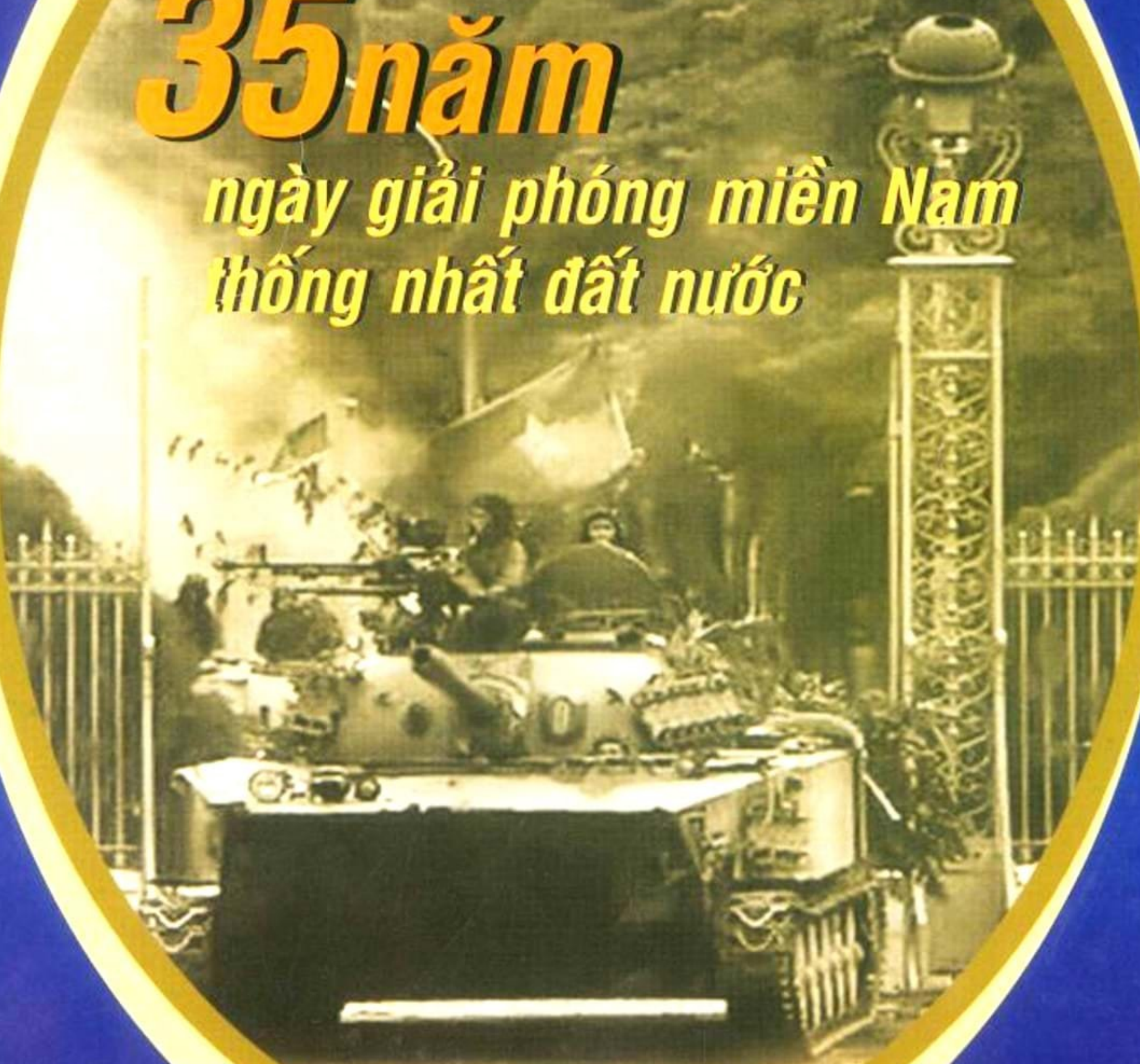
PHÒNG CHÁY

Số 09 tháng 4/2010

& CHỮA CHÁY

35 năm

*ngày giải phóng miền Nam
thống nhất đất nước*



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN



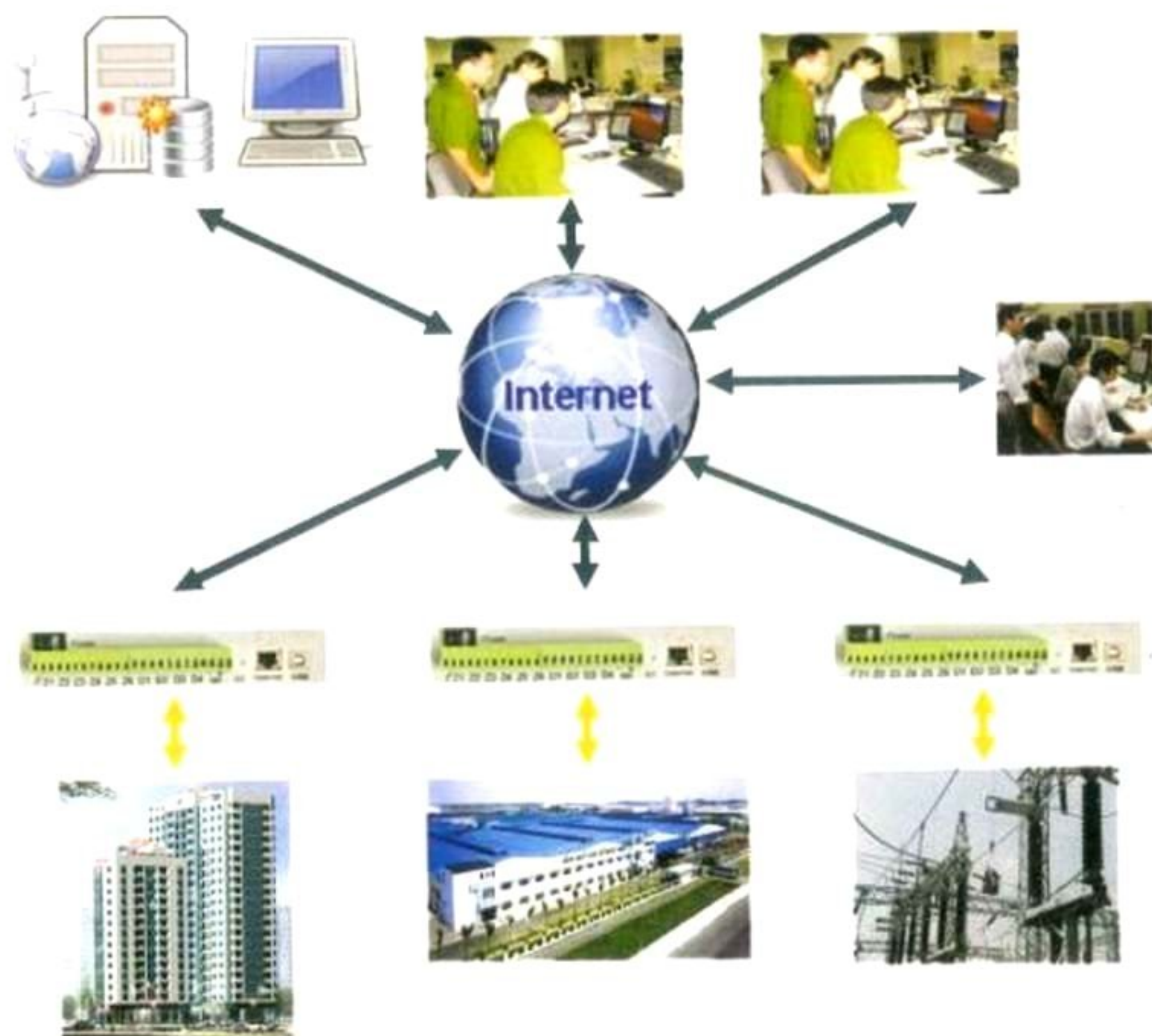
Hệ thống ứng dụng công nghệ Webserver cho phép quản lý và điều hành hệ thống tại bất kỳ nơi gian và địa điểm nào thông qua mạng Internet.

Hệ thống đảm bảo:

1. Tự động gửi thông tin báo cháy nhanh, chính xác.
2. Truy xuất dữ liệu về cơ sở nhanh chóng.
3. Quản lý tình trạng hệ thống PCCC của hơn 20.000 cơ sở trên một địa phương.
4. Kết nối đơn giản, giao tiếp thông dụng.

CUỘC CÁCH MẠNG VỀ QUẢN LÝ THÔNG TIN BÁO CHÁY

LẦN ĐẦU TIÊN TẠI VIỆT NAM, CÔNG NGHỆ QUẢN LÝ TẬP TRUNG THÔNG TIN BÁO CHÁY ĐƯỢC ỨNG DỤNG



Văn Phòng Giao Dịch

Phòng 603 Tòa nhà F4

Khu Đô thị Yên Hòa

Cầu Giấy - Hà Nội

Tel: 04.629 1823

Fax: 04.6269 1822

Email: contact@vinafire.com.vn

Web: www.vinafire.com.vn



TẠP CHÍ

P HÒNG CHÁY

Số 09 tháng 4/2010



CHỮA CHÁY



TRONG SỐ NÀY

THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ

4. LÊ THẾ TIỆM: Tạo chuyển biến công tác an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ trong lực lượng CAND.
6. ĐỖ NGỌC CẦN: Những vấn đề đặt ra với công tác tìm kiếm cứu nạn ở Việt Nam hiện nay.
8. NGUYỄN QUANG NHẬT: Nâng cao hiệu quả công tác cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn TP.Hồ Chí Minh.

KỶ NIỆM 35 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM

10. NGUYỄN KIẾN CƯỜNG: Những dấu ấn lịch sử của lực lượng cảnh sát PCCC.
12. CHÂU GIANG: Lực lượng PCCC Thủ đô những ngày rực lửa.
14. VŨ VĂN BỔN: Cảnh sát PCCC TP Hồ Chí Minh những ngày đầu sau Giải phóng.
15. QUỲNH TRANG: Hai ngày cuối cùng của giới chớp bu Ngụy.

HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

16. PHẠM THỊ THOAN: Người chiến sỹ chống giặc lửa và bức "huyết tâm thư".

HƯỚNG TỚI KỶ NIỆM 1000 NĂM THĂNG LONG - HÀ NỘI:

18. PHƯƠNG NHUNG: Ba Đình - Tên gọi thiêng liêng.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC

21. HOÀNG NGỌC HẢI: Công tác PCCC các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ở khu chế xuất Tân Thuận.

TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC

24. TRẦN XUÂN LONG: Quảng Bình đẩy mạnh công tác PCCC.

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

26. LƯƠNG KHẮC VỌNG: Một số biện pháp tăng cường công tác PCCC chợ ở Việt Nam.
28. PHẠM KHẮC LỊCH: Tìm hiểu về giám định tư pháp trong điều tra, xử lý các vụ cháy.

VẤN ĐỀ HÔM NAY

30. CHÂU GIANG - LÊ HOA: Phòng vấn về công tác cứu nạn, cứu hộ.
34. NGÔ THỊ HƯỜNG: Thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm ở Trường Đại học PCCC.

PHÓNG SỰ

36. BÀNG KIỂU: Cháy xe buýt - Hiểm họa được báo trước.

VĂN HÓA - NGHỆ THUẬT:

38. CHÂU GIANG: Phòng vấn nhạc sỹ Phạm Tuyên.
40. TRANG THƠ

GIỚI THIỆU THIẾT BỊ - CÔNG NGHỆ

41. TRƯƠNG ĐÌNH HỒNG: Cứu nạn bằng máy bay trực thăng ở nhà cao tầng.

BẠN CÓ BIẾT

43. THẢO NGUYỄN: Quá trình tuyển dụng và đào tạo lính chữa cháy ở Mỹ.

44. THƯ GIÃN

46. TIN HOẠT ĐỘNG

48. TIN TRONG NƯỚC

50. TIN NƯỚC NGOÀI

TỔNG BIÊN TẬP

Đại tá, TS. ĐỖ NGỌC CẦN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP

Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM
Đại tá, TS. ĐÀO QUỐC HỢP

THƯ KÝ TÒA SOẠN

Thượng tá NGUYỄN THÀNH LONG

TÒA SOẠN

243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội

ĐT/Fax: (04) 35537759

Email: tapchipccc@gmail.com

Website: daihocppcc.edu.vn

THIẾT KẾ

THÀNH PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt

Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum,
Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT

Bộ Thông tin và Truyền thông cấp
ngày 01/4/2008

TẠO CHUYỂN BIẾN CÔNG TÁC AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG VÀ PHÒNG CHỐNG CHÁY NỔ TRONG LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN**

Thượng tướng LÊ THẾ TIỆM*

Ngày 18 tháng 3 năm 2010, tại Trường Đại học PCCC, Bộ Công an đã tổ chức Lễ phát động hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động và Phòng chống cháy nổ.

Thượng tướng Lê Thế Tiệm - Ủy viên Trung ương Đảng - Thứ trưởng Bộ Công an đã tới dự và có bài phát biểu quan trọng. Tạp chí PC&CC xin đăng toàn văn bài phát biểu của đồng chí Thứ trưởng.



*Kính thưa các quý vị đại biểu!
Thưa toàn thể các đồng chí!*

An toàn lao động, vệ sinh lao động và phòng chống cháy, nổ vì sự an toàn của con người và vì sự phát triển bền vững của nền kinh tế quốc dân luôn là chính sách quan trọng của Đảng và Nhà nước. Với ý nghĩa đó, Chính phủ đã phát động Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ lần thứ 12 với chủ đề "An toàn và sức khỏe tại nơi làm việc - Một trong những quyền cơ bản của người lao động".

Hưởng ứng cuộc phát động của Chính phủ, Bộ Công an tổ chức Lễ phát động hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động và Phòng chống cháy nổ trong lực lượng Công an Nhân dân. Đây là một điểm nhấn quan trọng, là xuất phát điểm của một năm thực hiện công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy, nổ của mỗi cơ quan, đơn vị trong lực lượng Công an

nhân dân.

Thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương và Lãnh đạo Bộ Công an, tôi xin nhiệt liệt chào mừng các vị khách quý đại diện Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, các Bộ, Ngành, Trung ương và Hà Nội đã đến dự buổi lễ phát động hôm nay.

Kính thưa các đồng chí!

Là một thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về Tuần lễ Quốc gia An toàn vệ sinh lao động và Phòng chống cháy nổ. Qua 11 năm triển khai thực hiện, hàng năm, lãnh đạo Bộ Công an đều có văn bản chỉ đạo quyết liệt, hướng dẫn công an các địa phương, đơn vị trực thuộc Bộ tổ chức thực hiện tốt công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ đạt được những kết quả đáng khích lệ, qua đó ý thức trách nhiệm của lãnh đạo Công an các đơn vị địa phương cũng như đội ngũ sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sỹ và công nhân viên

Công an về công tác an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ đã có sự chuyển biến rõ rệt; tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và cháy, nổ được kiểm chế; các điều kiện làm việc, môi trường lao động của cán bộ, chiến sỹ ngày càng được cải thiện, điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy ngày càng được đảm bảo, không có vụ tai nạn lao động và cháy, nổ nghiêm trọng xảy ra trong các đơn vị, cơ sở thuộc lực lượng Công an nhân dân.

Mặt khác, Bộ Công an được Nhà nước giao quản lý một khối lượng tài sản lớn gồm cơ sở vật chất kỹ thuật, vũ khí, khí tài, các phương tiện kỹ thuật trong hoạt động nghiệp vụ và có số lượng đông đảo cán bộ chiến sỹ làm việc trong các điều kiện, môi trường có tính đặc thù cao. Do đó, nguy cơ xảy ra tai nạn,

*Ủy viên Trung ương Đảng
Thứ trưởng Bộ Công an

**Đầu bài do Ban biên tập đặt

bệnh nghề nghiệp và cháy nổ luôn luôn tiềm ẩn, nhất là đối với các kho vũ khí, vật tư kỹ thuật, các kho tàng vật, các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ... Theo số liệu thống kê, trong những năm gần đây tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp và cháy, nổ vẫn diễn biến phức tạp và có chiều hướng gia tăng, đặc biệt là tính chất của vụ việc cũng như thiệt hại ngày càng nghiêm trọng. Đó cũng là quy luật tất yếu khi mà kinh tế - xã hội ngày càng phát triển thì nguy cơ dẫn đến tai nạn lao động và cháy nổ càng cao. Với chức năng quản lý Nhà nước, lực lượng Công an đã tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định về phòng chống cháy, nổ tại các cơ quan, đơn vị, xí nghiệp...; hướng dẫn các quy định phòng chống cháy nổ cho các đơn vị và nhân dân; tổ chức chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ hạn chế thiệt hại khi xảy ra cháy, nổ. Chỉ khi nào các yếu tố an toàn và an ninh được đảm bảo thì mới có được sự phát triển bền vững. Trong điều kiện nền kinh tế đang phát triển, các yếu tố an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ chưa đảm bảo thì vai trò trách nhiệm của lực lượng Công an nhân dân chúng ta đối với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong xu thế hội nhập quốc tế hiện nay ngày càng nặng nề hơn, đòi hỏi lực lượng Công an phải nỗ lực nhiều hơn.

Để góp phần cùng cả nước thực hiện có hiệu quả Luật PCCC, Luật Lao động, Chương trình Quốc gia về Bảo hộ lao động cũng như Tuần lễ Quốc gia về An toàn vệ sinh lao động và Phòng chống cháy nổ, Lãnh đạo Bộ phát động và yêu cầu các Tổng cục, Vụ, Cục trực thuộc Bộ, Công an các đơn vị địa phương thực hiện tốt một số nội dung sau đây:

Một là, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về an toàn lao động, vệ sinh lao động và phòng cháy, chữa cháy.

Hai là, tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền phổ biến pháp luật và kiến thức về bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động và về PCCC;



trong đó cần quán triệt tới từng cán bộ chiến sỹ những nội dung chủ yếu của Bộ luật Lao động, Luật Phòng cháy và chữa cháy và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Ba là, chủ động ban hành và tổ chức thực hiện tốt các nội quy, quy định, các quy trình công tác về an toàn vệ sinh lao động và về an toàn PCCC; rà soát, bổ sung và thường xuyên duy trì các điều kiện an toàn PCCC tại nơi làm việc, cơ sở sản xuất, kho tàng; xây dựng phương án xử lý các tình huống cháy, nổ phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và đúng quy định của pháp luật; trang bị đầy đủ các phương tiện, thiết bị bảo hộ lao động và PCCC, đồng thời tổ chức huấn luyện cho toàn thể cán bộ chiến sỹ biết cách thao tác, sử dụng; xây dựng và duy trì hoạt động có hiệu quả của các đội PCCC cơ sở như: tổ chức tốt việc thường trực, tuần tra canh gác, phát hiện kịp thời khi có cháy xảy ra; thường xuyên tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác an toàn lao động, an toàn phòng chống cháy, nổ tại đơn vị, cơ sở mình, qua đó tham mưu, chỉ đạo cho cấp ủy, chính quyền địa phương, các cơ quan, xí nghiệp... thường xuyên nâng cao ý thức phòng chống cháy nổ và có phương án đảm bảo khi xảy ra cháy nổ thì hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản.

Bốn là, Thủ trưởng các đơn vị, địa phương phải chịu trách nhiệm trước

Lãnh đạo Bộ về việc đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy, nổ; có kế hoạch thường xuyên tự kiểm tra công tác an toàn vệ sinh lao động và an toàn PCCC tại đơn vị, địa phương mình. Chủ động phối hợp với các cơ quan An toàn lao động, Công đoàn, Y tế và lực lượng Cảnh sát PCCC và Cứu nạn, cứu hộ tăng cường kiểm tra, phát hiện và khắc phục kịp thời mọi nguy cơ mất an toàn vệ sinh lao động và cháy, nổ; kiên quyết khắc phục kịp thời những thiếu sót mất an toàn không để xảy ra cháy, nổ và tai nạn lao động; tạo dựng môi trường làm việc xanh, sạch, đẹp, an toàn, văn minh.

Lãnh đạo Bộ giao Tổng cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự, an toàn xã hội phối hợp với Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật và các đơn vị chức năng kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động - phòng chống cháy, nổ của các đơn vị trong lực lượng Công an Nhân dân, nhằm tạo sự chuyển biến tích cực về công tác này trong năm 2010 và những năm tiếp theo.

Cuối cùng, một lần nữa thay mặt Đảng ủy Công an Trung ương và Lãnh đạo Bộ Công an xin chúc quý vị đại biểu cùng toàn thể các đồng chí mạnh khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Xin cảm ơn!



NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA VỚI CÔNG TÁC TÌM KIẾM CỨU NẠN Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Đại tá, TS. ĐỖ NGỌC CẦN *

Thủy, hỏa, đạo, tặc từ xưa vốn đã là bốn mối nguy hiểm khôn lường trong đời sống của con người. Ngoài những thảm họa do thiên nhiên mang lại như bão, lũ lụt, động đất, sóng thần, sạt lở núi, sập hầm mỏ...thì hàng ngày, chúng ta còn phải đối mặt với những thảm họa do chính con người gây ra, như: tai nạn giao thông, tai nạn lao động, cháy, nổ... Theo thống kê của Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn (TKCN) thì trung bình mỗi năm, Việt Nam thiệt hại khoảng 2.000 đến 3.000 tỷ đồng do các tai nạn và sự cố thiên tai xảy ra.

Những năm qua, công tác TKCN đã được Đảng, Nhà nước ta đặc biệt quan tâm. Điều đó được thể hiện ở việc có rất nhiều văn bản pháp lý liên quan đến công tác TKCN đã được ban hành như: Quyết định số 780/TTg, ngày 23 tháng 10 năm 1996 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn trên không và trên biển; Quyết định số 63/2000/QĐ-TTg, ngày 07 tháng 6 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên và bổ sung nhiệm vụ của Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn; Quyết định số 46/2006/QĐ-TTg, ngày 28 tháng 02 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Quy hoạch tổng thể lĩnh vực TKCN đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020; Quyết định số 124/2007/QĐ-TTg, ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành Quy chế quản lý trang thiết bị TKCN; Quyết định số 76/2009/QĐ-TTg, ngày 11 tháng 5 năm

2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn và Hệ thống tổ chức TKCN của các Bộ, Ngành trung ương và địa phương... Đồng thời, Thủ tướng Chính phủ cũng đã có nhiều biện pháp chỉ đạo xây dựng, kiện toàn hệ thống tổ chức TKCN. Hiện nay, nước ta đã và đang triển khai mô hình TKCN chuyên trách và kiêm nhiệm ở các Bộ, Ngành trung ương và địa phương, trên cơ sở phân cấp rõ ràng và có quy chế hoạt động cụ thể. Nhà nước đã dành một phần ngân sách quốc gia để đầu tư về phương tiện, trang thiết bị TKCN, với mức đầu tư trung bình mỗi năm khoảng 1.350 tỷ đồng cho công tác phòng chống lụt bão và TKCN nói chung.

Với sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, công tác TKCN ở Việt Nam đã có những bước phát triển mạnh mẽ và đạt nhiều thành tựu đáng khích lệ. Hoạt động TKCN đã thu được những kết quả đáng kể trong việc ứng phó, khắc phục

thiên tai, sự cố. Từ năm 2000, công tác TKCN đã được mở rộng, hợp tác song phương và đa phương với nhiều quốc gia trong khu vực, đã tăng cường công tác đầu tư xây dựng cơ bản, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Từ năm 2005 đến năm 2009, hoạt động TKCN đã cứu hàng chục nghìn người, hàng nghìn phương tiện các loại, xử lý hàng chục vụ tràn dầu không để xảy ra hậu quả ảnh hưởng nghiêm trọng đến môi trường... Tuy nhiên, hiện nay công tác TKCN ở Việt Nam vẫn bộc lộ nhiều vấn đề bất cập, đặc biệt là những khó khăn, vướng mắc trong công tác xây dựng lực lượng, trang bị phương tiện và các điều kiện đảm bảo đi kèm.

Ở các quốc gia phát triển như Mỹ, Nga, Pháp, Trung Quốc, Nhật Bản,... lực lượng cứu hộ khẩn cấp được xây dựng và đi vào hoạt động từ những năm 50, 60

* Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

của thế kỷ XX. Họ được trang bị nhiều phương tiện hiện đại nên hoạt động rất chuyên nghiệp. Theo quy chuẩn của các nước phát triển, đội cứu nạn, cứu hộ được xây dựng theo quy hoạch, với bán kính hoạt động từ 3-5 km để can thiệp kịp thời khi có sự cố xảy ra. Các đội cứu hộ, cứu nạn được trang bị đầy đủ các phương tiện tối tân như máy bay chuyên dụng, tàu thủy, các trang thiết bị đặc chủng cho lính cứu hộ. Vì thế, lính cứu hộ tự tin với công việc của mình và kết quả TKCN thường rất cao.

Mặc dù là một trong những quốc gia có tỷ lệ thiệt hại về người và tài sản do thiên tai, thảm họa khá cao nhưng lực lượng TKCN ở nước ta chưa đáp ứng được yêu cầu đòi hỏi của thực tế. Lực lượng bố trí còn mỏng; thiếu tính chuyên nghiệp, trang thiết bị TKCN còn rất thiếu thốn và lạc hậu, cũ kỹ. Theo đánh giá của Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải, Chủ tịch UBQG TKCN thì công tác TKCN ở Việt Nam hiện nay còn 2 điểm yếu nhất đó là nguồn nhân lực và tính chuyên nghiệp trong quá trình hoạt động. Đây cũng là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến công tác TKCN ở nước ta những năm vừa qua đạt hiệu quả chưa được như mong đợi.

Vụ tai nạn ở thủy điện Bản Vẽ (Tương Dương, Nghệ An) ngày 15 tháng 12 năm 2007 làm 18 người thiệt mạng là một minh chứng tiêu biểu. Khối đất đá trên nửa triệu tấn đã đè lên toàn bộ số cán bộ, công nhân tại hiện trường, việc tháo dỡ vô cùng khó khăn khi mà đội cứu hộ của chúng ta chỉ có những dụng cụ thô sơ. Công tác TKCN đã kéo dài gần một tháng trời giữa bốn bề, ngổn ngang và tâm trạng tuyệt vọng của những người trong cuộc. Trong cơn bão số 1 (Chan Chu) năm 2006, tình huống cứu nạn xảy ra rất phức tạp trên vùng biển khu vực đảo Đồng Sa, cách đất liền hơn 1.200km. Bộ Quốc phòng đã chỉ đạo Quân chủng Hải quân liên hệ với hải quân các nước trong khu vực, điều động 04 tàu hải quân tìm kiếm liên tục trong hơn 1 tháng. Vụ sập hầm tại tổ 65, khu 5, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, Quảng Ninh ngày 09/3/2008 vẫn còn để lại những nỗi đau khôn nguôi trong lòng người còn sống. Khi chiếc cần cẩu đưa lồng sắt chở các

thành viên cứu hộ lên đỉnh cao nhất của đồng hồ nát, có người đã nhìn thấy những cánh tay chới với nhưng cũng đành bất lực. Lực lượng cứu hộ đã rất lúng túng vì không có phương tiện để bốc dỡ những đồng xà bần khổng lồ để tìm kiếm nạn nhân.

Có nhiều trường hợp, lực lượng cứu hộ chỉ cứu được người ngã xuống ao, kẹt trong thang máy, người tâm thần leo lên trên cao... còn nếu sự việc xảy ra ở ngoài biển, giữa sông lớn hay ở những nơi có độ cao hơn 100m thì đội cứu hộ “bó tay” vì không có phương tiện. “Lực bất tòng tâm” là tình trạng mà chúng ta thường gặp trong nhiều vụ tai nạn, thảm họa. Vẫn biết rằng “Cứu dân là mệnh lệnh từ trái tim của người chiến sỹ”, nhưng chỉ với những cuốc, xẻng, cần cẩu đơn giản... thì chúng ta có thể làm gì hơn trước tầng tầng ngọn ngọn đất đá hàng nghìn tấn?

Trang bị, phương tiện thiếu đã đành, nhưng nguồn nhân lực trong công tác TKCN cũng là một vấn đề bất cập. Hiện tại lực lượng TKCN chuyên trách ở nước ta quân số còn rất mỏng, mới chỉ được tổ chức chuyên nghiệp ở Bộ Quốc phòng và Bộ Công an. Ở các Bộ, Ngành khác, lực lượng TKCN chủ yếu được tổ chức và hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm. Ở nhiều nơi, do số lượng các đơn vị cứu hộ, cứu nạn quá ít nên lực lượng TKCN phải “ôm” nhiều địa bàn, mất rất nhiều thời gian để di chuyển đến những địa bàn ở cách xa trụ sở.

Trước đây, lực lượng CAND cũng không được xây dựng thành lực lượng cứu nạn, cứu hộ chuyên trách mà chỉ được giao nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ trong các vụ cháy, nổ do lực lượng Cảnh sát PCCC thực hiện. Tuy nhiên, thực tế cho thấy, khi có thiên tai, thảm họa, tai nạn lớn xảy ra thì lực lượng CAND tham gia rất tích cực trong việc TKCN. Đặc biệt, xuất phát từ yêu cầu, đòi hỏi của thực tế, năm 2005, Đội Cứu hộ của Phòng Cảnh sát PCCC thành phố Hồ Chí Minh đã được thành lập với 9 người, đảm nhận nhiệm vụ trên toàn địa bàn thành phố và chỉ có một chiếc xe chuyên chở các thiết bị cứu hộ. Tuy nhiên, lực lượng này đã đi vào hoạt động và tổ chức thực hiện nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ thường nhật rất có hiệu quả. Hiện

nay, lực lượng CAND đang tích cực triển khai xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC thành lực lượng cứu nạn, cứu hộ chuyên trách theo Quyết định số 76/2009/QĐ-TTg, ngày 11 tháng 5 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ.

Những năm tới, theo dự báo, ở Việt Nam, cùng với bão, lũ thì các nguy cơ xảy ra động đất, sóng thần, vỡ đê, các sự cố thiên tai trên biển, tràn dầu, sập đổ công trình, thảm họa cháy nổ, tai nạn giao thông nghiêm trọng... sẽ rất lớn. Đây cũng là những thách thức nặng nề với lực lượng TKCN nước ta. Do đó, việc xây dựng lực lượng TKCN Việt Nam chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại là vấn đề vừa có tính cấp bách, vừa mang tính chiến lược lâu dài.

Theo chúng tôi, để thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quan trọng nêu trên cần thực hiện tốt một số giải pháp chủ yếu sau:

1. Các Bộ, Ngành có liên quan cần nhanh chóng triển khai, thực hiện nghiêm túc những nội dung của Quyết định số 76/2009/QĐ-TTg. Trong đó, đặc biệt chú ý đến việc xây dựng mô hình TKCN chuyên trách của lực lượng, đảm bảo chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, trên cơ sở tổng kết thực tiễn và tham khảo mô hình TKCN của các nước tiên tiến trên thế giới. Ở tầm vĩ mô, cần tập trung xây dựng một Trung tâm Quốc gia Ứng phó xử lý sự cố. Trung tâm này sẽ điều phối các phương tiện hỗ trợ, truyền quyết định và thực hiện việc chỉ đạo các trường hợp có nhiều sự cố đồng thời xảy ra, hoặc cần có sự hỗ trợ quốc tế. Ngoài ra, cần đầu tư xây dựng các Trung tâm ứng phó xử lý sự cố cấp vùng để hỗ trợ các Ban Chỉ huy địa phương trong xử lý sự cố và điều phối cứu nạn.

2. Các đơn vị TKCN chuyên trách và kiêm nhiệm cần nhanh chóng xây dựng các đề án về tổ chức lực lượng, phương tiện TKCN của Bộ, Ngành mình. Xây dựng lộ trình, kế hoạch tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện, diễn tập các tình huống cứu nạn tương ứng với chức năng nhiệm vụ được giao. Đặc biệt, phải thường xuyên tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm từ thực tế để củng cố, hoàn thiện kỹ năng, nâng cao tính chuyên nghiệp của từng lực lượng. Đối

(Xem tiếp trang 45)

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC CỨU NẠN, CỨU HỘ TRÊN ĐỊA BÀN TP HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN QUANG NHẬT*



Bộ đội biên phòng tỉnh Phú Yên cứu hộ tàu cá của ngư dân gặp nạn trên biển.

Trước năm 1975, công tác CNCH tại Thành phố do Sở Cứu hỏa đô thành (chế độ cũ) đảm nhiệm. Nhiệm vụ của lực lượng này chủ yếu cũng chỉ làm nhiệm vụ cấp cứu các trường hợp tai nạn trên sông ngòi, ao hồ...Sau chiến thắng lịch sử 30/4/1975, đất nước hòa bình và thống nhất, lực lượng Cảnh sát PC&CC thành phố tiếp tục sử dụng tổ Thợ lặn của Sở Cứu hỏa đô thành khoảng hơn 20 người. Qua thời gian hình thành và phát triển, theo biên chế tổ Thợ lặn thuộc Đội PCCC Trung tâm, Phòng PC23 - Công an TP Hồ Chí Minh. Công tác CNCH đã được Ban Giám đốc Công an thành phố quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện như: đã tuyển thêm nhiều chiến sỹ về đơn vị công tác, tổ chức huấn luyện cho cán bộ, chiến sỹ, trang bị cho Phòng PC23 các phương tiện CNCH gồm xe cứu hộ, xe thang, bạt cứu hộ, nệm hơi...cán bộ

chiến sỹ đã lập nhiều thành tích xuất sắc được quần chúng nhân dân khen ngợi như: việc tìm kiếm người bị nạn trong các vụ chìm tàu do người vượt biên trái phép vào những năm 1977 và 1978, vụ hỗ trợ lặn tìm các vật chứng vụ án Thanh Nga tại cầu Bình Lợi năm 1978 đã làm cho 2 đồng chí là Nguyễn Văn Bảy và Võ Quang Hà hy sinh do nổ lựu đạn gài dưới chân cầu trong khi lặn tìm các vật chứng của vụ án, vụ sập cầu Bình Điện năm 2000. Tuy nhiên, trong thời gian này, công tác CNCH cũng chỉ trong phạm vi tìm kiếm cứu nạn trên các sông rạch, cứu người trong các trường hợp ngã xuống sông, xuống giếng, lặn tìm các tang vật điều tra vụ án....

Thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ngày 13/9/2006, Bộ trưởng Bộ Công an đã ký Quyết định số 1562/2006/QĐ-BCA(X13) quy định

Thành phố Hồ Chí Minh là một trung tâm kinh tế, văn hóa lớn của cả nước. Tốc độ đô thị hóa của thành phố diễn ra nhanh chóng nên nguy cơ cháy, nổ luôn tiềm ẩn, mức độ thiệt hại về con người và tài sản do cháy, nổ gây ra rất khó lường. Bên cạnh đó, địa bàn thành phố luôn tiềm ẩn những sự cố, tai nạn bất thường đòi hỏi phải có một lực lượng chuyên nghiệp làm công tác ứng cứu kịp thời. Bởi vậy, công tác cứu nạn, cứu hộ (CNCH) nhiều năm qua đã được Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm và không ngừng nâng cao mô hình tổ chức của công tác CNCH, tiến tới xây dựng một lực lượng chuyên nghiệp, hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước.

chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh. Theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Công an, Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Công an, Thành ủy - UBND TP Hồ Chí Minh về việc đảm bảo an toàn PCCC, CNCH trong đám cháy và trong một số trường hợp khác theo quy định của pháp luật; tham gia bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội ở thành phố. Tổ chức bộ máy của Sở gồm các Phòng nghiệp vụ, các Phòng Cảnh sát PCCC quận, huyện, Phòng Cảnh sát PC&CC trên sông và Trung tâm huấn luyện PCCC và CNCH. Lực lượng trực tiếp làm công tác CNCH của Sở gồm có 1 Đội Cứu hộ, Cứu nạn chuyên nghiệp thuộc

*Thượng tá, Trưởng phòng Hướng dẫn Chỉ đạo về Chữa cháy và Cứu hộ, Cứu nạn Sở CS PC&CC TP HCM

Những dấu ấn lịch sử của lực lượng Cảnh sát PCCC

NGUYỄN KIÊN CƯỜNG*

Tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc, mục tiêu đánh phá của Đế quốc Mỹ không chỉ nhằm vào những cơ sở kinh tế, quốc phòng, giao thông vận tải, mà còn ném bom đánh phá vào cả các khu dân cư, khu xăng dầu, các cơ quan xí nghiệp, kho tàng của ta, gây nhiều đám cháy lớn.

Trước tình hình đó, lực lượng Cảnh sát PCCC đã phối hợp với các cơ quan, xí nghiệp, đơn vị, bộ đội tuyên truyền vận động cán bộ, công nhân, chiến sỹ và nhân dân tích cực tham gia công tác phòng cháy, chữa cháy; xây dựng phong trào quần chúng tham gia công tác PCCC rộng khắp, làm nòng cốt trong phong trào “ba phòng” (phòng gian, phòng gián, phòng hoả). Song song với việc thực hiện công tác phòng ngừa, lực lượng Cảnh sát PCCC còn phối hợp với dân phòng khắc phục khó khăn, không ngại hy sinh gian khổ, sáng tạo và dũng cảm chiến đấu dập lửa, cứu người, cứu tài sản, hàng hoá trong làn bom đạn của giặc Mỹ, dập tắt kịp thời hàng ngàn vụ cháy. Một số trận chiến đấu dưới đây đã trở thành những dấu ấn trong lịch sử của lực lượng Cảnh sát PCCC:

Chữa cháy trận địa tên lửa và pháo phòng không tại Đồng Giao, Ninh Bình ngày 08/6/1965 của đội PCCC Hoa Lư - Ninh Bình

Ngày 08/6/1965, máy bay Mỹ đánh phá trận địa tên lửa và pháo phòng không tại Đồng Giao, Ninh Bình. Đơn vị PCCC Ninh Bình đã xuất 01 xe và 10 cán bộ chiến sỹ do đồng chí Mai Huy Bổng chỉ huy dùng sức mạnh của lăng A cắt đứt luồng nhiên liệu tên lửa đang bị cháy để chuyển tên lửa ra ngoài. Phương pháp chữa cháy này đã mở ra chiến thuật chữa cháy tên lửa và đã được nhiều đơn vị PCCC áp dụng có hiệu quả. Với chiến công đó, Đơn vị PCCC Hoa Lư - Ninh Bình được tặng Huân chương Chiến công Hạng Nhất và được Nhà nước phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân ngày 01/1/1967.

Chữa cháy 4 xà lan chở xăng dầu trên Vịnh Hạ Long

Ngày 01/8/1966, nhiều tốp máy bay Mỹ đánh phá thị xã Hòn Gai. 4 chiếc xà lan lớn chở xăng dầu của Công ty 202 Hải Phòng đang neo đậu trên Vịnh Hạ Long bị trúng đạn rốc két và bốc cháy. Tối hôm đó, đội PCCC Hòn Gai được lệnh của UBND và Công an thị xã lên đường dập lửa trong điều kiện phương tiện chữa cháy thô sơ, thiếu thốn. Với tinh thần dũng cảm, sau 1 đêm đám cháy đã được dập tắt.

Hôm sau, máy bay địch lại tiếp tục đánh phá làm 2 xà lan bốc cháy. Đội PCCC Hòn Gai được lệnh lên đường chiến đấu trong lúc máy bay Mỹ vẫn tiếp tục bắn phá. Một khoang xà lan dầu bị nổ làm lửa cháy dữ dội lan trên mặt nước. Cả đội đã dốc sức chiến đấu trong nhiều giờ đồng hồ. Sau chiến công này đã có 01 chiến sỹ được phong vượt cấp, 03 chiến sỹ được tặng Huân chương Chiến công Hạng Ba, 03 đồng chí được Chính phủ tặng Bằng khen. Đơn vị PCCC Hạ Long được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân ngày 01/1/1967

Chữa cháy tàu Alexandra của Liên Xô chở hàng viện trợ ở cảng Hải Phòng.

Tàu Alexandra có trọng tải 12.000 tấn, mang quốc tịch Liên Xô cũ, neo đậu ở cảng Hải Phòng vào cuối tháng 7.1965. Chiều ngày 5/8/1960, tàu Alexandra chở khoảng 2.000 tấn phân đạm NO_3NH_4 bị bốc cháy tạo thành một cột khói màu da cam cao khoảng 50m. Sau đó, cột khói toả rộng trên bầu trời thành phố Hải Phòng và khu vực cảng. Ngay khi biết tin, Phòng Cảnh sát PCCC Hải Phòng đã điều toàn bộ cán bộ chiến sỹ và phương tiện chữa cháy đến địa điểm tàu Alexandra đang neo đậu. Tham gia cứu chữa còn có tàu cứu hộ của Liên Xô và bản thân tàu Alexandra cũng tự cứu chữa bằng những thiết bị PCCC của mình. Nhờ tập trung lực

*Thiếu úy, Giảng viên Bộ môn pháp luật và NVCA
Trường Đại học PCCC

lượng và phương tiện cứu chữa, hai giờ sau, đám cháy được dập tắt. Trong trận chiến đấu này, hai đồng chí là Nguyễn Đình Thành và Đỗ Quang Thịnh - cán bộ chiến sỹ Phòng Cảnh sát PCCC Hải Phòng đã anh dũng hy sinh.

Chữa cháy kho xăng dầu Thượng Lý, Hải Phòng năm 1972

2h sáng ngày 10/4/1972, nhiều tốp máy bay đánh phá vào kho xăng Thượng Lý - Hải Phòng làm lửa bùng cháy dữ dội. Đội PCCC Hải Phòng đã điều động 03 xe chữa cháy và được sự hỗ trợ một xe chữa cháy của Cảnh sát PCCC Công an tỉnh Hải Hưng để tập trung dập tắt từng bể xăng dầu dưới bom đạn máy bay Mỹ. Sau hai giờ vật lộn với khói lửa đạn bom, lửa tại toàn bộ kho xăng Thượng Lý đã được dập tắt. Đơn vị PCCC Hải Phòng đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân ngày 02/9/1973.

Chữa cháy thị xã Đồng Hới - Quảng Bình

Ngày 14/4/1972, từ lúc 6h sáng, nhiều tốp máy bay đã đánh phá ồ ạt vào Đồng Hới (Quảng Bình) gây nhiều điểm cháy ở xung quanh thị xã. Cán bộ, chiến sỹ phòng Cảnh sát PCCC Quảng Bình lên đường chữa cháy bệnh viện và trường y tế của tỉnh cách đơn vị 1km. Phải vượt qua nhiều hố bom, nhiều đoạn đường bị bom đạn địch cày xới, sau khi tới nơi cứu chữa chưa đầy một giờ, đám cháy đã được dập tắt. Ngay sau đó, lực lượng Cảnh sát PCCC Quảng Bình lại nhận được lệnh đi chữa cháy tại trạm trung chuyển Nam Long. Ở đây, nguồn nước chữa cháy, đường lấy nước đều bị địch đánh bom xáo trộn, xe không thể đến lấy nước được. Đồng chí Trưởng phòng đã quyết định cho xe đậu cách đám cháy 300m, triển khai một đường vòi ra 2 lăng B tiến hành cứu chữa. Sau 4 tiếng đồng hồ, ngọn lửa được dập tắt, lực lượng PCCC trực tiếp cứu được 500 tấn gạo và bảo vệ an toàn hàng ngàn tấn lương thực, đạn dược. Với thành tích trên và nhiều chiến công khác, Đội Cảnh sát PCCC Quảng Bình đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân ngày 02/9/1973.

Chữa cháy khu lắp ráp tên lửa ở Đồi Nhôm (Triệu Sơn, Thanh Hoá) năm 1972

Hồi 16h ngày 09/5/1972, nhiều tốp máy bay Mỹ đánh phá khu vực lắp ráp tên lửa của quân đội ở Đồi Nhôm (Triệu Sơn, Thanh Hoá). Phòng Cảnh sát PCCC Thanh Hoá đã điều động 3 xe, tiến hành chữa cháy trong tình trạng nhiên liệu tên lửa đã lắp xong hoàn chỉnh đang bắt cháy, có nguy cơ gây nổ nguy hiểm và máy bay Mỹ vẫn tiếp tục đánh phá. Sau gần 4 giờ chiến đấu, đám cháy được dập tắt cứu được nhiều tên lửa, bảo vệ an toàn các thiết bị, phụ tùng và nhiên liệu.

Cùng với các thành tích khác, Phòng Cảnh sát PCCC Công an tỉnh Thanh Hoá được Nhà nước phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân ngày 02/9/1973.

Hai lần chữa cháy Tổng kho xăng dầu Đức Giang năm 1966 và năm 1972

Lần thứ nhất: Lúc 12h, ngày 29/6/1966, không quân Mỹ đánh phá vào Tổng kho xăng Đức Giang làm một số bể bị vỡ và một số bể khác bị mảnh bom xuyên thủng. Xăng dầu tràn ra làm thành một đám cháy dữ dội. Thành uỷ và UBND thành phố Hà Nội chỉ thị phải bằng mọi biện pháp dập tắt đám cháy

trong đêm, không để cháy sang ngày hôm sau. Phòng Cảnh sát PCCC Hà Nội đã điều động 12 xe, Cục Cảnh sát PCCC huy động thêm 8 xe của Hà Bắc, Hà Tây, Hải Hưng, Trường Hạ sỹ quan Cảnh sát PCCC tham gia chữa cháy. Công tác chữa cháy ở đây chủ yếu sử dụng nước. Lực lượng chữa cháy dùng lăng A, B cắt các vòi xăng phun bị cháy, làm lạnh các bể đang cháy, bảo vệ chiến sỹ chữa cháy và chia cắt từng cụm dút điểm, dùng dẻ que gỗ nút các lỗ thủng trong điều kiện nóng rất, khói đen mù mịt. Đến 5 giờ 15 phút ngày hôm sau, đám cháy lớn được dập tắt hoàn toàn, cứu được 12 bể xăng lớn và hàng ngàn phuy xăng với gần 25 triệu lít xăng dầu. Sau trận chiến đấu này, lực lượng Cảnh sát PCCC Thủ đô đã được Bác Hồ gửi thư khen ngợi, trong đó có 4 điều Người dạy đã trở thành kim chỉ nam cho hoạt động của lực lượng Cảnh sát PCCC.

Lần thứ hai: Hồi 15h ngày 16/4/1972, nhiều tốp máy bay Mỹ đến đánh phá kho xăng Đức Giang và kho kim khí hoá chất Đức Giang. Phòng Cảnh sát PCCC tập trung toàn bộ lực lượng, phương tiện dưới sự chỉ đạo của Thiếu tá Trưởng phòng Đinh Mười và Đại úy Phó Trưởng phòng Bùi Văn Hoàn. Bom bi của địch đánh trúng kho xăng làm nhiều bể bị nổ tung, xăng phun ra tạo thành vòi lửa dài hàng trăm mét. Lực lượng Cảnh sát PCCC đã dùng lăng A để cắt ngọn lửa. Đến sáng ngày hôm sau, đám cháy cơ bản được dập tắt.

Chiến đấu với giặc lửa trong 12 ngày đêm máy bay B52 đánh phá Hà Nội

Trong trận Điện Biên Phủ trên không ở Hà Nội, máy bay địch tập trung đánh phá khu vực điểm Đông Anh, ga Yên Viên. Đội PCCC Lộc Hà do đồng chí Đào Văn Phê là đội trưởng đã ngày đêm chữa cháy liên tục, không quản hy sinh gian khổ. Đang chữa cháy, máy bay địch đánh trúng đội hình làm hỏng 1 xe chữa cháy, nhưng lực lượng Cảnh sát PCCC đã dũng cảm chiến đấu cứu được nhiều xăng dầu và hàng hoá trong kho. Với những thành tích chiến đấu xuất sắc, đội PCCC Lộc Hà đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu Đơn vị Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân ngày 2/9/1973.

Trong cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam, lực lượng Cảnh sát PCCC đã nghiên cứu chế tạo trên 5.000 bom cháy và vũ khí gây cháy phục vụ việc đánh phá kho tàng, hậu cứ của địch. Cuộc tiến công giải phóng miền Nam năm 1975, lực lượng Cảnh sát PCCC đã theo sát quân chủ lực tiếp quản những đô thị mới được giải phóng và triển khai kịp thời lực lượng, phương tiện cũng như các biện pháp PCCC, góp phần giữ gìn và ổn định an ninh trật tự cho nhân dân.

Với những thành tích và chiến công đó, lực lượng Cảnh sát PCCC đã góp phần to lớn vào sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Bằng tinh thần dũng cảm, sáng tạo chiến đấu chống giặc lửa dưới làn bom đạn, lực lượng Cảnh sát PCCC đã được Đảng và Nhà nước trao tặng nhiều phần thưởng cao quý.

Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước, lực lượng Cảnh sát PCCC đã có 12 đơn vị được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân. ■

Lực lượng Cảnh sát PCCC Thủ đô

Những ngày rực lửa

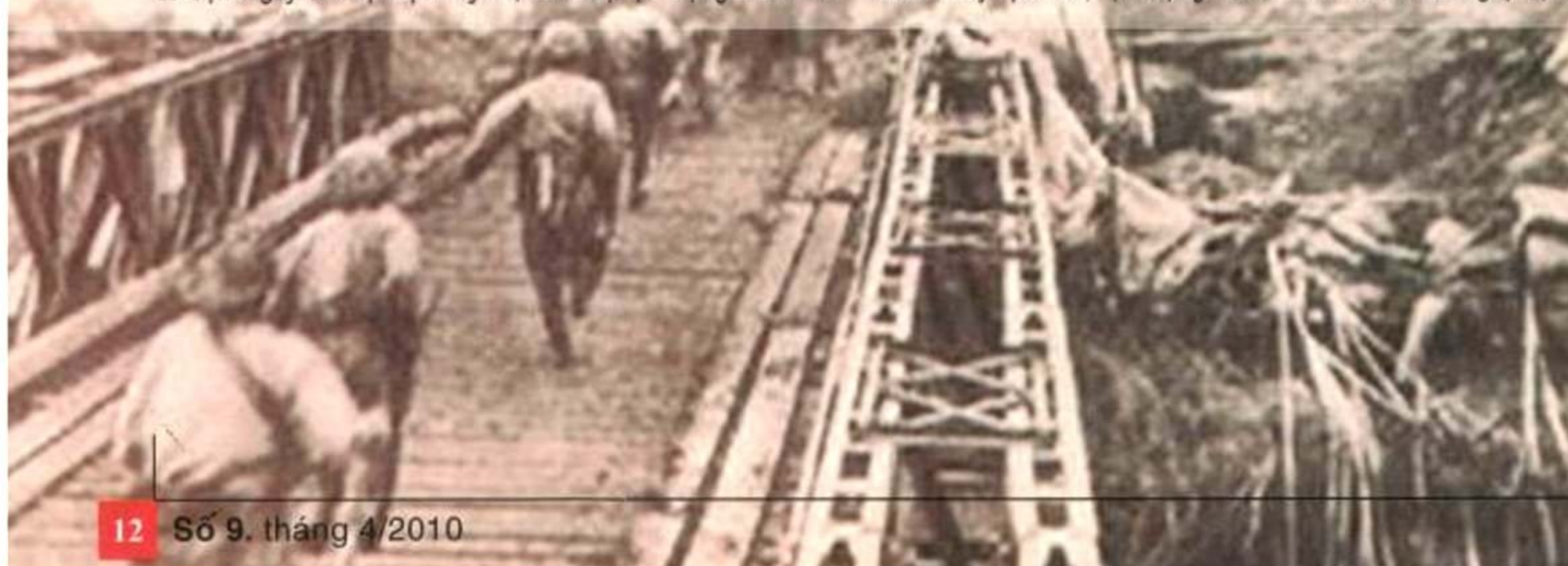
Những ai đã từng sống và chiến đấu ở Hà Nội trong những năm tháng chiến tranh chống Đế quốc Mỹ sẽ không thể nào quên những ngày rực lửa tháng 12 năm 1972, thời điểm mà cuộc chiến tranh phá hoại của Đế Quốc Mỹ đi vào giai đoạn ác liệt nhất. Khi ấy, lực lượng Cảnh sát PCCC Hà Nội luôn có mặt ở tuyến đầu, kể vai sát cánh cùng quân và dân ta chiến đấu ngoan cường, bảo vệ Thủ đô yêu dấu.

Cuối tháng 3 năm 1972, những cuộc tiến công liên tiếp trên toàn miền Nam của quân và dân ta khiến lực lượng Việt Nam Cộng hoà nhiều phen run sợ. Để đáp trả, Đế quốc Mỹ đã huy động lực lượng không quân cực mạnh nhằm vào miền Bắc. B52 - loại máy bay chiến đấu tối tân và hiện đại nhất thế giới lúc đó mà Đế quốc Mỹ vỗ ngực tự xưng là "Pháo đài bay" được huy động ném bom rải thảm vào các thành phố lớn, thị xã trên toàn miền Bắc. Mục tiêu của chúng là nhằm vào các công trình giao thông vận tải, trường học, bệnh viện, nhà máy, kho lương thực, nguyên - nhiên liệu và nhiều cơ sở kinh tế khác nhằm gây áp lực bất đoàn ngoại giao của ta - lúc đó đang trên bàn đàm phán với Mỹ tại Hiệp định Pari - phải chấp nhận những điều kiện mà chúng đưa ra. Trong kế hoạch của Đế quốc Mỹ, mục tiêu lớn nhất mà chúng tập trung đánh phá là các kho dự trữ xăng dầu, nhiên liệu, lương thực, thực phẩm nhằm cắt đứt khả năng viện trợ của miền Bắc cho miền Nam. Trước tình thế đó, lực lượng Cảnh sát PCCC Thủ đô đã nhận thức được nhiệm vụ hết sức cấp bách và quan trọng là phải bảo vệ an toàn, phòng cháy và chữa cháy kịp thời cho các kho tàng, tài sản của Nhà nước và nhân dân.

Mở đầu những ngày chiến đấu ác liệt với giặc lửa của Đế quốc Mỹ là cuộc chiến đấu cứu kho xăng Đức Giang lần thứ 2 ngày 16/4/1972. Ngược dòng lịch sử về vụ cháy kho xăng Đức Giang lần thứ nhất ngày 29/6/1966: Đúng 12h18', không quân Mỹ ném bom vào kho xăng Đức Giang khiến một số bể xăng, dầu bị vỡ. Xăng, dầu tràn ra khiến đám cháy bốc lên dữ dội. Ngay khi sự việc xảy ra, toàn bộ lực lượng Cảnh sát

PCCC Công an TP Hà Nội đã huy động 12 xe chữa cháy, phối hợp với lực lượng Cảnh sát PCCC một số tỉnh lân cận (Hà Tây, Hà Bắc, Hải Hưng và trường Cảnh sát PCCC) tham gia chữa cháy. Sau 17 giờ vật lộn, chiến đấu ác liệt và căng thẳng các chiến sĩ PCCC đã xuất sắc dập tắt được ngọn lửa, bảo vệ an toàn hơn 23 triệu lít xăng. Sau chiến thắng này, vào ngày 3/8/1966, các cán bộ, chiến sĩ đội PCCC Công an Hà Nội đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư khen ngợi vì đã bình tĩnh, dũng cảm, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, bảo vệ an toàn các kho tàng, tài sản quốc gia.

Trở lại với vụ cháy Tổng kho xăng dầu Đức Giang lần thứ 2. Sáng sớm ngày 16/4/1972, Mỹ cho máy bay ném bom kho xăng Thượng Lý - Hải Phòng. Nhận được tin, lãnh đạo TW Đảng, Bộ Công An và lực lượng PCCC Hà Nội nhận định nhiều khả năng địch sẽ ném bom vào kho xăng Đức Giang nên đã lập tức ra lệnh sơ tán người dân, gấp rút chuẩn bị lực lượng để phòng trường hợp xấu nhất xảy ra. Đúng như dự đoán, 15h ngày 16 tháng 4, nhiều tốp máy bay Mỹ liên tục tấn công vào kho dự trữ xăng dầu Đức Giang khiến vị trí này bốc cháy dữ dội và nhanh chóng trở thành biển lửa. Các khu vực xung quanh như kho kim khí và hoá chất Đức Giang, nhà để xe, kho hàng, khu nhà ở của lực lượng dân phòng cũng bị lửa bao vây. Trước tình hình đó, Phòng Cảnh sát PCCC Hà Nội, dưới sự chỉ đạo của Thiếu tá Đinh Mười (lúc đó là Trưởng phòng), đã huy động toàn bộ 12 xe chữa cháy và lực lượng PCCC từ các đơn vị: đội PCCC Phan Chu Trinh, Giảng Võ, Thanh Trì, Gia Lâm, Lộc Hà cùng tham gia chữa cháy. Do đám cháy quá lớn, lực lượng PCCC Thủ đô đã đề nghị Cục



PCCC và các tỉnh lân cận chi viện, trong đó có Hà Tây, Hưng Yên, Hà Bắc và Trường Hạ sĩ quan Cảnh sát PCCC. Với đám cháy lớn như vậy, lực lượng PCCC phải dùng nước kết hợp với bột chữa cháy A-B (chất chuyên dùng chữa cháy xăng dầu) để khống chế ngọn lửa. Tuy nhiên, việc chữa cháy trở nên càng lúc càng khó khăn hơn bởi những đường ống dẫn xăng, dầu trúng bom bị vỡ, khiến lượng xăng, dầu trong đường ống tràn ra xung quanh. Xăng, dầu tràn đến đâu, lửa lan ra đến đó. Các chiến sĩ PCCC phải đổ bột A-B xuống đất, sau đó phun trực tiếp nước vào tạo thành hỗn hợp chữa cháy ngăn cản ngọn lửa đang lan rộng, đồng thời tìm và khoá các van lại, tránh tối đa việc thất thoát nhiên liệu. Tại khu vực đông rớt xăng, những tấc xăng dài bị trúng bom khiến lửa bốc lên ngùn ngụt. Nhiệt độ lên cao đến mức lớp đá sỏi xung quanh bị nung thành vôi, những thanh sắt đỏ rực, biến dạng. Các chiến sĩ PCCC sử dụng chiến thuật vừa phun nước chia cắt các đám cháy, vừa phun nước làm mát, hạ nhiệt các thùng chứa xăng lân cận để ngăn chặn tình huống xăng nổ bất ngờ.

Nhưng khó khăn lớn nhất là cứu những bể xăng dầu lớn cao hơn chục mét, có bể đường kính lên tới 10m. Thành bể bị các mảnh bom và bom bị văng trúng, xăng theo các lỗ thủng phun ra ngoài, gặp tia lửa bùng cháy thành những vòi lửa. Tại những vị trí thủng lớn, vòi lửa dài đến hàng mét, lực lượng PCCC phải huy động cùng lúc 6-7 lăng A phun trực tiếp từ hai bên để chia cắt vòi lửa, ngăn lửa tiếp xúc với dòng xăng đang chảy ra đồng thời dùng vải bịt những lỗ thủng lại. Cuộc chiến đấu bên bờ biển lửa của các chiến sĩ kéo dài hơn 17 tiếng đồng hồ. Đến 5h ngày hôm sau đám cháy về cơ bản đã được dập tắt. Lực lượng PCCC đã bảo vệ an toàn hơn 20 triệu lít xăng.

Thất bại trong cuộc ném bom Tổng kho xăng dầu Đức Giang, Đế quốc Mỹ vẫn ngoan cố triển khai kế hoạch đánh phá miền Bắc trên quy mô ác liệt hơn trước với mục tiêu trọng điểm là Thủ đô Hà Nội. Tất cả những âm mưu này đã được Bộ Chính trị dự đoán trước và kế hoạch đánh trả. Đúng như dự đoán, từ ngày 18 đến ngày 29 - 12 - 1972, Đế quốc Mỹ đã huy động lực lượng hùng hậu gồm hơn 1000 máy bay chiến đấu và gần 200 chiếc B52 đánh phá dữ dội, liên tục cả ngày lẫn đêm nhằm khuất phục ý chí của nhân dân Thủ Đô. Ngày 18/12, bom Mỹ dội xuống khu vực bến xe Lương Yên, phá huỷ cả một khu vực rộng lớn, mở đầu cho cuộc chiến vô cùng khốc liệt kéo dài 12 ngày đêm. Những ngày tiếp theo, các vị trí khác trên địa bàn Thủ Đô, từ nội thành ra ngoại thành như ga Hàng Cỏ, ga Yên Viên, An Dương, Cổ Loa... liên tục bị dội bom. Lực lượng PCCC Hà Nội phải làm việc liên tục, ban ngày trực, chuẩn bị sẵn sàng, đêm chiến đấu, vừa chữa cháy vừa cứu người. Cuộc chiến đấu trở nên gay go và khốc liệt nhất vào đêm 26/12, thời điểm mà máy bay B52 ném bom huỷ diệt xuống khu vực phố Khâm Thiên, phá huỷ hàng nghìn ngôi nhà, gây thiệt hại vô cùng lớn về sinh mạng. Lực lượng PCCC đã gặp không ít khó khăn khi đường phố bị bom đạn xối tung khiến các xe chữa cháy không thể tiếp cận vị trí xảy ra cháy. Hệ thống thông tin liên lạc bị ngưng trệ bởi các đường dây bị đứt. Thậm chí trong khi đang làm nhiệm vụ, xe chữa cháy cũng bị trúng bom của địch. Lượng nước chữa cháy không đủ,

các chiến sĩ buộc phải xách từng xô nước từ các bể nước nhỏ xung quanh đổ vào xe, phục vụ cho công tác chữa cháy. Trong hoàn cảnh vô cùng nguy hiểm nhưng các chiến sĩ PCCC vẫn dốc hết sức mình hoàn thành nhiệm vụ chữa cháy, đồng thời tham gia cứu hộ, cứu nạn, giải thoát cho những người dân còn kẹt lại dưới đồng đổ nát.

Cũng trong đêm ngày 26-12, hàng tấn bom đạn Đế quốc Mỹ liên tục dội xuống khu vực Nhà máy Cơ khí số 1 Hà Nội, khu Thượng Đình và Trung đoàn Bộ đội Thông Tin tại xã Nhân Chính - huyện Từ Liêm, Hà Nội, làm sụp đổ hàng trăm nhà cửa, lớp học và đền chùa. Lãnh đạo Phân hiệu PCCC (tiền thân của Trường Đại học PCCC) là đồng chí Lê Cừ đã kịp thời điều động gần 60 học viên và cán bộ tham gia cứu người bị sập hầm, sơ tán và hỗ trợ chữa cháy. Trong lúc làm nhiệm vụ, có 4 đồng chí đã anh dũng hy sinh, đó là các đồng chí: Đỗ Quang Hải, Vũ Hồng Mến, Nguyễn Đức Mẫn, Nguyễn Văn Khiêm.

Trong những ngày tiếp theo, máy bay Mỹ đánh bom trúng kho vải và kho hoá chất của Nhà máy dệt 8-3. Đội chữa cháy trung tâm do đồng chí Bùi Xuân Hỉ làm đội trưởng đã cùng dân phòng và đội chữa cháy Nhà máy dệt 8-3 liên tục chiến đấu 3 ngày đêm liền. Tại Chèm, trận địa phòng không của ta cũng bị địch ném bom khiến một số khu vực để vũ khí bốc cháy. Đội PCCC Phan Chu Trinh đã anh dũng, mưu trí dập tắt đám cháy, bảo toàn lực lượng và tài sản cho các đơn vị bộ đội. Bên cạnh đó, còn rất nhiều những vụ cháy xảy ra trên khắp địa bàn Thủ đô và các tỉnh lân cận đều được các chiến sĩ PCCC kịp thời cứu chữa và bảo vệ an toàn về mặt tài sản và sinh mạng. Có thể nói, dù lực lượng PCCC Thủ đô còn non trẻ, trang thiết bị còn thiếu thốn nhưng tinh thần kiên cường, lòng quả cảm của các anh đã trở thành vũ khí sắc bén nhất, hiệu quả nhất để chiến thắng kẻ thù xâm lược.

Với tinh thần dũng cảm xông pha lửa đạn, kịp thời cứu chữa, bảo vệ an toàn tính mạng, tài sản của Nhà nước và nhân dân, vào tháng 3/1973, lực lượng PCCC Thủ đô đã được Đảng và Nhà nước trao tặng danh hiệu anh hùng lực lượng vũ trang. Trong đó, đội PCCC Lộc Hà được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Ba, đội CS PCCC Phan Chu Trinh được tặng thưởng Huân chương chiến công hạng Nhì và nhiều bằng khen cho tập thể, cá nhân khác có thành tích khác...

Cuộc chiến dập tắt đám cháy tại kho xăng Đức Giang ngày 16/4/1972 và trận chiến 12 ngày đêm "Điện Biên Phủ trên không" từ ngày 18 đến 29/12/1972 chỉ là 2 trong rất nhiều dấu son của lực lượng PCCC Thủ đô trong giai đoạn kháng chiến chống Mỹ. Chiến tranh càng ác liệt và dữ dội, người chiến sĩ cảnh sát PCCC càng bộc lộ phẩm chất, tinh thần kiên trung, mưu trí, sẵn sàng xông pha nơi tuyến lửa, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó. Và cho đến hôm nay, tinh thần ấy vẫn luôn được lực lượng Cảnh sát PCCC Thủ đô kế thừa và phát huy, trở thành một trong những đơn vị đi đầu trong phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, giữ gìn sự bình yên cho nhân dân.

CHÂU GIANG

(Ghi theo lời kể của Đại tá Nguyễn Tiến Đạt
nguyên Trưởng phòng Cảnh sát PCCC, Công An TP Hà Nội)



Lực lượng Cảnh sát PCCC TP Hồ Chí Minh

những ngày đầu sau Giải phóng

VŨ VĂN BỔN*

Dại thắng mùa xuân năm 1975 giải phóng hoàn toàn Miền Nam, thống nhất đất nước là ước nguyện của toàn dân tộc Việt Nam. Năm tháng đã đi qua, nhưng ký ức hào hùng ấy vẫn còn nguyên vẹn, đủ đầy trong tâm trí của những người đã làm nên lịch sử và thấm đẫm trong tâm thức của lớp lớp các thế hệ tiếp nối như dòng sông không bao giờ ngừng chảy. Thành quả cách mạng lớn lao của cả dân tộc như một chân lý không thể đổi thay, đã được cất lên như một trường ca không hồi kết và là một tài sản chung vô giá của toàn đảng, toàn dân, toàn quân ta.

Cứ mỗi độ tháng Tư về, lòng ta lại náo nức, bồi hồi và tự hào reo vang bài ca chiến thắng. Ký ức đẹp đẽ đầy tự hào lại dội về trong mỗi trái tim của chúng nhân lịch sử và truyền nhịp đập hân hoan, nô nức ấy cho những thế hệ hôm qua, thế hệ hôm nay và chắc chắn cho cả những thế hệ mai sau trong đó

có những cán bộ chiến sĩ Cảnh sát PCCC ngày đầu tiên đến tiếp quản Sở Cứu Hoả Đô Thành của chế độ cũ (nay là Sở Cảnh sát PCCC TP HCM).

Một trong những công việc chính của chính quyền Cách mạng lúc bấy giờ là tiếp quản tất cả các cơ quan, trụ sở của chế độ cũ để lại. Trong số đó có Sở Cứu hỏa Đô Thành Sài Gòn. Lễ tiếp quản được diễn ra ngắn gọn và nhanh chóng vào ngay chiều ngày 30/4/1975 lịch sử. Quân Giải phóng tiếp nhận từ ông Trương Văn Trữ - Chủ sự Sở cứu hỏa Đô Thành (tương đương với Giám đốc Sở bây giờ). Vào thời điểm này, quân Giải phóng có mặt chỉ nhằm mục đích giữ nguyên hiện trạng cơ quan, ổn định tình hình, làm công tác trấn an tư tưởng cho những người phục vụ công tác chữa cháy, cứu hộ - cứu nạn của chế độ cũ, chứ hoàn toàn không can thiệp và thay đổi cơ cấu tổ chức cũng như những trật tự cũ. Vì vậy, vẫn chỉ định ông Trữ làm người phụ trách Sở và mọi hoạt động được diễn ra bình thường. Do trước khi bỏ chạy, Mỹ Ngụy đã tranh thủ, ra sức

đốt phá nhằm mục đích tiêu hủy các kho tàng, tài liệu, cơ sở vật chất ở hầu hết các trụ sở công quyền và cả những khu dân cư, bên cạnh đó bom rơi đạn lạc vẫn nổ ở một vài nơi trong thành phố, nên lính cứu hỏa phải làm việc với mật độ dày đặc tới mức không có thời gian để ăn uống, nghỉ ngơi (chủ yếu là uống sữa và ăn các loại bánh ngay trên xe đang trên đường đi chữa cháy). Trước trong và sau ngày 30/4/1975 là thời điểm diễn ra những sự đổi thay lịch sử ngoạn mục của thành phố, nhưng đối với những người lính cứu hỏa thì hầu như họ vẫn làm công việc quen thuộc như cũ là chống giặc lửa, có khác chăng là mật độ và khối lượng công việc nhiều hơn bình thường. Đó là một nét đặc trưng tiêu biểu nhất khó có thể lộn lẩn với những người làm ở các công việc khác...

(Xem tiếp trang 23)

*Phó trưởng Phòng Hướng dẫn, chỉ đạo về Phòng cháy
Sở Cảnh sát PC&CC T.P Hồ Chí Minh

Hai ngày cuối cùng của giới chóp bu Ngụy

Trong bối cảnh nguy quân, nguy quyền đứng bên bờ vực thẳm bại hoàn toàn, trung tướng Nguyễn Hữu Cồ - nguyên phó Thủ tướng về hưu đã gần chục năm, nay lại nhảy ra làm tham chính, phụ tá cho trung tướng Vĩnh Lộc, tổng tham mưu trưởng.

Trưa ngày 29 tháng 4 năm 1975, tướng Cồ nhận được điện thoại vào gặp Tổng thống Dương Văn Minh ngay. Đang bận việc nhà (tướng Cồ sở hữu nông trại chăn nuôi gà khá lớn và xưởng chế biến hải sản) nên mãi đến 16 giờ mới đến. Dương Văn Minh đang ăn cơm với Lý Quý Chung - Bộ trưởng Bộ thông tin. Hai người tiếp Cồ. Sau một hồi bàn luận tình hình, Dương Văn Minh nói với Nguyễn Hữu Cồ:

- Anh tới trễ...vậy anh hãy đến ngay với tướng Lộc, giúp ông ta.

Nguyễn Hữu Cồ đến tổng hành dinh. Ở đây ngoài Vĩnh Lộc - Trung tướng, tổng cục trưởng Tổng cục chiến tranh chính trị, còn có thiếu tướng Văn Thành Cao - Tổng cục phó, cùng một số đại tá. Vĩnh Lộc đang soạn thảo nghị lệnh, yêu cầu Cồ chủ trì cuộc họp, soát xét lại toàn bộ tình hình. Buổi họp chẳng mang lại kết quả gì, các sĩ quan trong bộ tổng tham mưu đã bỏ chạy quá nhiều.

Sau buổi họp, Nguyễn Hữu Cồ tới

trung tâm hành quân để nắm bắt tình hình phòng thủ. Gọi điện thoại tới quân đoàn 3 gặp Lê Trung Tường - Chuẩn tướng, tham mưu trưởng quân đoàn. Tường báo cáo là trung tướng Nguyễn Văn Toàn đã chạy ra Vũng Tàu bằng máy bay trực thăng từ 11 giờ trưa, hiện tại quân đoàn không còn nắm và chỉ huy được các đơn vị trực thuộc.

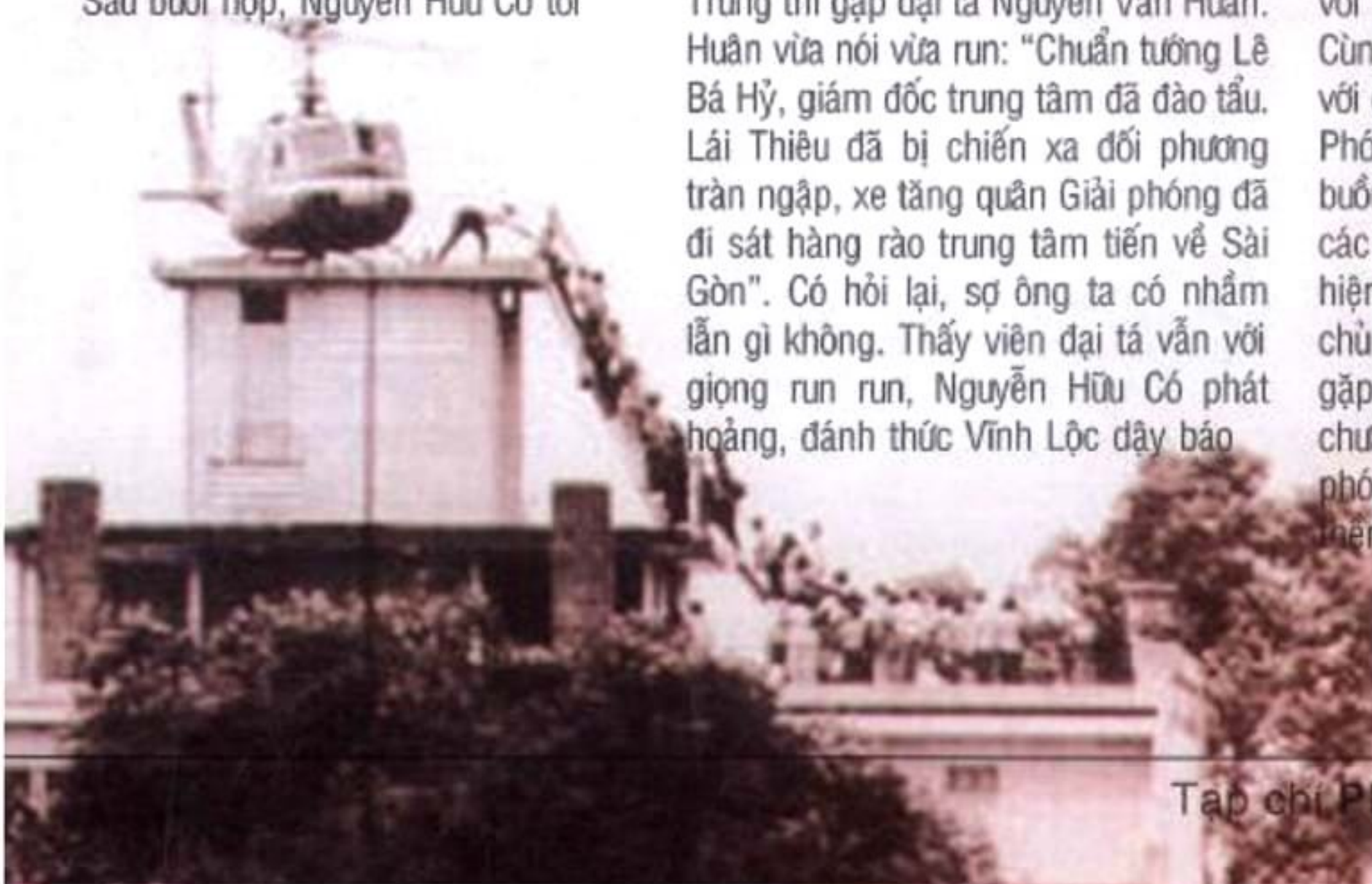
Khoảng 19 giờ, Nguyễn Hữu Cồ liên lạc được với tướng Lê Minh Đảo - Tư lệnh sư đoàn 18, Đảo nói y chỉ còn nắm được 2 tiểu đoàn, sư đoàn đã bị thương vong rã ngũ quá nửa, súng đạn và nhiên liệu rất thiếu, khó có thể giữ được khu phòng thủ đến sáng 30-4. Nguyễn Hữu Cồ chuyển sang liên lạc với chuẩn tướng Trần Văn Khôi - Tư lệnh thiết đoàn 3 thiết giáp ở Biên Hòa. Tình hình cũng không có gì hơn sư đoàn 18. Khôi báo cáo các đơn vị đã nao núng lắm rồi. Súng đạn, xăng đã cạn không thể tiếp tục chiến đấu được nữa.

Khoảng 21 giờ ngày 29-4, Nguyễn Hữu Cồ bắt liên lạc với sư đoàn 5 ở Lai Khê không được bèn quay gọi xuống quân khu 4 gặp thiếu tướng Nguyễn Khoa Nam - Tư lệnh. Tướng Nam hứa sẽ tuân lệnh của trên, hứa phòng giữ bằng được các tỉnh miền Tây. Cồ liên lạc với trung tâm huấn luyện Quang Trung thì gặp đại tá Nguyễn Văn Huân. Huân vừa nói vừa run: "Chuẩn tướng Lê Bá Hy, giám đốc trung tâm đã đào tẩu. Lái Thiêu đã bị chiến xa đối phương tràn ngập, xe tăng quân Giải phóng đã đi sát hàng rào trung tâm tiến về Sài Gòn". Cồ hỏi lại, sợ ông ta có nhầm lẫn gì không. Thấy viên đại tá vẫn với giọng run run, Nguyễn Hữu Cồ phát hoảng, đánh thức Vĩnh Lộc dậy báo

cho ông ta tình hình trên. Theo Cồ, quân Giải phóng đang tiến vào Sài Gòn 3 hướng. Một hướng từ Tây Ninh xuống ngã tư Bảy Hiền, một hướng từ Bình Dương - Lái Thiêu, hướng nữa từ Biên Hòa tiến theo xa lộ. Nghe nói, Vĩnh Lộc tái mặt nhưng vẫn nói cứng, bảo Cồ điều thiết giáp chặn đối phương ở Gò Vấp, động viên quân dù cố giữ ở ngã tư Bảy Hiền, cho không quân bắn phá mạnh chặn ở trung tâm Quang Trung. Trong lúc Nguyễn Hữu Cồ dùng điện thoại truyền lệnh đi khắp nơi thì Vĩnh Lộc chuẩn mất tâm. Sĩ quan cấp dưới cho biết tướng Lộc đã lên đi cùng cô ca sĩ Minh Hiếu xuống Vũng Tàu, đi tản bằng tàu biển. Nguyễn Hữu Cồ và Nguyễn Hữu Hạnh đến gặp Dương Văn Minh ở nhà riêng, số 3 Trần Quý Cáp, đó là biệt thự Hoa Lan. Cồ trình bày và kết luận: "Chẳng còn gì để mà chống cự được nữa". Tổng thống Dương Văn Minh bảo mọi người hãy bình tĩnh rồi cùng nhau đến Dinh Độc Lập, triệu tập nội các ứng phó.

8 giờ sáng ngày 30-4, tân nội các có mặt gần như đầy đủ: Nguyễn Văn Huyền - Phó Tổng thống, Vũ Văn Mẫu - Thủ tướng, Bùi Tường Huân - Bộ trưởng quốc phòng...Dương Văn Minh gọi điện tới Thích Trí Quang, nhờ thầy chùa tìm người dân xếp, thương lượng với Cách mạng nhưng không kết quả. Cùng lúc đó Vũ Văn Mẫu đàm thoại với đại sứ Pháp nhưng cũng bị từ chối. Phó Tổng thống Nguyễn Văn Huyền buồn rầu nói: "Họ chỉ hứa suông". Nội các trao đổi nên làm gì trong tình thế hiện nay. Tổng thống Dương Văn Minh chủ trương tuyên bố ngừng bắn, xin gặp đại diện cách mạng...Tuyên bố chưa thảo xong thì xe tăng quân giải phóng đã húc đổ cánh cửa, tiến đến nhem Dinh Độc Lập.

QUỲNH TRANG(ST)





Người chiến sỹ chống giặc lửa và bức “huyết tâm thư”

PHAM THỊ THOAN

Cuộc kháng chiến chống Mỹ đã qua đi nhưng dư âm vẫn đọng lại theo thời gian và năm tháng. Những sự kiện lịch sử hào hùng, oanh liệt, những ngày tháng gian khổ hy sinh nhưng đầy vẻ vang vẫn lắng sâu trong ký ức của mỗi người lính. Trong những dấu mốc hào hùng của dân tộc không thể không kể đến đóng góp to lớn của lực lượng Cảnh sát PCCC nói chung và CS PCCC Thủ đô nói riêng.

Hơn 30 năm sau những sự kiện và chiến thắng lịch sử ấy, tôi có dịp gặp gỡ với người lính chữa cháy năm xưa - người viết bức “huyết tâm thư” tình nguyện vào chiến trường miền Nam bảo vệ Tổ quốc.

Trò chuyện với ông giữa đời thường vào những ngày tháng Tư lịch sử, câu chuyện của ông đưa tôi trở lại những thời khắc oanh liệt của thủ đô năm xưa. Hơn 30 năm đã trôi qua nhưng chất lính trong ông vẫn nguyên vẹn: mộc mạc và đơn sơ khi kể cho tôi về những kỷ niệm trong cuộc chiến tranh tàn khốc đã qua và năm tháng hòa bình với bao nỗi lo toan, vất vả của cuộc sống. Nhớ về những năm tháng ấy, ánh mắt ông long lanh, không giấu nổi niềm tự hào và dòng cảm xúc đang trào dâng mãnh liệt.

Ông sinh ra trên mảnh đất Cổ đô Hoa Lư - Ninh Bình vào đúng ngày 7/5/1954 - Ngày Điện Biên lịch sử. Là con vợ lẽ, mẹ mất sớm khi ông vừa 6 tuổi, cha phục vụ trong quân đội, ông thiếu tình thương và hơi ấm của mẹ, cha ngay từ tuổi ấu thơ. Anh em ly tán mỗi người một nơi. Ông lớn lên trong sự yêu thương che chở của họ hàng và sớm phải lo toan gánh vác công việc gia đình. Những ngày tháng gian khổ đó, ông vừa học vừa giúp gia đình tất cả những công việc để mưu sinh. Chiến tranh ngày một khốc liệt, cha đi bước nữa, ông theo đi ba sơ tán hết nơi này qua nơi khác...

Tuổi thơ khắc nghiệt và nhiều cay đắng đã bồi đắp cho ông chí khí cách mạng và lòng yêu nước, căm thù giặc ngoại xâm. Năm 1971, ông đăng ký nghĩa vụ quân sự và được Công an Ninh Bình tuyển dụng đi học tại Trường Cảnh sát Nhân dân Trung ương. Năm 1972, Đế quốc Mỹ âm mưu dùng bom đạn đưa Hà Nội trở về thời kỳ đồ đá. Ông được điều về Phòng Cảnh sát PCCC Hà Nội tăng cường. Theo tiếng gọi của Đảng tất cả vì miền Nam ruột thịt, ông viết “huyết tâm thư” với tiêu đề “Đơn tình nguyện đi chiến đấu” gửi Ban Chỉ huy, Phòng Cảnh sát PC&CC, Sở Công an Hà Nội tình nguyện ra nhập “Trung đội Thanh niên kháng chiến chống Mỹ”, tham gia chiến đấu tại những nơi gian khổ, nguy hiểm và khốc liệt nhất để phục vụ chiến trường miền Nam. Trong thư ông viết: “...Là một chiến sỹ Cảnh sát nhân dân, với nhiệm vụ bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền, bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ nhân dân, tôi không thể ngồi yên nhìn bọn Đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai gây tội ác với đồng bào. Mặt khác, đối với thanh niên lúc này thì không có hạnh phúc nào

bằng được đứng trên trận tuyến đánh quân thù, không có vinh dự nào bằng là được đánh thắng hoàn toàn giặc Mỹ xâm lược, bảo vệ độc lập, tự do cho Tổ quốc, hạnh phúc cho loài người... đây là nguyện vọng tha thiết nhất và khẩn cấp nhất của tôi...". Bức thư đó chưa được cấp trên xét duyệt nhưng giữa Thủ đô Hà Nội, ông đã cùng đồng đội làm nên những kỳ tích trên mặt trận chống giặc lửa, góp phần làm nên một Điện Biên lịch sử trên không khắc ghi vào lịch sử một mốc son chói lọi.

Những ngày đó, Hà Nội chìm trong khói lửa chiến tranh phá hoại của Đế quốc Mỹ. Lực lượng Cảnh sát PCCC Thủ đô "chân không không lúc nào rời khỏi ủng", lúc ăn, ngủ vẫn vận nguyên trang phục chữa cháy để khi có báo động là lập tức lên đường làm nhiệm vụ bởi tình thế của cuộc kháng chiến lúc đó hết sức cam go. Trong cuốn Biên niên sử của Công an Thủ đô đã ghi lại chi tiết kế hoạch của quân địch: "Ném bom các khu dự trữ xăng dầu của Bắc Việt Nam sẽ gây tổn hại nhiều hơn đến khả năng vận chuyển các đồ chi viện chiến tranh ở trong nước và các đường vào Nam Việt Nam hơn là bắn phá bất kỳ một hệ thống riêng biệt nào". Nhằm rõ ý đồ ấy của Đế quốc Mỹ, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Bí thư Trung ương Đảng, đồng chí Trần Quốc Hoàn - Bộ trưởng Bộ Công an và Lãnh đạo UBND TP Hà Nội... Công an Hà Nội đã chủ động xây dựng trước chi tiết kế hoạch chữa cháy: củng cố, tăng cường lực lượng Cảnh sát PCCC chuyên nghiệp ngày càng mạnh hơn đồng thời trang bị tối đa những thiết bị chuyên dụng phục vụ công tác chữa cháy bảo vệ Thủ đô.

Ông bồi hồi nhớ lại: "Lực lượng Cảnh sát PCCC Thủ đô lúc đó còn rất mỏng. Trình độ của cán bộ, chiến sỹ quá non trẻ và hầu như chưa được đào tạo chuyên nghiệp mà chỉ qua những lớp tập huấn ngắn ngày. Phương tiện chữa cháy thiếu thốn trăm bề. "Oách" nhất là chiếc xe ZIN130 của Liên Xô, một số phương tiện của Pháp, còn chủ yếu là các phương tiện chữa cháy của Trung Quốc. Cuộc sống gian khổ ngoài sức tưởng tượng. Nhiều khi đi chữa

cháy mà không được tiếp tế nên khát nước phải lật chum sành "vét" từng giọt nước uống. Ngoài lúc chữa cháy thì phải khổ luyện ở thao trường rất vất vả và anh em chiến sỹ không giấu nổi những lúc mặc cảm vì một thực tế là lực lượng Cảnh sát PCCC lúc đó chưa được đánh giá cao như bây giờ. Nhưng khi có tình huống cháy xảy ra thì nhiệt huyết của tuổi trẻ trỗi dậy và anh em xung trận diệt giặc lửa rất dũng cảm và hăng hái".

Có lẽ, trong ký ức của người hùng chống giặc lửa không thể nhớ hết những chiến công mà ông đã cùng đồng đội bảo vệ Thủ đô yêu dấu. Bởi công việc chữa cháy lúc đó "như cơm bữa", thấy báo động có lệnh là lên đường làm nhiệm vụ. Nhưng ký ức về những trận chiến đấu chống giặc lửa năm 1972 đã để lại trong ông dấu ấn thật khó phai. Nhớ về trận chữa cháy nhà máy Thuốc lá Thăng Long (1972) khi Mỹ ném bom B52 đánh sập kho nguyên liệu của nhà máy, ông kể: "Lúc đó, các chiến sỹ chữa cháy chưa có mặt nạ phòng độc như bây giờ nên nhiều anh em khi lao vào chữa cháy đã hít phải khí độc và ngất đi. Sau nhiều giờ chữa cháy, mồ hôi ướt đầm đìa. Nước của nguyên liệu thuốc lá ngấm vào người. Anh em phải lấy bộ quần áo công nhân để mặc tránh bị cảm lạnh. Mồ hôi thấm vào quần áo vài phai màu nhuộm làn da của chiến sỹ xanh như màu mực". Cũng trong năm 1972, khi Đế quốc Mỹ ném bom trúng khu dân cư gần khu tập thể Mai Hương, Lò Đức, lửa bốc cháy ngùn ngụt giữa hai tuyến phố. Ông cùng Đội Cảnh sát PCCC Phan Chu Trinh lúc đó ngồi trên chiếc xe do đồng chí Tạ Xuân Đài lái xe lao qua "vòng lửa" tới khu vực nhà dân chữa cháy, kịp thời bảo vệ tài sản và tính mạng của nhân dân, hạn chế thấp nhất thiệt hại do cháy gây ra.

Trận chiến đáng nhớ nhất trong cuộc đời ông là trận chữa cháy tại phố Khâm Thiên, Hà Nội. Cháy không lớn nhưng thiệt hại về người rất nặng. Ông cùng đồng đội không cảm nổi nước mắt khi lần lượt đưa từng thi thể nạn nhân ra khỏi đám cháy. Trận chiến chống giặc lửa đó luôn là nỗi ám ảnh

về tổn thất do cháy gây ra đối với ông. Đó là động lực thôi thúc ông trong trận chiến sau đó ông đã một mình dũng cảm nhảy lên toa tàu giạt chốt cắt đứt toa tàu ngăn cháy lan sang các toa khác tại Ga Gia Lâm năm 1972. Đoàn tàu khi ấy là đoàn tàu chở hàng quân sự cho chiến trường miền Nam. Nhận được tin báo cháy, ông cùng đồng đội gấp rút lên đường làm nhiệm vụ. Máy bay báo động địch ném bom, nhân dân xuống hầm trú ẩn còn anh em chữa cháy cứ tiếp tục làm nhiệm vụ. Lần đó, xe chữa cháy đỗ bên này sông còn Tiểu đội của ông thì rải vôi qua cầu treo và vượt sông chữa cháy. Trước một biển lửa vô cùng nguy hiểm, trên đường ray chênh vênh, ông cùng đồng đội tay cầm vòi phun xông thẳng vào đám cháy xối nước tập trung vào khu vực trọng điểm cháy lớn nhất để cắt ngang ngọn lửa. Ông đã nhảy lên giạt chốt cắt đứt toa tàu đang cháy với các toa khác để chống cháy lan và bảo vệ được chuyển hàng quân sự. Ông tâm sự: "Phương án đó, chúng tôi cũng chưa được đào tạo qua một giáo án từ một trường học nào mà chỉ là phản ứng nhanh nhạy tức thì trước một tình huống hết sức hiểm nguy với mục đích duy nhất là hoàn thành nhiệm vụ và giữ an toàn cho tàu".

Với tinh thần chiến đấu quên mình, quyết tâm bảo vệ đến cùng Thủ đô yêu dấu, trong năm 1972, ông được nhận Bằng khen của Chính phủ, được phong hàm vượt cấp, được Bộ Công an, UBND TP Hà Nội, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tặng Bằng khen.

Trả lời câu hỏi của chúng tôi: "Động lực nào đã thôi thúc ông viết bức "huyết thư" đó?", ông cười: "Nhiệt huyết của tuổi trẻ và một phần chúng tôi lúc đó có lẽ cũng giống như các bạn trẻ bây giờ thích chơi trội chẳng?" Câu trả lời hài hước của ông càng làm tăng thêm chất "lính" sâu đậm và sự khiêm tốn của người hùng chống giặc lửa. Nhưng lật giở từng trang trích yếu lý lịch của ông, chúng tôi biết rằng, truyền thống gia đình đã thấm đẫm trong ông từ lúc sinh thời. Một gia đình với 3 thế hệ là

(Xem tiếp trang 20)



Ba Đình

tên gọi thiêng liêng

PHƯƠNG NHUNG

Quảng trường Ba Đình là nơi diễn ra những sự kiện trọng đại của Thủ đô và cả nước. Nơi đây vốn là khu vực cửa Tây thành Hà Nội cổ. Đầu thời Pháp thuộc, thực dân Pháp phá thành làm một vườn hoa nhỏ gọi là diêm tròn Puginier. Đến năm 1945, bác sỹ, thị trưởng Trần Văn Lai (một quan chức có tư tưởng tiến bộ) đã đặt tên là Quảng trường Ba Đình. Nơi đây đã chứng kiến biết bao sự kiện trọng đại của đất nước, nhưng ít người biết rằng nguồn gốc của tên gọi thiêng liêng đó lại nhắc ta nhớ về một trang sử hào hùng của dân tộc, dường như mới chỉ hôm qua...

Năm 1885, sau khi kinh thành Huế thất thủ, Tôn Thất Thuyết đưa vua Hàm Nghi lên chiến khu Tân Sở (Quảng Trị) ra chiếu Cần Vương kêu gọi toàn dân kháng chiến. Chiếu Cần Vương đã mở ra một giai đoạn mới trong phong trào chống Pháp của nhân dân Việt Nam cuối thế kỷ 19. Hưởng ứng Hịch Cần Vương, Đinh Công Tráng đã cùng các nghĩa binh của mình đã chọn Ba Đình làm căn cứ kháng chiến lâu dài. Ông sinh năm Nhâm Dần (1842), quê ở làng Trinh Xá, huyện Thanh Liêm (Hà Nam). Là một người yêu nước và thiết tha với vận mệnh của tổ quốc, ông không thể ngồi yên khi đất nước bị Pháp giày xéo. Đang làm chánh tổng, Đinh Công Tráng đã rời quê gia nhập đội quân của Hoàng Kế Viêm. Khi Hoàng Kế Viêm phối hợp với quân cờ đen của Lưu Vĩnh Phúc cầm cự với Henri Rivière, Đinh Công Tráng đã tham gia trận đánh ở Cầu Giấy. Nhờ có kinh nghiệm chiến đấu, ý chí dũng cảm và tư chất thông minh nên ông đã trở thành lãnh tụ của cuộc khởi nghĩa Ba Đình.

Căn cứ Ba Đình cách huyện lỵ Nga Sơn 4km, tây bắc giáp huyện Hà Trung, được xây dựng trên địa bàn ba làng Thượng Thọ, Mậu Thịnh và Mỹ Khê Thanh Hóa. Vào mùa mưa, căn cứ này trông như một hòn đảo nổi giữa cánh đồng nước mênh mông, tách biệt với các làng khác. Căn cứ này gọi là Ba Đình vì mỗi làng có một cái đình, từ làng này có thể nhìn thấy đình của hai làng kia. Để chuẩn bị chiến đấu lâu dài, Đinh Công Tráng đã cho bao bọc xung quanh căn cứ là lũy tre dày đặc và một hệ thống hào rộng, cắm đầy

chông tre. Ở trong là một lớp thành đất cao 3m, chân rộng 8 đến 10m. Trên mặt thành, nghĩa quân đặt các rọ tre chứa đất nhào rơm xếp vững chắc có những khe hở làm lỗ châu mai sẵn sàng chiến đấu. Thành rộng 400m, dài 1.200m. Phía trong thành có hệ thống giao thông hào dùng để vận chuyển lương thực và vận động khi chiến đấu. Ở những nơi xung yếu đều có công sự vững chắc. Các hầm chiến đấu được xây dựng theo hình chữ "chi", nhằm hạn chế thương vong. Ở mỗi làng, tại vị trí ngôi đình được xây dựng một đồn đóng quân. Ở Thượng Thọ có đồn Thượng, ở Mậu Thịnh có đồn Trung và ở Mỹ Khê có đồn Hạ. Ba đồn này có thể hỗ trợ tác chiến cho nhau khi bị tấn công, đồng thời cũng có thể chiến đấu độc lập. Có thể nói rằng căn cứ Ba Đình có vị trí tiêu biểu nhất, là một chiến tuyến phòng ngự quy mô nhất thời kỳ Cần Vương cuối thế kỷ 19. Ngoài Ba Đình, còn có các căn cứ hỗ trợ: căn cứ Phi Lai của Cao Điển, căn cứ Quảng Hóa của Trần Xuân Soạn, căn cứ Mã Cao của Hà Văn Mao. Lực lượng nghĩa quân Ba Đình gồm khoảng 300 người, có lúc đông tới hai vạn người, tuyển từ ba làng và các vùng Thanh Hóa, bao gồm cả người Kinh, Thái, Mường. Nghĩa quân có 10 toán, mỗi toán có một hiệp quản chỉ huy trang bị bằng súng hỏa mai, giáo mác, cung nỏ.

Nghĩa quân của Đình Công Tráng đã đánh nhiều trận giành thắng lợi Năm 1886, nghĩa quân liên tiếp tiến công các phủ, thành, huyện lỵ, chặn đánh các đoàn xe, các toán quân lẻ, gây cho quân Pháp nhiều thiệt hại. Ngày 12 tháng 3 năm 1886 lợi dụng phiên chợ đã tấn công Tòa Công sứ Thanh Hóa. Và tiếp đó, nghĩa quân đã tấn công nhiều phủ thành, chặn đánh các đoàn xe, gây cho quân Pháp nhiều thiệt hại.

Từ 18-12-1886 đến 20-1-1887 Đại tá Brissand thống lĩnh 76 sĩ quan và 3.500 quân vây hãm và tiến đánh căn cứ Ba Đình. Quân Pháp đã nã tới 16.000 quả đại bác trong vòng một ngày trời, biến căn cứ Ba Đình thành biển lửa. Nghĩa quân Ba Đình đã chiến đấu trong suốt 32 ngày đêm chống lại kẻ thù đông

gấp 12 lần, được trang bị vũ khí tối tân hiện đại. Trong những trận chiến đấu vô cùng ác liệt này, nghĩa quân đã mưu trí dũng cảm, bám trụ từng tấc đất, đập tan nhiều cuộc tấn công, gây tổn thất nặng nề cho quân đội Pháp, làm chần chệch tinh thần binh lính Pháp ở Việt Nam và còn là nỗi lo sợ cho bọn Pháp ở chính quốc. Nhưng vì lực lượng quá nhỏ không thể đương đầu với đội quân Pháp vừa đông vừa mạnh, nên lực lượng của nghĩa quân Ba Đình bị thương vong nhiều. Để tránh khỏi bị tiêu diệt hoàn toàn, nghĩa quân Ba Đình đã mở con đường máu vượt qua vòng vây dày đặc của quân Pháp, rút khỏi căn cứ lên Mã Cao để củng cố lực lượng và chuẩn bị cuộc chiến đấu mới. Đến sáng ngày 21 tháng 1 năm 1887, quân Pháp mới chiếm được Ba Đình. Sau đó, quân Pháp đã triệt hạ hoàn toàn cả ba làng của căn cứ Ba Đình, chúng cho lính thiêu rụi cả ba ngôi làng. Sau đó tiếp tục cho quân truy kích nghĩa quân ở Mã Cao, rồi đến Thung Voi, Thung Khoai và cuối cùng là tận miền tây Thanh Hóa, nơi đóng quân của Cẩm Bá Thuộc. Sau khi tiêu diệt cả ngàn quân Pháp, các thủ lĩnh Nguyễn Khế, Hoàng Bật Đạt hy sinh. Phạm Bành, Hà Văn Mao, Lê Toại tự sát... Đình Công Tráng về tới bờ sông Cả đất Nghệ An thì hy sinh.

Cuộc khởi nghĩa Ba Đình và lãnh tụ Đình Công Tráng được lịch sử đánh giá rất cao. Nó đánh dấu một bước phát triển mới trong phong trào đấu tranh yêu nước, đồng thời cũng cổ vũ, khích lệ tinh thần yêu nước của nhân dân ta, giáng một đòn nặng nề về mặt tinh thần với thực dân Pháp. Để rồi, chính người Pháp đã phải thừa nhận "1886-1887, cuộc công hãm Ba Đình là quan trọng nhất, cuộc chiến đấu này thu hút nhiều quân lực nhất và làm cho các cấp chỉ huy lo ngại nhiều nhất." Hiện nay di tích lịch sử Chiến khu Ba Đình thuộc xã Ba Đình, cách trung tâm huyện Nga Sơn 4km về phía Tây - Bắc đã được xếp hạng cấp quốc gia.

Năm 1945, 58 năm sau khi cuộc khởi nghĩa Ba Đình xảy ra, để tưởng nhớ tới tinh thần yêu nước và quả cảm của nghĩa quân Đình Công Tráng,

Bác sĩ Trần Văn Lai, vị thị trưởng đầu tiên của thành phố Hà Nội ngay trong nhiệm kỳ chưa đầy một tháng của mình đã quyết định đặt tên khu đất phía tây thành Hà Nội lúc đó là Quảng trường Ba Đình. Và cũng chỉ hơn một tháng sau khi có tên ấy, cùng với vận hội mới của đất nước, các phương tiện thông tin thế giới đã đồng loạt đưa tin "Ngày mồng 2 tháng 9 năm 1945, tại Quảng trường Ba Đình, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa"...Sau thời điểm đó, quảng trường Ba Đình có tên mới là Quảng trường Độc lập. Sau ngày toàn quốc kháng chiến, Pháp chiếm lại đặt tên là Quảng trường Hồng Bàng. Sau năm 1954, quảng trường lại quay về tên gọi Quảng trường Ba Đình và được giữ đến hôm nay.

Ngày nay mặt chính của Quảng trường là Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trước lăng là khoảng không gian rộng lớn với 320m chiều dài và 100m chiều rộng, đủ chỗ cho 20 vạn người dự mít tinh. Quảng trường có 168 ô cỏ bốn mùa xanh tươi, chính giữa là cột cờ cao 30m. Nhiều người dân, khách tham quan và du lịch đều háo hức được chứng kiến lễ hạ cờ mỗi tối trên Quảng trường Ba Đình. Trong tiếng quân nhạc vang lên hào hùng, giữa quảng trường bao la và lồng gió, không chỉ những người dân Hà Nội nghiêm trang chứng kiến giờ phút thiêng liêng đó, mà không ít du khách nước ngoài tới thăm Việt Nam cũng háo hức tham dự nghi lễ quốc gia này. Quảng trường Ba Đình đã trở thành không gian thiêng liêng của Thủ đô Hà Nội và trong trái tim những người sinh ra, lớn lên trên mảnh đất kinh kỳ. Chứng kiến Thủ đô 1000 năm tuổi, bao thăng trầm lịch sử đã đi qua, mỗi góc phố, con đường đều mang trong mình linh hồn dân tộc, trong dòng chảy thời gian đó, đan xen giữa quá khứ và hiện tại Quảng trường Ba Đình như 1 chứng nhân lịch sử cho lòng yêu nước xuyên suốt chiều dài lịch sử hôm qua, hôm nay và mãi mãi về sau... ■

Người chiến sỹ chống giặc lửa ...

(Tiếp theo trang 17)

Đảng viên Đảng Cộng sản. Người cha thường xuyên chăm lo giáo dục con bằng những tấm gương qua mỗi câu chuyện kể từ trong cuốn sách "Người tốt việc tốt", đã hun đúc tâm hồn ông từ thuở thiếu thời một lòng yêu nước nồng nàn và tinh thần sẵn sàng hy sinh vì đất nước.

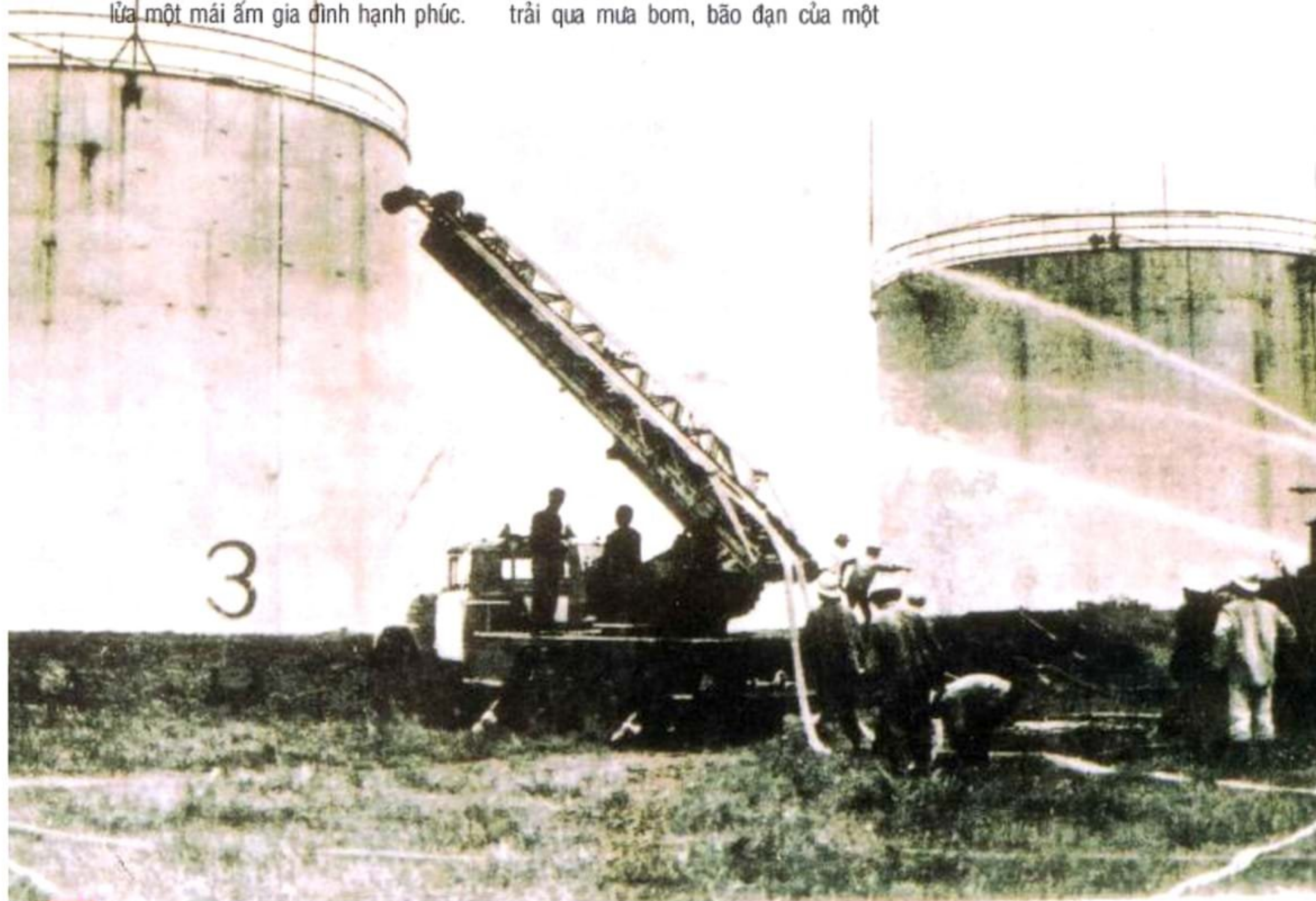
Sau chiến thắng mùa xuân năm 1975, ông được điều về công tác tại Phân hiệu Cảnh sát PCCC nay là Trường Đại học PCCC. Lặn lội với nghề nhưng ông vẫn trăn trở, đầy đam mê. "Người hùng chống giặc lửa" giữa đời thường lại mắc phải nỗi "sợ"... lấy vợ. Năm 1976, ông được cử sang Liên Xô học tập nâng cao nghiệp vụ về PCCC. Năm 1980, ông tiếp tục trở về công tác tại Trường Hạ sỹ quan Cảnh sát PCCC. Cuộc gặp gỡ tình cờ với cô nuôi dạy trẻ Nguyễn Thị Dung vào năm 1985 đã mang đến cho người hùng chống giặc lửa một mái ấm gia đình hạnh phúc.

Những ngày công tác tại Trường Đại học PCCC, dù ở lĩnh vực nào, ông vẫn nêu cao tinh thần trách nhiệm của người chiến sỹ Công an nhân dân tận tụy với nghề. Bây giờ, ông là lãnh đạo Phòng Hành chính Tổng hợp, Trường Đại học PCCC.

Ba mươi chín năm gắn bó và cống hiến cho lực lượng Công an nhân dân với 34 năm tuổi Đảng, ông đã được Chính phủ, Bộ Công an, Tổng cục XDLL CAND và Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trao tặng 14 Bằng khen về thành tích trong công tác chữa cháy, cấp trên tặng nhiều Huân chương, Huy chương về thành tích xuất sắc trong các lĩnh vực công tác, 13 năm đạt danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở. Đó chỉ là những dấu ấn đã được khắc ghi. Chúng tôi nghĩ rằng, ông cũng như biết bao chiến sỹ chống giặc lửa đã trải qua mưa bom, bão đạn của một

thời kỳ lịch sử khốc liệt nhất còn biết bao những chiến công thầm lặng mà ít ai biết và nhớ hết. Họ là những người: "Không ai nhớ mặt đặt tên/Nhưng họ đã làm ra Đất nước", làm nên một Điện Biên lịch sử giữa thủ đô Hà Nội không chỉ trong khói lửa chiến tranh và cả trong cuộc sống đời thường.

Giản dị, gần gũi giữa đời thường nhưng hình ảnh ông đã in đậm trong suy nghĩ của thế hệ trẻ chúng tôi. Tấm gương giàu nghị lực, vượt qua những mất mát, gian khổ, hy sinh của ông đã góp phần cùng lực lượng Cảnh sát PCCC làm nên lịch sử. Ông là Phạm Điện Biên - "Biên điều lệnh" trong tiếng gọi thân thương của cán bộ, chiến sỹ dưới mái Trường Đại học PCCC. ■



CÔNG TÁC PCCC CÁC DOANH NGHIỆP CÓ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI Ở KHU CHẾ XUẤT TÂN THUẬN

ThS. HOÀNG NGỌC HẢI*

Khu chế xuất Tân Thuận, thành phố Hồ Chí Minh là khu chế xuất đầu tiên của cả nước được thành lập theo Quyết định số 394/CT ngày 25/11/1991 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ). Mặc dù, hầu hết các doanh nghiệp hoạt động tại Khu chế xuất là 100% vốn nước ngoài nhưng ở đây vẫn tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ không thể xem thường.

Khu chế xuất Tân Thuận là khu chế xuất đầu tiên của cả nước được thành lập với nhiệm vụ thu hút vốn đầu tư trực tiếp từ các nhà đầu tư nước ngoài. Vì vậy, các doanh nghiệp trong khu chế xuất là loại hình doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài. Tổng vốn đầu tư vào Khu chế xuất Tân Thuận đạt gần 1 tỷ USD và kim ngạch xuất khẩu hàng năm đạt hơn 1 tỷ USD. Hiệu quả đầu tư trên diện tích đất sử dụng là hơn 3 triệu USD/ha. Lực lượng lao động thường xuyên có khoảng 60.000 công nhân lao động Việt Nam và khoảng 400 chuyên gia của 14 quốc gia với 136 nhà máy, công ty đang hoạt động.

Nằm tại địa thế thuận lợi, khu chế xuất Tân Thuận được xây dựng trên đường Huỳnh Tấn Phát, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP Hồ Chí Minh. Với diện tích 300ha, cách trung tâm thành phố chỉ 4km và ngay cạnh là cảng vận chuyển hàng hoá lớn, Khu chế xuất có vị trí rất thuận lợi cho việc xuất nhập hàng hoá ra thị trường thị giới. Với 136 doanh nghiệp gồm 140 nhà xưởng sản xuất đang hoạt động như ngành điện, điện tử, ngành bao bì, nhựa, giấy; ngành rượu, thực phẩm; ngành dịch vụ trang sức, mỹ phẩm; ngành cơ khí và ngành dệt, may mặc. Mặc dù được sự quan tâm của các cấp chính quyền, sự chỉ đạo

* Đại úy, Giảng viên Bộ môn Pháp luật và NVCA
Trường Đại học PCCC

sát sao của Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh và Phòng Cảnh sát PCCC Quận 4 nhưng vẫn xảy ra một số vụ cháy ở khu chế xuất. Năm 2006 xảy ra 3 vụ cháy, trong đó có 2 vụ cháy xảy ra trong cùng một ngày. Vụ cháy hồi 16h40 ngày 17/8/2006 tại Công ty Vĩ Thái trên đường số 8, gây thiệt hại khoảng 50.000 USD; vụ cháy hồi 20h05 cùng ngày tại Công ty Palace trên đường số 3 làm thiệt hại 70% kho nguyên liệu, 70% kho thành phẩm; vụ cháy hồi 17h27 ngày 06/3/2009 tại Công ty Solen trên đường số 12, thiệt hại khoảng 50m² nhà xưởng công tắc từ v.v... Các vụ cháy xảy ra, nguyên nhân chủ yếu là sơ xuất bất cẩn; vi phạm quy định an toàn PCCC v.v...

Các nhà xưởng trong khu chế xuất Tân Thuận hầu hết được xây dựng là nhà một tầng khung thép, mái tôn, có diện tích mặt bằng sản xuất rộng. Mỗi doanh nghiệp đều được chia ra thành 3 khu vực: khu vực kho, khu vực sản xuất và khu vực hành chính. Phần trên của nhà sản xuất được lắp kính để lấy ánh sáng tự nhiên và có các quạt thông gió. Vật liệu xây dựng chủ yếu là vật liệu không cháy hoặc khó cháy như bê tông, gạch, sắt thép; một số ít làm bằng vật liệu dễ cháy như nhựa, gỗ v.v... Ở mỗi phân xưởng chia thành nhiều gian, có nhiều cửa thông nhau, được trang bị nhiều thiết bị máy móc gắn cố định với nền nhà. Các doanh nghiệp hoạt động với dây chuyền công nghệ sản xuất gọn, nhẹ, độ an toàn cao. Tuy nhiên, do hầu hết là cơ sở sản xuất nên tại đây luôn tồn tại một lượng lớn chất có nguy hiểm về cháy, nổ và các nguồn nhiệt do quá trình sản xuất sinh ra.

Mặt khác, tại một số cơ sở, hệ thống điện không đảm bảo yêu cầu về PCCC như Công ty G.R VINA (đường số 10) không có biện pháp chống cháy lan khi sử dụng thiết bị điện; Công ty UNIMAX Sài Gòn (đường số 12) lắp đặt, sử dụng hệ thống điện trong môi trường có nguy hiểm về cháy nổ không đảm bảo an toàn PCCC theo quy định v.v... Bên cạnh đó, việc sắp xếp vật tư, hàng hoá tại các doanh nghiệp vẫn chưa đảm bảo yêu cầu về thoát nạn, khoảng cách an toàn PCCC rất dễ phát sinh nguy cơ

cháy nổ như Công ty EDAIKAKO (đường số 8); Công ty KYOSHIN I (đường số 12) v.v... Do quá trình phát triển về quy mô sản xuất nên tại các cơ sở này đã được cải tạo lại, xây dựng thêm các hạng mục công trình nhưng việc đầu tư về PCCC lại không đồng bộ, việc thay đổi quy mô, xây dựng, sửa chữa không đảm bảo an toàn PCCC và không thông báo cho cơ quan quản lý Nhà nước về PCCC về những thay đổi kiến trúc của công trình, nhà xưởng như Công ty Quốc Miên (đường số 12); Công ty SWENEO (đường số 8) v.v...

Qua kiểm tra công tác PCCC phát hiện tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong khu chế xuất vẫn còn nhiều vi phạm. Vẫn còn nhiều cơ sở chưa ban hành quy định, nội quy về an toàn PCCC như Công ty GUNZE (đường số 10), Công ty KYOSHIN II (đường số 12); không thực hiện tốt việc tuyên truyền, huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ như Công ty SWENEO (đường số 8), Công ty V-FLAME&GLANZ (đường số 10). Một số doanh nghiệp được trang bị các hệ thống, thiết bị, dụng cụ PCCC nhưng không chú ý đến việc bảo trì, bảo dưỡng hoặc có trang bị nhưng không đầy đủ, không đảm bảo yêu cầu thường trực như Công ty ALWAYS (đường số 16), Công ty YASUDA FASHION (đường số 18). Nhiều doanh nghiệp vẫn chưa có phương án chữa cháy, cứu hộ hoặc có nhưng không tổ chức thực tập như Công ty DAIAA LANCE (đường số 20), Công ty may ORGAN (đường số 15) v.v...

Trước tình hình đó, Phòng Cảnh sát PCCC Quận 4 đã tham mưu, đề xuất với Ban Giám đốc Sở Cảnh sát PCCC thành phố Hồ Chí Minh ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác PCCC tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động trong Khu chế xuất Tân Thuận như: đã có quyết định thành lập Ban chỉ đạo công tác PCCC Khu chế xuất Tân Thuận kèm theo Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo, đề xuất việc thực hiện các biện pháp cấp bách về PCCC. Bên cạnh đó, Sở Cảnh sát PCCC thành phố, Phòng Cảnh sát PCCC Quận 4 đã rất quan tâm đến công tác tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến kiến thức pháp luật về PCCC

cho các doanh nghiệp đang hoạt động tại khu chế xuất bằng nhiều hình thức phong phú và đa dạng; công tác huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ cũng được thực hiện thường xuyên; việc kiểm tra, xử lý vi phạm rất nghiêm túc, khách quan (chỉ tính riêng trong năm 2008, Phòng Cảnh sát PCCC Quận 4 đã kiểm tra và tiến hành xử lý 62 cơ sở, với số tiền xử phạt gần 150 triệu đồng).

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về PCCC đối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại khu chế xuất Tân Thuận vẫn còn tồn tại một số hạn chế như: sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp, các ngành chưa quyết liệt; người đứng đầu, chủ doanh nghiệp tại một số doanh nghiệp chưa thấy hết trách nhiệm của mình trong công tác PCCC, vẫn còn tình trạng chủ quan, mất cảnh giác, chưa tổ chức tốt công tác thường trực sẵn sàng chiến đấu; cán bộ công nhân viên làm việc tại các doanh nghiệp còn chưa thấy rõ hết trách nhiệm của bản thân trong công tác PCCC v.v...

Do vậy, trong công tác quản lý nhà nước về PCCC đối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, một mặt tiếp tục quán triệt các quan điểm của Đảng, Chính phủ trong việc đẩy mạnh thu hút vốn đầu tư nước ngoài phải gắn chặt chẽ với việc đảm bảo an toàn PCCC; tiếp tục thực hiện ý kiến chỉ đạo của các cấp chính quyền thành phố, Sở Cảnh sát PCCC về việc thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, nhất là tại các khu công nghiệp, khu chế xuất. Mặt khác, dưới góc độ chuyên môn thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác PCCC đối với các doanh nghiệp tại Khu chế xuất Tân Thuận, cần tiếp tục thực hiện các biện pháp sau:

Thứ nhất, nâng cao chất lượng công tác tham mưu, nắm tình hình và thực hiện tốt công tác điều tra cơ bản. Đối với Sở Cảnh sát PCCC, là chủ thể trực tiếp thực hiện công tác tham mưu cho UBND thành phố, Ban quản lý khu chế xuất ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác PCCC; tiếp tục chỉ đạo Phòng Cảnh sát PCCC Quận 4 thực hiện tốt các yêu cầu trong công tác quản lý nhà

Cảnh Sát PCCC TP Hồ Chí Minh...

(Tiếp theo trang 14)

Cũng cần phải nói thêm rằng, trụ sở này là một cơ quan dân sự thuộc sự quản lý trực tiếp của Tòa Đô chánh Sài Gòn (tương đương với UBND thành phố Hồ Chí Minh bây giờ). Trụ sở cứu hỏa này được sinh ra từ thời Pháp thuộc, rồi thành Sở Cứu hỏa Đô thành Sài Gòn thuộc chính quyền Việt Nam Cộng hòa cho tới 30/4/1975.

Sau khi quân giải phóng tiếp quản được một thời gian ngắn, lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy Miền Bắc chi viện cho Miền Nam chia ra làm nhiều đoàn và đi làm nhiều đợt bao gồm lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp và nhiều xe chữa cháy. Khoảng giữa tháng 5 năm 1975, đoàn chính thức tiếp nhận Sở Cứu hỏa Đô thành từ Chủ sự Trương Văn Trữ, sau đó sáp nhập lực lượng chữa cháy Gia Định (khi đó ở tại trụ sở của Phòng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy Quận Bình Thạnh ngày nay) và được đổi tên là Phòng Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy trực thuộc Sở Công an thành phố. Hơn hai mươi cán bộ PCCC từ miền Bắc chi viện do đồng chí Đinh Mười - Trưởng phòng Cảnh sát PCCC Hà Nội được Bộ Công An điều động vào giữ chức vụ Trưởng phòng vào tiếp quản các cơ sở PCCC (Q4, Q6, Q8, Bình Thạnh và Trung tâm). Những người phục vụ cho Sở trước đây được tự ý quyết định đoạt số phận công việc của mình: Ai muốn ở lại thì được tiếp nhận, ai muốn nghỉ việc để tìm công việc khác sẽ được chấp thuận và những người đã đến tuổi hưu cũng được giải quyết cho nghỉ theo chế độ. Số người ở lại được sáp nhập cùng lực lượng chi viện thành lập nên cơ cấu, tổ chức bộ máy mới thống nhất cho phù hợp với chính quyền Cách mạng hiện tại.

Từ giữa năm 1975 đến giữa năm 2006, Phòng trực thuộc Công an thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 15/5/2006 Thủ tướng Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam Quyết định thí điểm thành lập Sở Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy thành phố Hồ Chí Minh trực thuộc Bộ Công an và được kiện toàn, chính thức đi vào hoạt động từ ngày 04/10/2006. Hiện nay Sở cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh có 13 phòng CS PCCC quận huyện, 1 phòng CS PCCC Trên sông, 1 Trung tâm Đào tạo huấn luyện chữa cháy, cứu hộ cứu nạn và 6 phòng nghiệp vụ. Đây là những mốc đánh dấu sự phát triển không ngừng lớn mạnh, trưởng thành của lực lượng PCCC Thành phố mang tên Bác.

Kể từ giữa năm 1975 đến nay, lực lượng Cảnh sát PCCC thành phố đã đồng hành cùng những thăng trầm của lịch sử thành phố nói riêng và của cả nước nói chung. Nhưng cho dù trong hoàn cảnh khó khăn, gian khổ nào, những người lính trên mặt trận chiến đấu với "giặc lửa" vẫn thủy chung, son sắt với nghề; vẫn kiên định lập trường, tư tưởng cách mạng; vẫn miệt mài và ra sức làm cho mình... "thất nghiệp" như lời chúc, lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh!

Tính từ sau tiếp nhận từ Sở Cứu hỏa Đô thành Sài Gòn đến nay, lực lượng Cảnh sát PCCC thành phố đã không ngừng lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng. Cho đến nay hầu hết các quận, huyện đã thành lập phòng CS PCCC trực thuộc Sở. Lực lượng Cảnh sát PCCC thành phố đã, đang và sẽ tiếp tục phát huy truyền thống vẻ vang của các thế hệ đi trước góp phần giữ vững sự an toàn về PCCC, an ninh, chính trị và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thành phố mang tên Bác. ■

nước về PCCC đối với các doanh nghiệp hoạt động tại khu chế xuất này trên cơ sở điều tra cơ bản, nắm tình hình về tính chất nguy hiểm cháy nổ, quy mô hoạt động, việc tổ chức hiện các yêu cầu về PCCC, việc xây dựng lực lượng PCCC v.v... Đối với Phòng Cảnh sát PCCC Quận 4, căn cứ vào tình hình và yêu cầu thực tế đang đặt ra, chủ động tham mưu với các cơ quan có thẩm quyền như Sở Cảnh sát PCCC thành phố, Công ty TNHH Tân Thuận ban hành, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC; tham mưu cho Ban quản lý các khu công nghiệp, khu chế xuất thành phố trong việc tổ chức phối hợp, hướng dẫn việc thực hiện công tác PCCC v.v...

Thứ hai, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, hướng dẫn đối với các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại khu chế xuất Tân Thuận, qua đó nâng cao ý thức cảnh giác, trách nhiệm của người sử dụng lao động, người lao động trong việc chấp hành các quy định có liên quan đến công tác PCCC. Điều quan trọng là tiếp tục phải củng cố, xây dựng đội ngũ tuyên truyền viên tại các doanh nghiệp, yêu cầu đặt ra là tất cả các doanh nghiệp đang hoạt động tại khu chế xuất đều phải có đội PCCC cơ sở; việc tổ chức học tập, huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức về PCCC phải thường xuyên hơn, có chất lượng hơn; ngoài hướng dẫn, phổ biến kiến thức về PCCC cho lực lượng PCCC cơ sở, các tuyên truyền viên thì cũng cần hướng dẫn có cho người đứng đầu, mọi công nhân lao động để họ thấy rõ trách nhiệm của mình trong công tác PCCC; tiếp tục hướng dẫn các doanh nghiệp trang bị đầy đủ, đồng bộ và sử dụng có hiệu quả phương tiện, dụng cụ PCCC tại chỗ; hướng dẫn các doanh nghiệp làm tốt công tác tự kiểm tra an toàn PCCC v.v....

Thứ ba, tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong việc đảm bảo an toàn PCCC tại các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đang hoạt động tại khu chế xuất. Đây là vấn đề mang tính tất yếu và rất cần thiết, vì ở đâu, nơi nào và khi nào tổ chức tốt mối quan hệ phối hợp này thì ở đó, nơi đó và khi đó công tác PCCC được đảm bảo. Tiếp tục phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí làm tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn, nêu những gương tốt, người tốt, những doanh nghiệp điển hình v.v... Phòng Cảnh sát PCCC Quận 4 và Công ty TNHH Tân Thuận tiếp tục thực hiện tốt Quy chế phối hợp đã ký kết như trao đổi thông tin, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ hàng năm, kiểm tra an toàn PCCC, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện PCCC, xây dựng, thực tập phương án chữa cháy, tổ chức diễn tập, hội thao về PCCC v.v... ■



QUẢNG BÌNH:

Đẩy mạnh công tác PCCC

Trong những năm gần đây, Quảng Bình đã xảy ra một số vụ cháy chợ gây thiệt hại lớn về tài sản của Nhà nước và nhân dân, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và môi trường. Các vụ cháy chợ đã xảy ra là: Chợ Võ Xá - Quảng Ninh, chợ Thị trấn Lệ Ninh, chợ thị trấn Việt Trung - Bố Trạch, chợ Sơn Trạch, chợ Hạ Trạch, chợ Thanh Trạch, chợ Ba Đồn gây thiệt hại về tài sản trị giá hàng tỷ đồng.

Điều kiện kinh tế xã hội ngày càng phát triển khiến nhu cầu về tiêu thụ hàng hóa của nhân dân tăng cao, công tác phòng cháy chữa cháy chợ nảy sinh nhiều vấn đề bất cập. Nguy cơ cháy và khả năng cháy chợ luôn rình rập, đe dọa đến tính mạng, tài sản và sức khỏe của các hộ kinh doanh. Một thực trạng đáng lo ngại là nhiều chợ trong tỉnh đặc biệt là chợ ở các huyện, bà con tiểu thương, kinh doanh chưa nghiêm túc chấp hành nội quy an toàn PCCC chợ. Từ đó dẫn đến các nguyên nhân gây ra cháy chợ ngày càng nhiều như: Việc thắp hương thờ cúng, đốt vàng mã tràn lan; sử dụng, cầu móc điện không đúng với thiết kế ban đầu; đun nấu, phục vụ ăn uống ở chợ không đúng nơi quy định; kinh doanh các mặt hàng dễ cháy nổ; phơi treo quần áo trên dây điện, bảng điện, phích cắm... Lực lượng bảo vệ chợ mỏng, thiếu tuần tra, canh gác, khi có cháy phát hiện chậm, gây cháy lớn. Bên cạnh đó, phương tiện chữa cháy thiếu thốn, không đáp ứng được yêu cầu về PCCC với một số chợ xã trong tỉnh. Khó khăn chồng chất khó khăn, giao thông, nguồn nước phục vụ cho chữa cháy không đáp ứng được yêu cầu thực tế tại các chợ. Kinh phí cho hoạt động PCCC chợ còn thiếu từ đó tiềm ẩn những nguy cơ cháy nổ xảy ra rất lớn. Khi có cháy xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn về tài sản của Nhà nước và của nhân dân.

Trong năm qua, được sự quan tâm chỉ đạo chặt chẽ và sát sao của UBND tỉnh, Công an tỉnh, sự đồng tình hưởng ứng của các cấp, các ngành với những hoạt động tích cực có hiệu quả của lực lượng Phòng Cảnh sát PCCC, tình hình cháy chợ đã được kiểm chế so với tốc độ phát triển kinh tế xã hội ở tỉnh Quảng Bình.

Phòng Cảnh sát PCCC - Công an tỉnh Quảng Bình đã bám sát sự chỉ đạo của Bộ Công an, UBND tỉnh, sự lãnh đạo của Đảng ủy - Giám đốc Công an tỉnh, đề xuất và tổ chức thực hiện nhiều mặt công tác trọng tâm và có hiệu quả, đảm bảo an toàn PCCC chợ trên địa bàn. Nắm chắc tình hình thực tế tại các chợ, Phòng Cảnh sát PCCC đã tăng cường các biện pháp phòng ngừa, triển khai công tác PCCC rộng khắp trên toàn địa bàn tỉnh.

Thực hiện chỉ thị số 09/2006/CT-UBND ngày 27/3/2006 về tăng cường chỉ đạo và thực hiện công tác PCCC của UBND tỉnh Quảng Bình; Chỉ thị số 25/2004/CT-UB ngày 03/8/2003 của UBND tỉnh Quảng Bình về tăng cường công tác PCCC chợ - trung tâm thương mại, Phòng Cảnh sát PCCC đã phối hợp với Công an các huyện - thành phố, UBND các cấp tăng cường công tác kiểm tra PCCC chợ, thanh tra, phúc tra, xử lý vi phạm quy định an toàn PCCC chợ. Viết tin bài, phóng sự tuyên truyền về công tác PCCC chợ trên các phương tiện thông tin đại chúng. Vào dịp "Tuần lễ Quốc gia ATVSLĐ-PCCN", hưởng ứng ngày toàn dân PCCC (04/10), Phòng Cảnh sát PCCC, Công an các huyện - thành phố tham mưu cho UBND các cấp sơ kết và triển khai, chỉ đạo công tác PCCC trên địa bàn tỉnh nói chung và các chợ nói riêng. Qua các đợt sơ kết, đánh giá



Chợ và trung tâm thương mại

TRẦN XUÂN LONG*

được những ưu, khuyết điểm trong công tác PCCC chợ và trung tâm thương mại.

Công tác quản lý Nhà nước về PCCC tuy đã được tăng cường nhưng chưa đáp ứng được với tình hình hiện nay. Một số bộ phận lãnh đạo các cấp chưa nắm vững những quy định cơ bản của Luật PCCC và các văn bản, tiêu chuẩn về PCCC chợ và trung tâm thương mại; thậm chí thiếu trách nhiệm trong công tác PCCC chợ. Việc quy hoạch xây dựng các chợ còn chật hẹp, chưa đáp ứng được tình hình phát triển kinh tế xã hội về lâu dài. Đầu tư trang thiết bị, phương tiện chữa cháy chưa đáp ứng được với công tác PCCC hiện nay. Lực lượng PCCC tại chỗ còn yếu và thiếu. Nhận thức về PCCC chợ của bà con tiểu thương kinh doanh buôn bán trong chợ chưa cao. Kinh phí cho hoạt động PCCC, chính sách cho lực lượng tại chỗ và những người tham gia các hoạt động PCCC chưa được thỏa đáng. Chính từ đó, việc phòng cháy còn nhiều sơ suất và vi phạm dẫn đến công tác PCCC chợ vẫn còn nhiều tồn tại thiếu sót. Lực lượng PCCC tại các chợ cấp xã trên địa bàn tỉnh chưa được huấn luyện nghiệp vụ về PCCC, thiếu kiến thức cơ bản về công tác PCCC chợ.

Để đảm bảo an toàn về PCCC chợ và trung tâm thương mại, phục vụ sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh trong thời gian tới, Quảng Bình tập trung thực hiện tốt một số biện pháp PCCC chợ và trung tâm thương mại, đó là:

Huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân tham gia hoạt động PCCC. Thường xuyên đẩy mạnh công tác tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ, nâng cao ý thức và kiến thức về PCCC cho toàn dân. Trong công tác PCCC phải đặc biệt coi trọng công tác phòng ngừa. Tăng cường hiệu quả quản lý Nhà

nước đối với công tác PCCC, quản lý chặt chẽ công tác PCCC trong xây dựng chợ ngay từ quy hoạch đến thẩm duyệt, kiểm tra thi công và nghiệm thu. Đồng thời phải chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện và các điều kiện để khi có cháy xảy ra thì dập tắt kịp thời và có hiệu quả.

Tăng cường công tác kiểm tra, phúc tra, thanh tra đối với công tác PCCC chợ. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm nội quy, quy định về an toàn PCCC chợ. Hướng dẫn UBND các cấp, Ban quản lý các chợ tăng cường công tác tự kiểm tra trong phạm vi trách nhiệm của mình.

Đầu tư kinh phí cho công tác PCCC, trang bị phương tiện chữa cháy phù hợp với tính chất quy mô của từng chợ, đáp ứng được yêu cầu về PCCC. Hướng dẫn các chợ xây dựng phương án chữa cháy, tổ chức thực tập phương án chữa cháy có sự tham gia của nhiều lực lượng; củng cố giao thông, nguồn nước phục vụ cho chữa cháy chợ. Phòng PC23, Công an các huyện, thành phố phối hợp kiểm tra thường xuyên, định kỳ, đột xuất hướng dẫn các chợ kịp thời khắc phục những sơ hở, thiếu sót. Ngăn chặn và hạn chế những nguy cơ tiềm ẩn gây cháy chợ. Giám sát kiểm tra dự án quy hoạch xây dựng mới của các chợ. Đầu tư kinh phí trang thiết bị PCCC hiện đại, đáp ứng được yêu cầu thực tế, tình hình phát triển xã hội của các chợ, làm tốt công tác phòng ngừa. Khi có cháy nổ xảy ra tổ chức chữa cháy kịp thời, có hiệu quả góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội phục vụ công cuộc xây dựng phát triển kinh tế của địa phương.■

* Thiếu tá, Đội trưởng đội Chữa cháy Bắc Quảng Bình.
PC23 - CA Tỉnh Quảng Bình

Một số biện pháp tăng cường PCCC chợ ở Việt Nam

LƯƠNG KHẮC VỌNG*

Trong quá trình tồn tại, phát triển, con người luôn luôn có nhu cầu giao lưu kinh tế, văn hoá, xã hội, trong đó có sự giao lưu, trao đổi, mua bán hàng hóa phục vụ cuộc sống, sinh hoạt. Chợ ra đời vừa là nơi trao đổi mua bán hàng hoá, dịch vụ vừa là nơi giao lưu văn hóa thỏa mãn nhu cầu sản xuất, vật chất, tinh thần. Chợ là một loại hình thương mại truyền thống được duy trì và phát triển ở nhiều nơi, từ thành thị đến nông thôn, vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo với nhiều quy mô, đặc điểm riêng của địa phương.



Là môi trường kiến trúc công cộng của khu vực dân cư được chính quyền quy định, cho phép hoạt động mua bán hàng hóa và dịch vụ thương mại, để hình thành, chợ cần có các yếu tố: Người bán, người mua có nhu cầu trao đổi; có địa điểm trao đổi truyền thống hoặc làm mới được thừa nhận về pháp lý; có những tập quán thương mại và quy tắc (nội quy chợ); có khả năng thu hút các dịch vụ khác như hoạt động tín dụng, tiền tệ, thanh toán, du lịch, văn hoá. Quá trình phát triển của chợ trải qua nhiều hình thức khác nhau. Lúc đầu có thể là do một nhóm người tụ tập để bán hàng ở đầu làng, ngã ba, ven bến sông, gốc cây, được gọi là chợ tạm, chợ cóc. Khi có quyết định thành lập, quy định hoạt động, ngày họp chợ, phiên chợ thì chợ chính ra đời. Tùy quy mô và đối tượng kinh doanh, vị trí kinh doanh mà chợ có nhiều loại hình khác nhau như chợ đầu mối, chợ nông sản, chợ thủy sản. Tùy vào kết cấu chợ để đánh giá là chợ kiên cố, bán kiên cố. Tùy vào cấp quản lý mà gọi chợ là chợ tỉnh, chợ huyện... Cho dù hình thức, tên gọi như thế nào đi chăng nữa, chợ đã ăn sâu vào tiềm thức của mỗi người dân, trở thành nét văn hóa của người dân Việt.

Trong những năm gần đây nền kinh tế nước ta từng bước phát triển, đã tác động đến đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện và nâng cao. Để đáp ứng các nhu cầu mua bán, trao đổi ngày càng cao của nhân dân, các loại hình kinh doanh mới xuất hiện đó là siêu thị, trung tâm thương mại song vai trò của chợ trong tiềm thức của quần chúng nhân

dân vẫn không hề mờ nhạt, kể cả là ở thành phố lớn. Hiện nay cả nước có khoảng trên 9000 chợ, trong đó 76% là chợ ở nông thôn; với 11% chợ kiên cố, 31% chợ bán kiên cố, hơn 33% chợ lều lán, gần 25% chợ họp ngoài trời. Trong 10 năm qua số lượng chợ tăng gần gấp đôi, số lượng chợ tăng nhanh nhưng không đều, chủ yếu tập trung vào những nơi có tốc độ tăng trưởng kinh tế cao và ở các vùng kinh tế trọng điểm. Có khoảng 2 triệu hộ kinh doanh thường xuyên tại chợ chiếm 40% số người hoạt động thương mại dịch vụ trong cả nước. Doanh số bán lẻ của chợ ước đạt khoảng 40% tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ xã hội. Tổng số chợ có bộ máy quản lý chiếm 55%, trong đó có 60% thuộc biên chế nhà nước.

Trong công tác quản lý nhà nước, theo TCXDVN 361: 2006 Chợ - Tiêu chuẩn thiết kế, dựa trên bốn tiêu chí: cấp quản lý, quy mô số điểm kinh doanh, cấp công trình và số tầng nhà, chợ được phân làm ba loại 1, 2, 3. Chính phủ cũng đã ban hành nhiều văn bản về quản lý chợ như Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/1/2003 về phát triển và quản lý chợ; Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội. Thủ tướng Chính phủ cũng đã ban hành Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 31/5/2004 về việc phê duyệt Chương trình

* Thượng úy, Giảng viên Khoa Phòng cháy - Trường ĐH PCCC

phát triển chợ đến năm 2010; Quyết định số 27/2007/QĐ-TTg ngày 15/02/2007 về việc phê duyệt Đề án “Phát triển thương mại trong nước đến năm 2010, định hướng đến 2020”. Quy hoạch chợ trọng điểm hiện nay được Bộ Công thương ban hành tại Quyết định số 012/2007/QĐ-BCT ngày 26/12/2007, phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển mạng lưới chợ trên phạm vi toàn quốc đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020, gồm: Phát triển 157 chợ đầu mối nông sản; xây dựng mạng lưới chợ tổng hợp bán buôn, bán lẻ hạng I ở các trung tâm thương mại của tỉnh gồm 319 chợ; xây dựng 490 chợ trên địa bàn của 25 tỉnh biên giới.

Tuy chợ có vai trò quan trọng trong cuộc sống của quần chúng nhân dân song những năm gần đây liên tục xảy ra cháy lớn tại chợ, gây thiệt hại nghiêm trọng. Một số vụ cháy chợ điển hình như vụ cháy chợ tại Đầm Dơi, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau ngày 25/7/2001 thiệt hại 88 căn hộ (trong đó 37 căn nhà, 48 quầy hàng hoá) thiệt hại tài sản trị giá 77,58 tỷ đồng; vụ cháy chợ Rạch Ráng, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau ngày 11/12/2002 gây thiệt hại khoảng 10 tỷ đồng; vụ cháy nhà lồng tại chợ Mỹ Tho, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, ngày 09/3/2002 thiệt hại 6 tỷ 400 triệu đồng; vụ cháy chợ trung tâm huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang ngày 15/8/2007 thiệt hại khoảng 39,8 tỷ đồng... Trong đó đáng chú ý là những vụ cháy chợ ở khu vực miền núi vì chợ là nơi giao lưu của nhiều tộc người, đi chợ là văn hóa sống của họ và những vụ cháy chợ ở thành phố vì thiệt hại tài sản là vô cùng lớn.

Đặc điểm nguy hiểm cháy chợ

- Về chất cháy: Chợ là nơi tập trung khối lượng lớn hàng hoá, đa dạng về chủng loại sản phẩm.

+ Chất cháy trong chợ tồn tại ở ba dạng rắn, lỏng và khí, trong đó chủ yếu là hàng hoá dễ cháy như vải, quần áo, len dạ, giấy, nút, đồ nhựa... Những vật liệu này thường có nhiệt độ bốc cháy thấp, khoảng 300 – 400°C.

+ Hàng hóa trong chợ tập trung với khối lượng lớn sắp xếp chồng chất, chiếm dụng lối đi lại.

+ Để tăng cường khả năng kinh doanh, tiếp thị hàng hóa, các hộ kinh doanh thường treo hàng hóa lên cao, phía trước. Bên cạnh đó, các hộ kinh doanh thường tự tạo mái vẩy bằng bạt ni lông hoặc bằng bạt vải để che nắng, che mưa và đây đều là những chất dễ cháy,

+ Ở một số chợ lớn, có thành lập Ban, Tổ quản lý, công tác quản lý đã đi vào nề nếp thì hàng hóa được sắp xếp và bán theo khu vực, chủng loại hàng. Những chợ tạm, chợ nhỏ, chỉ thành lập tổ bảo vệ có nhiệm vụ trông giữ xe và thu phí chợ thì các mặt quầy hàng dễ cháy, khó cháy, có nguồn nhiệt kinh doanh xen lẫn nhau; công tác vệ sinh không đảm bảo.

- Về nguồn nhiệt: Nguồn nhiệt và khả năng xuất hiện trong chợ rất đa dạng, công suất lớn:

+ Ngọn lửa trần: do đun nấu, hút thuốc, thắp hương thờ cúng, đốt vàng mã, đốt rác, sử dụng các loại bếp như bếp gas, bếp dầu, bếp than để đun nấu phục vụ ăn uống... Ở một số chợ, nhất là các chợ không thành lập ban quản lý đã xảy ra rất nhiều trường hợp trẻ em, những người lang thang tụ tập ở chợ

khi chợ không hợp đốt lửa chơi đùa.

+ Do ngắn mạch trên hệ thống điện: Trong quá trình sử dụng điện để xảy ra ngắn mạch trên hệ thống, do sự cố quá tải, chập mạch của các thiết bị điện. Nguyên nhân dẫn đến trường hợp này là do sử dụng các thiết bị điện không trông coi cẩn thận, do mắc thêm thiết bị tiêu thụ điện trái với thiết kế ban đầu.

+ Do cháy lan từ bên ngoài vào hoặc do đốt phá hoại.

- Khả năng cháy lan: Khi có cháy xảy ra, ngọn lửa lan truyền với tốc độ rất nhanh và tạo thành đám cháy lớn, tiêu huỷ nhiều tài sản.

+ Do hàng hóa trong chợ đều là các chất dễ bắt cháy, xếp đồng với khối lượng lớn, liên kế nhau. Bên cạnh đó tốc độ cháy lan lớn còn do bởi chính mái vẩy mà các chủ hộ kinh doanh tự tạo nên.

+ Cấu trúc của các công trình này thường thoáng, rộng nên ngọn lửa dễ lan từ gian hàng này sang gian hàng khác, từ tầng này đến tầng khác.

- Những nguy hiểm khác thường gặp trong chợ: Khi xảy ra cháy trong chợ thường gặp rất nhiều nguy hiểm:

+ Chợ là nơi tập trung đông người, với đủ thành phần khác nhau từ trẻ em tới người già, đến chợ để tham gia hoạt động mua bán, trao đổi, và các dịch vụ khác. Chính vì vậy, khi có cháy xảy ra vào dịp chợ họp nhất là hôm chợ phiên những người ở chợ sẽ bị hoảng loạn, xô đẩy, chen lấn lẫn nhau có thể gây chết người do dẫm đạp lên nhau thoát nạn vì chưa gặp tình huống như thế bao giờ.

+ Do ai cũng lo chạy thoát thân, không quan tâm đến việc dập tắt đám cháy nên từ điểm xuất phát nhỏ nhanh chóng trở thành đám cháy lớn, có thể còn gây nhiều khó khăn cho việc cứu chữa của lực lượng Cảnh sát PCCC.

+ Quá trình cháy các chất cháy toả ra nhiệt lượng lớn, sản phẩm cháy không hoàn toàn, có nguy cơ nổ và gây độc, một trong các sản phẩm đó là khói.

Một số biện pháp PCCC.

Các chợ dù bất kỳ cấp nào quản lý cũng cần thành lập Ban, Tổ quản lý. Ban, Tổ quản lý chợ có nhiệm vụ trực tiếp thực hiện công tác đảm bảo an toàn PCCC với các nội dung:

Quản lý và kiểm tra việc sử dụng điện của các hộ kinh doanh theo đúng quy định như: Cấm cầu móc điện từ ngoài vào chợ; khi sử dụng phải trông coi cẩn thận, đặc biệt là khi sử dụng các thiết bị điện đốt nóng như bếp điện, bàn là, lò sưởi...; không được mắc thêm thiết bị điện vào mạng điện để tránh gây quá tải cho mạng điện; khi hết giờ ra về phải tắt điện, cắt công tắc, cầu dao tổng.

Quản lý chặt chẽ việc sử dụng ngọn lửa trần: Quy định những khu vực được sử dụng ngọn lửa trần như khu vực bán hàng ăn, khu vực bán đồ nướng... phải khoanh vùng và có các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC; việc thắp hương thờ cúng phải thực hiện ở am, miếu thờ và nơi hóa vàng theo quy định.

Phải có các giải pháp phòng chống cháy lan như: Quy

(Xem tiếp trang 35)

TÌM HIỂU VỀ GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP TRONG ĐIỀU TRA, XỬ LÝ CÁC VỤ CHÁY

PHẠM KHẮC LỊCH*

Giám định tư pháp (GDTP) trong điều tra, xử lý các vụ cháy (ĐTXLVC) là việc sử dụng kiến thức, phương tiện, phương pháp khoa học kỹ thuật, nghiệp vụ để kết luận về chuyên môn những vấn đề có liên quan đến vụ cháy xảy ra do người giám định tư pháp thực hiện theo trung cầu của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nhằm phục vụ cho việc giải quyết đúng đắn vụ cháy.

Hoạt động GDTP có vai trò đặc biệt quan trọng trong ĐTXLVC, nhất là các vụ cháy có dấu hiệu tội phạm. Bởi vì, văn bản pháp lý của hoạt động giám định là kết luận giám định có ý nghĩa quyết định đến việc xác định sự thật khách quan của các vụ cháy, góp phần làm sáng tỏ nhiều tình tiết quan trọng của vụ cháy như: nguyên nhân cháy (chất cháy, nguồn nhiệt), nguyên nhân chết và truy tìm tung tích của nạn nhân trong vụ cháy, tỷ lệ thương tích của nạn nhân, năng lực trách nhiệm hình sự của đối tượng gây cháy, thủ phạm gây cháy... Vai trò của GDTP càng được khẳng định rõ khi thực tiễn ĐTXLVC bị kéo dài thời hạn, thậm chí lâm vào bế tắc là do công tác giám định chưa phát huy được vai trò của nó, cơ quan tiến hành tố tụng phải trung cầu giám định nhiều lần ở nhiều cơ quan giám định khác nhau hoặc do không đủ yếu tố để hoạt động giám định được tiến hành. Vì vậy, nhận thức và thực hiện tốt hoạt động GDTP có vai trò, ý nghĩa rất quan trọng với việc ĐTXLVC.

Hoạt động GDTP nói chung, GDTP trong ĐTXLVC nói riêng ở nước ta đã được thực hiện từ rất lâu, cùng với quá trình thực hiện Luật tố tụng hình sự. Song, hoạt động này chính thức được nâng lên một tầm cao mới kể từ khi Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành

Pháp lệnh số 24/2004/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 9 năm 2004 về GDTP (sau đây gọi tắt là PLGDTP). Đối với lực lượng CAND, Bộ Công an còn ban hành Thông tư số 09/2006/TT-BCA-C11 ngày 22 tháng 6 năm 2006 Hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 67/2005/NĐ-CP ngày 19 tháng năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của PLGDTP trong lực lượng CAND. Những văn bản trên là cơ sở pháp lý quan trọng để các cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành các thủ tục cần thiết phục vụ cho công tác GDTP đạt kết quả tốt, đảm bảo tính thống nhất trong phạm vi cả nước.

GDTP ở Việt Nam bao gồm rất nhiều lĩnh vực, song hiện nay, mới chỉ quy định chi tiết trong luật các lĩnh vực: Giám định pháp y; giám định pháp y tâm thần và giám định kỹ thuật hình sự. Mỗi lĩnh vực này đều có hệ thống cơ quan giám định được tổ chức từ trung ương đến địa phương thuộc nhiều cơ quan khác nhau.

Qua nghiên cứu cho thấy, trong ĐTXLVC ở Việt Nam, những vấn đề cần tiến hành GDTP là:

1. Nguyên nhân cháy

Xác định nguyên nhân cháy là vấn đề các nhà điều tra luôn quan tâm đầu tiên khi có vụ cháy xảy ra. Bởi vì có xác định chính xác nguyên nhân cháy mới có cơ sở để đề ra phương hướng tiến hành các biện pháp ĐTXLVC đảm bảo chính xác, đúng pháp luật. Song việc xác định nguyên nhân cháy không thể chỉ căn cứ vào lời khai người bị hại, người làm chứng, đối tượng gây cháy mà còn phải căn cứ vào các dấu vết, vật chứng thu thập được tại hiện trường vụ cháy. Tuy nhiên nếu chỉ thu thập được các dấu vết, vật chứng tại hiện

trường cháy mà không có hoạt động giám định thì kết luận về nguyên nhân cháy cũng không có giá trị pháp lý. Do đó, việc trung cầu GDTP để xác định nguyên nhân cháy là việc làm không thể thiếu mỗi khi có vụ cháy gây hậu quả nghiêm trọng xảy ra.

Hiện nay để xác định nguyên nhân cháy, các cơ quan tiến hành tố tụng đều trung cầu C21 hoặc PC21 các địa phương tiến hành giám định. Công việc giám định được tiến hành khách quan, đúng pháp luật, chưa phát hiện các trường hợp oan sai hoặc có tiêu cực, vì vậy đã góp phần đắc lực vào việc ĐTXLVC trong thời gian qua. Từ năm 2004 đến năm 2008, C21 và PC21 các đại phương đã phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng, lực lượng Cảnh sát PCCC xác định, làm rõ nguyên nhân 10.415/12.313 vụ cháy (đạt 84,59%); riêng C21 đã giám định làm rõ nguyên nhân 1.358/12.313 vụ cháy (chiếm 11,03%).

2. Nguyên nhân chết của nạn nhân trong vụ cháy

Đối với các vụ cháy có người chết, việc xác định nguyên nhân chết của nạn nhân có ý nghĩa vô cùng quan trọng, quyết định đến phương hướng điều tra, đến việc xác định bản chất của vụ án cháy. Nếu các nhà điều tra không chứng minh được vì sao nạn nhân chết thì sẽ không có phương hướng điều tra sát hợp, thậm chí làm cho quá trình điều tra đi vào bế tắc. Tuy nhiên cũng giống như việc xác định nguyên nhân cháy, việc xác định nguyên nhân chết của nạn nhân trong vụ cháy bắt buộc phải bằng hoạt động giám định pháp y.

Từ năm 2004 đến năm 2008, các tổ chức giám định pháp y trung ương

*Trung úy – Giảng viên Bộ môn Pháp luật & NVCA - Trường Đại học PCCC

và địa phương đã tiến hành giám định, xác định làm rõ nguyên nhân chết của 276 nạn nhân trong các vụ cháy. Điển hình như vụ cháy xảy ra hồi 02h30' ngày 07 tháng 12 năm 2006, tại nhà của chị Phạm Thị Phụng (sinh năm 1958, xã Trọng Quan, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình). Hậu quả chị Phụng bị chết cháy trong buồng ngủ, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Vụ cháy được xác định về bản chất là vụ án giết người. Kết hợp với các hoạt động nghiệp vụ khác, đến 18h cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng đã bắt giữ được thủ phạm Phạm Văn Trường chính là chồng của chị Phụng. Trước những tài liệu chứng cứ thu thập được, Trường đã khai nhận toàn bộ hành vi giết vợ rồi đốt nhà giả tạo vụ cháy trên.

3. AND để truy tìm tung tích nạn nhân

Giám định AND có ý nghĩa rất quan trọng, mang lại hiệu quả cao trong quá trình ĐTXLVC. Bởi vì thông qua giám định AND, các cơ quan chức năng xác định được tung tích nạn nhân bị chết cháy hoặc truy tìm được thủ phạm gây cháy.

Hiện tại việc GDTP về AND ở nước ta mới chỉ được thực hiện ở Viện pháp y Quốc gia, Viện khoa học hình sự Bộ Công an và Viện pháp y Quân đội, song công tác giám định AND đã góp phần đắc lực vào việc ĐTXLVC thời gian qua. Vụ cháy Trung tâm thương mại Quốc tế ITC ngày 29 tháng 10 năm 2002 tại thành phố Hồ Chí Minh và vụ cháy tại kho hàng ga Giáp Bát ngày 06 tháng 5 năm 2009 là những minh chứng điển hình.

Trong vụ cháy ITC, Viện Khoa học Hình sự Bộ Công an, đã giám định AND của 60 nạn nhân chết cháy bị lửa thiêu biến dạng. Qua đó đã bàn giao lại chính xác 60 thi hài về đúng đại chỉ từng gia đình nạn nhân. Trong vụ cháy kho hàng tại Ga Giáp Bát làm 5 người chết, trong đó thi thể của 4 nam giới bị lửa thiêu biến dạng, Viện Khoa học Hình sự Bộ Công an cũng phải tiến hành giám định AND mới xác định chính xác danh tính 4 nạn nhân, từ đó cơ quan chức năng bàn giao thi thể cho gia đình nạn nhân được nhanh chóng, chính xác.

4. Dấu vân tay để truy tìm tung tích nạn nhân và truy tìm thủ phạm gây án.

Thông qua giám định dấu vết đường vân tay các nhà kỹ thuật hình sự có thể giúp Cơ quan điều tra xác định được tung tích nạn nhân cũng như truy tìm được thủ phạm gây án.

Điển hình như vụ án giết người, đốt xác xảy ra năm 2003 tại xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Quần chúng nhân dân phát hiện một xác phụ nữ bị đốt cháy cạnh quốc lộ 51. Qua công tác khám nghiệm hiện trường phát hiện nạn nhân có thai ở tháng thứ 6, tuy nhiên xác nạn nhân bị cháy không thể nhận dạng được, 2 bàn tay gần như bị cháy toàn bộ. Song với sự cố gắng nỗ lực, đoàn khám nghiệm đã thu được dấu vân tay của nạn nhân. Qua công tác giám định đã xác định nạn nhân là chị Phan Thanh Thủy, sinh 1984, sinh viên trường Đại học Dân lập Lạc Hồng. Từ đó giúp Cơ quan điều tra nhanh chóng xác định thủ phạm là Phan Thành Nhân, sinh 1984, người yêu của chị Thủy.

Hoặc vụ cháy xảy ra hồi 18h45' ngày 09 tháng 02 năm 2009 tại kho chứa tài liệu của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai. Qua việc thu mẫu tro cháy tại hiện trường đã phát hiện dấu vân tay trên chai nhựa, bên trong có chứa ít dung dịch nghi là xăng. Giám định đã kết luận, mẫu tro cháy và dung dịch trong chai nhựa đều có chứa thành phần là xăng, dấu vân tay thu được trên vỏ chai nhựa là của Nguyễn Văn Nam, thợ chăm sóc cây cảnh của ngân hàng để lại. Với những chứng cứ trên, tên Nam đã phải khai nhận thủ đoạn phóng hỏa đốt nhà, lợi dụng sơ hở của mọi người khi chữa cháy để trộm cắp tài sản.

5. Thương tích của các nạn nhân trong vụ cháy.

Nhiều người nghĩ rằng, giám định thương tích chỉ đặt ra với các vụ án cố ý gây thương tích, giết người, song hiểu như vậy thì chưa đủ. Bởi vì, các vụ cháy xảy ra có thể gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe và tài sản. Trường hợp vụ cháy gây thiệt hại về sức khỏe thì

việc xác định tỷ lệ thương tích của nạn nhân có ý nghĩa rất quan trọng, quyết định đến việc xác định hậu quả của vụ cháy, làm cơ sở để các cơ quan có thẩm quyền quyết định khởi tố vụ án, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, áp dụng các tình tiết định khung như gây hậu quả nghiêm trọng, rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng đã được quy định trong Bộ luật Hình sự. Song để xác định được tỷ lệ thương tích của nạn nhân, cơ quan tiến hành tố tụng buộc phải trưng cầu tổ chức giám định pháp y tiến hành giám định, kết luận.

Từ năm 2004 đến năm 2008, các tổ chức giám định pháp y trên cả nước đã tiến hành giám định thương tích cho gần 1.000 người bị thương trong các vụ cháy, góp phần tích cực vào quá trình giải quyết vụ cháy.

6. Năng lực trách nhiệm hình sự của đối tượng gây cháy.

Phần lớn các vụ cháy là do lỗi vô ý, do người có năng lực trách nhiệm hình sự gây ra, song, thực tế cũng đã xuất hiện không ít vụ cháy do người không đủ năng lực trách nhiệm hình sự gây ra (khoảng trên dưới 1%). Những người này có thể có dấu hiệu mắc bệnh tâm thần hoặc không đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Để ĐTXLVC do những người này gây ra trên nguyên tắc không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội, các cơ quan chức năng buộc phải trưng cầu giám định pháp y tâm thần hoặc giám định pháp y để kết luận chính xác về những vấn đề trên.

Ngoài ra có quan điểm cho rằng để xác định thiệt hại về tài sản của vụ cháy, cơ quan tiến hành tố tụng phải yêu cầu Hội đồng định giá tài sản tiến hành định giá. Do đó, hoạt động của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự cũng là hoạt động giám định tư pháp. Theo chúng tôi, hoạt động này không phải là hoạt động giám định tư pháp trong ĐTXVC vì không thuộc phạm vi điều chỉnh của PLGDTP mà được điều chỉnh bằng Nghị định số 26/ND-CP ngày 02 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ về Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự. ■

Bên cạnh thảm họa do thiên nhiên gây ra, con người cũng là nguyên nhân, tác nhân tạo nên những tai họa như phóng xạ, tràn dầu, tai nạn giao thông, cháy, nổ làm thiệt hại lớn về tính mạng, tài sản và môi trường. Việt Nam cũng là một quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề của thiên tai và các tai nạn khác. Vì vậy, công tác cứu hộ, cứu nạn đã trở thành vấn đề rất quan trọng. Ngày 11/5/2009, Chính phủ đã có quyết định số 76/QĐ-TTg về việc kiện toàn Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn và Hệ thống tổ chức TKCN của các Bộ, Ngành ở Trung ương và các địa phương. Để tìm hiểu rõ hơn về tình hình cũng như định hướng phát triển của công tác cứu hộ cứu nạn tại Việt Nam hiện nay, phóng viên Tạp chí PC&CC đã có cuộc trao đổi với các đồng chí: Đại tá Đỗ Văn Sơn - Phó Chánh Văn phòng Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn (UBQG TKCN) - Phó Cục trưởng Cục Cứu hộ Cứu nạn - Bộ Quốc phòng; Đại tá Đoàn Hữu Thắng - Phó Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC & CNCH và Đại tá, PGS,TS. Ngô Văn Xiêm - Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC.



Đại tá Đỗ Văn Sơn:
“XÃ HỘI HÓA CÔNG TÁC
ĐÀO TẠO LỰC LƯỢNG
CỨU HỘ, CỨU NẠN”

tác CHCN có bước phát triển mới. Hiện nay, lực lượng và phương tiện dành cho CHCN đã được quan tâm đầu tư. Với nòng cốt là Bộ Quốc phòng mà lực lượng chủ lực là quân đội, Trung tâm Phối hợp TKCN Việt Nam (Bộ Giao thông Vận tải, Cục Hàng hải), lực lượng PCCC (Bộ Công an)...., lực lượng CHCN chuyên nghiệp Việt Nam ngày càng đông đảo. Ngoài ra, chúng ta còn tổ chức xây dựng một số đơn vị kiêm nhiệm của Bộ Quốc phòng như hai tiểu đoàn Công binh để khắc phục sự cố sập đổ công trình. Mỗi tiểu đoàn được đầu tư trang bị thiết bị hiện đại lên tới 30 tỷ đồng. Chúng ta có 7 tàu chuyên dụng để làm nhiệm vụ TKCN trên biển, 4 máy bay trực thăng làm nhiệm vụ CHCN cùng các phương tiện chuyên dụng dành cho từng trường hợp. Tuy nhiên, so với quốc tế, lực lượng CHCN của chúng ta còn quá mỏng. Cộng tổng tất cả các lực lượng tham gia CHCN, Việt Nam cũng chỉ có gần 10.000 người trong khi đó ở các nước phát triển như Pháp, lực lượng này là 50.000 người. Trang thiết bị của ta cũng khá lạc

PV: Xin đồng chí cho biết đôi nét về công tác cứu hộ cứu nạn của Việt Nam tại thời điểm hiện nay?

Đ/c Đỗ Văn Sơn: Từ sau khi có Quyết định số 76/2009/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn và Hệ thống tổ chức TKCN của các Bộ, Ngành ở Trung ương và các địa phương, công

hậu, đầu tư thì chưa có điều kiện. Cơ sở hạ tầng đường xá đi lại khó khăn, phương tiện thông tin liên lạc hạn chế, lực lượng CHCN không có trang thiết bị, quần áo chuyên dụng, mặt nạ đảm bảo an toàn... Tất cả những hạn chế trên đang tạo nên những lỗ hổng lớn trong công tác CHCN Việt Nam.

PV: Thừa đồng chí, so với quốc tế, công tác cứu hộ cứu nạn tại Việt Nam được đánh giá ở mức độ nào?

Đ/c Đỗ Văn Sơn: Khó có thể so sánh tổng quan toàn diện về công tác CHCN của Việt Nam với thế giới vì mỗi quốc gia có mô hình chức năng nhiệm vụ, phương pháp tổ chức ứng phó, đặc thù của các loại nguy cơ sự cố và trình độ phát triển kinh tế xã hội khác nhau. Tuy nhiên nếu đánh giá hiệu quả CHCN ở từng lĩnh vực cụ thể, Việt Nam không thua kém các quốc gia phát triển. Ví dụ như: Theo đánh giá của Mỹ, Nhật, cứu hộ trên biển của họ thành công khoảng 90% vì sử dụng những phương tiện hiện đại như máy bay, tàu cao cấp, thông tin nhanh chóng kịp thời. Bằng phương pháp tổng hợp, chủ yếu sử dụng lực lượng tại chỗ Việt Nam có tỷ lệ cứu hộ thành công là khoảng 85% trong điều kiện trang thiết bị còn hạn chế (thống kê của Trung tâm Phối hợp TKCN). Đó là điều đáng mừng đối với nước ta. Một trong những thế mạnh của CHCN Việt Nam là phòng ngừa bão lụt, thiên tai, lở đất. Với phương án sơ tán tạm thời trước, sơ tán gần, sơ tán xa, sơ tán từ chỗ thấp đến chỗ cao..., chúng ta đã hạn chế thiệt hại về người ở mức thấp nhất. Phương án này đã được nhiều quốc gia học tập. Hay công tác chữa cháy ở đô thị, nhà cao tầng, nông thôn, lực lượng PCCC của ta đã được nâng cấp, trang bị tốt, có khả năng chữa cháy được những vụ nhỏ, vừa. Tuy nhiên, cứu cháy tại nhà cao tầng, hầm ngầm còn khó khăn vì ta chưa có quy hoạch tổng thể đô thị. Và đặc biệt, so với quốc tế, Việt Nam chưa đủ phương tiện hạng nặng để xử lý những thiên tai, thảm họa lớn như động đất, siêu bão từng xảy ra ở Trung Quốc, Mianma. Chính vì vậy, Chính phủ và UBQG TKCN đang triển khai đề án xây dựng lực lượng để đối phó với những tình huống trên.

PV: Được biết, Chính phủ Cộng hòa Pháp đã tài trợ cho Việt Nam thực hiện dự án “Hiện đại hóa tổ chức, phương tiện kỹ thuật và công nghệ phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn và an toàn dân sự của Việt Nam” do UBQG TKCN làm cơ quan chủ quản, trong đó có đề cập đến việc đặt một trung tâm đào tạo CHCN tại Đại học PCCC, đồng chí có thể cho biết cụ thể hơn về vấn đề này?

Đ/c Đỗ Văn Sơn: UBQG TKCN đang phối hợp với Cộng hòa

Pháp xây dựng dự án về “Hiện đại hóa tổ chức, phương tiện kỹ thuật và công nghệ phục vụ cho công tác tìm kiếm cứu nạn và an toàn dân sự của Việt Nam”. Mục tiêu lâu dài của dự án là nghiên cứu xây dựng cơ sở pháp lý, xây dựng tổ chức mô hình theo hướng an toàn dân sự hiện đại, đảm bảo an toàn tính mạng con người, tài sản và môi trường. Dự án đề cập đến xây dựng các trung tâm điều hành quốc gia, vùng; nâng cấp huấn luyện để tạo nguồn nhân lực và đặc biệt là nâng cấp các cơ sở đào tạo hiện có. Trong đó, dự án nhấn mạnh đặt trung tâm đào tạo CHCN tại trường Đại học PCCC. Và Bộ Công an đã chính thức giao cho Đại học PCCC nghiên cứu mô hình đào tạo, cơ sở đào tạo, nội dung và phương thức đào tạo theo yêu cầu nhiệm vụ mới này. Bởi lẽ, ngoài nhiệm vụ CHCN trong các đám cháy, lực lượng PCCC hiện nay còn kiêm nhiệm CHCN trong mọi trường hợp. Với quân số khoảng 7000 chiến sỹ, lực lượng PCCC đang hoạt động có hiệu quả trong lĩnh vực CHCN. Trường Đại học PCCC có nền tảng về đào tạo chỉ huy, đào tạo giảng viên, và đào tạo chuyên ngành nhiều bộ môn chữa cháy, TKCN và ứng phó xử lý sự cố. Trường cũng được trang bị khá đầy đủ về cơ sở vật chất kỹ thuật, những giáo cụ lớn, chuyên dụng để huấn luyện về CHCN. Chính vì vậy, trường Đại học PCCC đáp ứng đủ tiêu chí để trở thành một trung tâm đào tạo CHCN cấp Trung ương.

Theo dự án, trường Đại học PCCC sẽ được nâng cấp về trang thiết bị, phương tiện, và đào tạo giáo viên nhằm tạo nguồn nhân lực chủ chốt, cao cấp cho hệ thống CHCN tại Việt Nam. Bên cạnh đó, trường còn phải xây dựng đội ngũ tình nguyện viên, đào tạo cho tất cả những ai có nhu cầu học tập về CHCN. Với nhiệm vụ nặng nề trên, theo tôi, ngay từ bây giờ, trường nên chuẩn bị cả về tổ chức, cơ sở vật chất và con người để sẵn sàng đào tạo CHCN tất cả các chuyên ngành. Trước hết, trường Đại học PCCC phải thống nhất nhận thức trong trường nói riêng, lực lượng PCCC và tất cả lực lượng CHCN của Việt Nam nói chung. Trên cơ sở đó, trường nghiên cứu đi sâu vào chuyên môn, tham mưu đề xuất cho UBQG TKCN, cho Bộ Công an để ra kế hoạch dài hạn, quy hoạch tổng thể về mạng lưới huấn luyện đào tạo rộng khắp trong tương lai. Đặc biệt, đào tạo theo yêu cầu, xã hội hóa công tác đào tạo CHCN là một mục tiêu quan trọng mà nhà trường cần hướng tới.

Cảm ơn Tạp chí PC&CC đã tạo cho tôi có cơ hội để trao đổi những vấn đề tâm huyết về CHCN Việt Nam. Chúc Tạp chí ngày càng phát triển lớn mạnh. Mong rằng Tạp chí và UBQG TKCN sẽ có nhiều cơ hội hợp tác hơn nữa.

PV: Xin cảm ơn đồng chí!



Đại tá, PGS, TS. Ngô Văn Xiêm: “CÔNG TÁC ĐÀO TẠO ĐÃ ĐƯỢC CHUẨN BỊ SẴN SÀNG”

PV: Ngày 11/05/2009, Thủ tướng Chính phủ có Quyết định 76 về việc kiện toàn Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn (TKCN) và Hệ thống tổ chức TKCN của các Bộ, Ngành ở Trung ương và địa phương, theo đó, quy định lực lượng PCCC là một trong những đơn vị chuyên trách làm nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ (CNCH). Để đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, trường Đại học PCCC đã tiến hành triển khai những nhiệm vụ gì trong công tác đào tạo?

PGS, TS Ngô Văn Xiêm: Ngày 23/2/2010, trên cơ sở Quyết định số 76 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Công an đã ra Quyết định số 586/QĐ-BCA, chính thức giao thêm chức năng CNCH cho lực lượng cảnh sát PCCC. Đây là một quyết định cần thiết và có ý nghĩa vô cùng to lớn. Quyết định hướng tới khai thác triệt để và phát huy có hiệu quả các hoạt động của lực lượng cũng như phương tiện PCCC nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân trước những tình huống khẩn cấp đang có xu hướng gia tăng trong thời gian gần đây cả về số vụ và thiệt hại.

Nhận thức được vấn đề này, từ nhiều năm nay, Trường Đại học PCCC đã chuẩn bị các nguồn lực để thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trước hết, chúng tôi tiến hành nghiên cứu tình hình thực tế trong nước qua các hoạt động của lực lượng CNCH thuộc Sở Cảnh sát PCCC thành phố Hồ Chí Minh và các hoạt động CHCN trong đám cháy mà lực lượng PCCC đang tiến hành. Đặc biệt, Trường Đại học PCCC đã đi học tập kinh nghiệm đào tạo CNCH của một số nước như Nhật Bản, Pháp, Belarus, Singapo... để xây dựng nội dung chương trình đào tạo chuyên ngành CNCH gồm các môn: Tổ chức công tác cứu hộ, cứu nạn, Cứu hộ cứu nạn khi sập đổ công trình đông người, Cứu hộ cứu nạn khi sập đổ công trình công nghiệp, Cứu hộ cứu nạn trong điều kiện đặc biệt... Trường Đại học PCCC đã chuẩn bị đội ngũ giáo viên huấn luyện; cá nhân và đội hình chữa cháy cứu nạn, cứu hộ; tiến hành biên soạn tập bài giảng kỹ thuật và đầu tư mua, trang bị cơ sở vật chất phục vụ công

tác huấn luyện cho từng môn chuyên ngành. Đặc biệt, trường đã thành lập Khoa Cứu nạn Cứu hộ trong hệ thống tổ chức bộ máy của trường. Nhìn chung, công tác chuẩn bị của nhà trường đã đạt được nhiều kết quả tốt. Chúng tôi sẽ tổ chức đào tạo chuyên ngành CNCH cho lực lượng cảnh sát PCCC ngay từ năm học này.

PV: Trong điều kiện hiện nay, để đáp ứng với nhiệm vụ trên, công tác đào tạo huấn luyện PCCC, CNCH của Việt Nam gặp những khó khăn, trở ngại gì?

PGS, TS Ngô Văn Xiêm: Qua hoạt động của trường Đại học PCCC nhằm chuẩn bị cho công tác đào tạo huấn luyện CNCH, chúng tôi nhận thấy một số khó khăn cần sớm khắc phục sau đây:

Thứ nhất là, hệ thống lý luận và các quy định mang tính pháp quy để thống nhất thực hiện đối với tất cả các lực lượng tham gia công tác CNCH còn thiếu và chưa đồng bộ. Trong đó đáng chú ý là hệ thống tổ chức, chức năng nhiệm vụ đối với lĩnh vực công tác này chưa được thống nhất từ Trung ương xuống địa phương nên việc triển khai còn lúng túng.

Thứ hai là, trang bị phương tiện dùng cho huấn luyện của nhà trường còn thiếu, đặc biệt là những thiết bị chuyên dụng để tìm kiếm người bị nạn, các thiết bị sơ cấp cứu ban đầu và nhất là các trang thiết bị bảo vệ cá nhân người chỉ huy và chiến sỹ khi làm nhiệm vụ như găng tay, thiết bị phòng khói độc, khí độc, dây tự cứu... Trong khi đó, công tác CNCH đòi hỏi tính chuyên nghiệp cao, cán bộ, chiến sỹ bên cạnh việc phải nắm vững kỹ thuật và chiến thuật trong khi thực hiện nhiệm vụ còn cần có những thiết bị trợ giúp.

Thứ ba là, chưa xây dựng hoàn chỉnh hệ thống mô hình các tình huống nghiệp vụ để huấn luyện CNCH cho sát với thực tế như nhà khói, lửa, tháp tập, bể bơi, mô hình các phương tiện giao thông vận tải...

Đối với công tác huấn luyện trong nhà trường, những vấn đề nêu trên là hết sức cần thiết, Trường Đại học PCCC đang cố gắng khắc phục, rất mong các cơ quan quản lý giúp đỡ và phối hợp thực hiện.

PV: Được biết, có thể trong tương lai, trường Đại học PCCC sẽ là trung tâm duy nhất đào tạo lực lượng CNCH cho cả nước, vậy công tác chuẩn bị của trường đã được tiến hành ra sao?

PGS, TS Ngô Văn Xiêm: Hiện nay, ở Việt Nam, Trường Đại học PCCC là đơn vị duy nhất đào tạo cán bộ có trình độ cao về PCCC và CNCH. Ngoài ra, còn có một số trung tâm khác tham gia công tác bồi dưỡng, huấn luyện CNCH theo chuyên ngành như Trung tâm Quốc gia Huấn luyện TKCN Đường biển tại Nha Trang, Trung tâm Quốc gia Huấn luyện TKCN Đường không tại Hà Nội, Trung tâm TKCN Hàng hải (Bộ Giao thông Vận tải), Trung tâm Ứng phó Xử lý Sự cố Tràn dầu (Tập đoàn Dầu khí), Trung tâm Cấp cứu mỏ (Tập đoàn Than-Khoáng sản)... Như vậy, nhìn chung, hoạt động CNCH ở nước ta chưa có một hệ thống đào tạo thống nhất.

Theo dự án "Hiện đại hóa tổ chức, phương tiện kỹ thuật và công nghệ phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn và an toàn dân sự của Việt Nam" do Chính phủ Cộng hòa Pháp tài trợ, trong tương lai Trường Đại học PCCC có thể sẽ trung tâm duy nhất đào tạo lực lượng CNCH cho cả nước. Chính vì vậy, với khả năng và điều kiện hiện có, Trường Đại học PCCC đang chuẩn bị tích cực để đảm nhận chức năng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho lực lượng CNCH. Hiện nay, trường đang xây dựng Trung tâm Huấn luyện và Thực nghiệm Khoa học ở Lương Sơn, Hòa Bình. Một số hạng mục của công trình sẽ đưa vào sử dụng từ đầu tháng 6/2010. Từ đầu năm học mới 2010-2011, công tác huấn luyện của trường sẽ được thực hiện tại đây như CNCH trên cao, dưới nước, trong điều kiện nhiều khí, trong các phương tiện giao thông vận tải, sụp đổ công trình...

Ngoài ra, trường Đại học PCCC tiếp tục cử các giáo viên huấn luyện có trình độ cao đi học tập ở nước ngoài để tiếp thu kỹ thuật và công nghệ tiên tiến ứng dụng vào điều kiện cụ thể tại Việt Nam, góp phần nâng cao chất lượng công tác đào tạo, huấn luyện của nhà trường, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới được giao trên lĩnh vực CNCH.

PV: Xin cảm ơn đồng chí!

PV: Thưa đồng chí, ngày 11/5/2009, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định kiện toàn Ủy ban Tìm kiếm cứu nạn (UBTKCN), trong đó có quy định lực lượng Cảnh sát PCCC là lực lượng chuyên trách tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ (CNCH). Vậy Cục Cảnh sát PCCC đã có những chuẩn bị gì để thực hiện nhiệm vụ trên?

Đ/c Đoàn Hữu Thắng: Theo Quyết định 76, các đơn vị thuộc lực lượng Cảnh sát PCCC của Bộ Công an là đơn vị chuyên trách làm nhiệm vụ TKCN và các đơn vị thuộc lực lượng Cảnh sát Giao thông, Cảnh sát Bảo vệ và hỗ trợ tư pháp của Bộ Công an là đơn vị kiêm nhiệm làm nhiệm vụ TKCN. Nhiệm vụ TKCN ở đây được xác định là những hoạt động ứng phó với những vụ việc mang tính thảm họa mà Quyết định số 46 ngày 28/2/2006 của Thủ tướng Chính phủ quy định. Theo Quyết định 46, có 11 tình huống TKCN cơ bản, trong đó có 1 tình huống về thảm họa cháy nhà cao tầng, khu đô thị, khu công nghiệp, khu dân cư sẽ do Bộ Công an chủ trì, phối hợp với UBND TKCN và các cơ quan liên quan; ở địa phương do Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ trì.

Để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ do Thủ tướng giao phó, Bộ Công an đã giao cho lực lượng Cảnh sát PCCC thêm chức năng nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ. Hiện nay tên gọi của Cục Cảnh sát PCCC được đổi thành Cục Cảnh sát PCCC & CNCH. Tới đây Sở Cảnh sát PCCC TP. Hồ Chí Minh và các Phòng Cảnh sát PCCC ở các địa phương cũng sẽ được đổi thành Cảnh sát PCCC & CNCH. Lực lượng Cảnh sát PCCC & CNCH đã nhận thức được rằng, nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ liên quan đến tính mạng con người là hết sức nặng nề song cũng rất vinh dự, tự hào nếu hoàn thành công việc có kết quả tốt. Để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ này, Cục Cảnh sát PCCC và CNCH đang triển khai các công việc từ khâu tổ chức, đào tạo nhân lực, trang bị phương tiện dụng cụ CNCH...Hiện nay Cục đang hoàn thiện đề án "Quy hoạch Tổng thể hệ thống PCCC và CNCH toàn quốc đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020" và dự án "Đầu tư nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH". Song song với việc xây dựng đề án, dự án, chúng tôi sẽ cố gắng hoàn thiện các văn bản mang tính pháp lý cho hoạt động cứu nạn, cứu hộ.



Lại tá Đoàn Hữu Thắng: ĐÂY LÀ NHIỆM VỤ HẾT SỨC NẶNG NỀ”

Tuy nhiên chúng ta cần phải thấy rằng hoạt động cứu nạn, cứu hộ đối với các tình huống sự cố, rủi ro, tai nạn xảy ra trong đời sống xã hội rất đa dạng và phức tạp, vì vậy mặc dù rất khẩn trương nhưng việc triển khai đảm nhiệm

nhiệm vụ CNCH cũng phải có lộ trình, rõ ràng, chi tiết, không ỉ ỷ vãng. Quan trọng là phải đồng bộ hoá tất cả các Kế hoạch triển khai và công tác tổ chức. Khi lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH thực hiện toàn diện công tác CNCH thường nhật như các nước tiên tiến khác thì Chính phủ cần có Nghị định về hoạt động CNCH thường nhật và giao cho lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH.

PV: Thưa đồng chí, đồng chí có thể cho biết vài nét về thực trạng các trang thiết bị phục vụ cho công tác PCCC và CNCH tại Việt Nam hiện nay, đặc biệt là tại các thành phố lớn như Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh là nơi thường xuyên xảy ra các sự cố, tai nạn trong lao động sản xuất và đời sống?

Đ/c Đoàn Hữu Thắng: Lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đã được Nhà nước quan tâm đầu tư một số trang thiết bị phục vụ công tác TKNCH. Tuy nhiên, trang thiết bị của ta rất thiếu, rất nghèo nàn. Phương tiện chủ lực trong công tác CNCH là xe cứu nạn, cứu hộ mới chỉ có 14 chiếc tại 09/63 tỉnh thành (chiếm 4,3%). Trong đó, loại xe hiện đại chuyên phục vụ cho công tác CNCH có tích hợp các thiết bị đặc chủng mới chỉ có 4 chiếc, 2 tại Hà Nội, 1 tại TP. Hồ Chí Minh và 1 tại Bình Dương. Ngoài ra, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH còn được trang bị một số trang thiết bị khác như: camera cảm ứng nhiệt, bộ đàm, dụng cụ phá dỡ, thang dây, đệm, bộ đàm, mặt nạ phòng độc, trang phục cứu hộ... nhưng số lượng chưa nhiều, chưa đáp ứng đủ nhu cầu. Ngoài ra, chúng ta còn chưa được đầu tư một số thiết bị hiện đại để phục vụ CNCH trên cao, dưới nước hoặc trong các vụ cố về hóa chất như: dây, khóa móc, cột chống, camera tìm kiếm người bị nạn, thiết bị lặn, đèn chiếu sáng dưới nước, trang phục chống độc, chống phóng xạ, xử lý hóa chất...

PV: Thưa đồng chí, so với mặt bằng chung với các nước trong thế giới và khu vực thì Việt Nam đang ở mức độ nào?

Đ/c Đoàn Hữu Thắng: Đối với các nước trong khu vực và trên thế giới, chúng tôi mới chỉ tìm hiểu được một phần chứ chưa có điều kiện để khảo sát, đánh giá xem trình độ, khả năng của họ đến đâu. Nhưng theo báo cáo của các đoàn công tác nước ngoài thì tại một số nước phát triển hơn trong khu vực Đông Nam Á như Thái Lan, Singapo, Malaysia... công tác CNCH đã được triển khai từ lâu, lực lượng CNCH của họ rất mạnh, có kỹ thuật và trang thiết bị đầy đủ. Họ cũng rất sẵn sàng giúp đỡ Việt Nam trong hoạt động CNCH. Thời gian qua Việt Nam cũng đã cử cán bộ sang một số nước bạn như Singapo và Nhật Bản để học hỏi. Trong khu vực có lẽ chúng ta chỉ hơn được Lào và Campuchia.

PV: Hiện nay lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH đang gặp phải những khó khăn gì về trang thiết bị trong việc thực hiện nhiệm vụ CNCH?

Đ/c Đoàn Hữu Thắng: Mặc dù đã được Nhà nước quan tâm, đầu tư ngân sách nhưng việc trang bị các trang thiết bị cần thiết cho công tác CNCH còn gặp rất nhiều khó khăn. Các loại máy móc, trang thiết bị đó khá đắt tiền và hiện đại, hầu hết đều phải nhập từ nước ngoài nên chưa thể đáp ứng được nhu cầu. Hiện nay, trang thiết bị phục vụ công tác CNCH mới chỉ cơ bản đáp ứng được công tác CNCH trong đám cháy. Các thiết bị hầu hết chỉ được trang bị cho các lực lượng Cảnh sát PCCC tại các thành phố lớn, còn tại các tỉnh, vùng sâu vùng xa thì chưa có hoặc nếu có thì rất ít hoặc đã cũ. Công tác CNCH chủ yếu dựa vào sức người là chính.

PV: Trước tình hình đó, chúng ta cần làm gì để khắc phục những khó khăn trên?

Đ/c Đoàn Hữu Thắng: Khi được Nhà nước giao cho nhiệm vụ CNCH, Cục Cảnh sát PCCC&CNCH đã nhận thức được đây là một nhiệm vụ hết sức nặng nề. Khi thực trạng các trang thiết bị phục vụ cho công tác CNCH còn nhiều khó khăn thiếu thốn, cần phải kêu gọi đầu tư của Nhà nước và các ngành, các cấp, các tổ chức, đoàn thể, cá nhân... Cục Cảnh sát PCCC&CNCH sẽ cố gắng sử dụng nguồn đầu tư đó sao cho hợp lý, đầu tư các trang thiết bị hiện đại, các công nghệ tiên tiến trên thế giới để thực hiện công tác CNCH một cách nhanh chóng và chuyên nghiệp nhất. Bên cạnh đó chúng ta cần mở rộng quan hệ quốc tế nhằm học hỏi về kỹ thuật và kinh nghiệm trong các lĩnh vực liên quan đến CNCH. Việc quan trọng và cần thiết hơn cả là cần nâng cao trình độ của đội ngũ CNCH. Chúng tôi được biết Trường Đại học PCCC đã thành lập Khoa Cứu nạn, cứu hộ. Hy vọng trường sớm hoàn thành các giáo trình, giáo án, kế hoạch huấn luyện, nhanh chóng đào tạo lực lượng CNCH chuyên nghiệp, có kỹ thuật cao, đáp ứng nguồn nhân lực cho nhiệm vụ CNCH. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH cũng đặt ra mục tiêu trong năm 2010 này, cố gắng gánh vác được một phần nhiệm vụ CNCH mà Nhà nước và Chính phủ giao phó. Hy vọng số điện thoại 114 không chỉ là số điện thoại báo cháy nữa mà còn đảm nhận tốt nhiệm vụ CNCH trong đời sống xã hội.

PV: Xin cảm ơn đồng chí!

CHÂU GIANG & LÊ HOA
(Thực hiện)

HƯỚNG ỨNG THÁNG VỆ SINH AN TOÀN THỰC PHẨM:

Thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm ở Trường Đại học PCCC

Bác sĩ NGÔ THỊ HƯỜNG*

Vệ sinh an toàn thực phẩm đang là mối quan tâm lớn của toàn xã hội. Những năm gần đây, công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm đứng trước nhiều thách thức. Nhiều vụ ngộ độc thực phẩm cấp tính nghiêm trọng đã xảy ra ở các bữa ăn tập thể và gia đình. Đó là chưa kể tình trạng ngộ độc mãn tính do thức ăn bị nhiễm các hóa chất độc tích lũy, gây hại về lâu dài cho cơ thể con người.

Đảng và Nhà nước ta đã luôn coi trọng công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Tháng 7-2003, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã thông qua Pháp lệnh Vệ sinh an toàn thực phẩm. Ngày 7-9-2004, Chính phủ ban hành Nghị định 163/2004/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Vệ sinh an toàn thực phẩm. Bộ Công an ngoài việc phối hợp cùng các Bộ, Ngành có liên quan thực hiện các nhiệm vụ về quản lý Nhà nước đối với lĩnh vực vệ sinh an toàn thực phẩm, còn chỉ đạo triển khai trong toàn ngành các biện pháp đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong các cơ quan, đơn vị, cán bộ, chiến sĩ toàn lực lượng.

Đối với Trường đại học Phòng cháy, Chữa cháy, chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm không những ảnh hưởng đến sức khỏe cán bộ, chiến sĩ, học viên, mà còn ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình hoạt động đào tạo và uy tín của nhà trường. Để giúp cán bộ, chiến sĩ, học viên nhận thức rõ và chủ động thực hiện nghiêm túc chế độ vệ sinh an toàn thực phẩm, bài viết này sẽ đề cập một số nhận thức cơ bản và những yêu cầu, biện pháp cần thực hiện để bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm ở nhà trường.

Nhận thức sâu sắc vấn đề này, sau khi có Pháp lệnh Vệ sinh an toàn thực phẩm, được sự chỉ đạo của Bộ Công an và các cơ quan chuyên môn, Trường Đại học Phòng cháy, Chữa cháy đã tổ chức cho toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên học tập kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm; tổ chức nói chuyện chuyên đề về vệ sinh an toàn thực phẩm cho cán bộ, học viên để làm cho tất cả cán bộ, chiến sĩ, công nhân



viên đều có ý thức về vệ sinh an toàn thực phẩm từ phạm vi xã hội đến mỗi gia đình. Trường đã tổ chức lớp đào tạo về vệ sinh an toàn thực phẩm cho toàn thể công nhân viên làm công tác phục vụ, nấu ăn, bán hàng căng tin, dịch vụ... Công nhân viên phục vụ đều có chứng chỉ được đào tạo về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định. Bệnh xá nhà trường đã tổ chức khám sức khỏe thường xuyên cho công nhân viên làm công tác phục vụ, đặc biệt chú ý phát hiện các bệnh truyền nhiễm như lao, lỵ trực trùng và các bệnh ngoài da, bệnh đường hô hấp, bệnh đường tiêu hóa...

Đối với học viên, thường xuyên tuyên truyền, khuyến cáo bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, không nên ăn, uống thực phẩm không có nguồn gốc xuất xứ hoặc nguồn gốc không rõ ràng, cẩn thận khi ăn hàng quán, rửa tay trước khi ăn...

Thực hiện nghiêm ngặt chế độ vệ sinh an toàn thực phẩm đối với nhà ăn tập thể được coi là ưu tiên trọng tâm. Thực hiện sự chỉ đạo của Ban giám hiệu nhà trường, Phòng quản

Thượng tá, Phó trưởng phòng Hậu cần, Bệnh xá trưởng
Trường Đại học PCCC

lý nhà ăn tập thể phối hợp với Bệnh xá xây dựng quy định, chế độ vệ sinh an toàn thực phẩm cho từng khâu phục vụ: kiểm soát nguyên liệu đầu vào, bảo quản, sơ chế, chế biến, nấu nướng, phân chia, vận chuyển... đảm bảo đúng quy trình chế biến, nấu nướng. Nhân viên phục vụ được trang bị đầy đủ các trang thiết bị cần thiết như găng tay, tạp dề, khẩu trang... để phục vụ cho công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

Nhờ những biện pháp tích cực nêu trên, thời gian qua ở Trường đại học Phòng cháy, Chữa cháy không để xảy ra ngộ độc thực phẩm và các dịch bệnh liên quan đến vệ sinh an toàn thực phẩm. Kết quả đó đã bảo đảm sức khỏe cho học tập, công tác của học viên, cán bộ nhà trường, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của Trường trong những năm vừa qua.

Những nguy cơ do mất vệ sinh an toàn thực phẩm đối với cán bộ, học viên vẫn luôn tồn tại hàng ngày, có thể trở thành tai họa nếu chủ quan, lơ là coi thường vệ sinh an toàn thực phẩm. Để tiếp tục thực hiện tốt vệ sinh an toàn thực phẩm trong thời gian tới, Trường đại học Phòng cháy, Chữa cháy sẽ tập trung thực hiện một số công tác sau:

Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, học viên về vệ sinh an toàn thực phẩm, giúp mọi người có đủ kiến thức, kỹ năng, ý thức thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm. Tiếp tục sử dụng các hình thức phát thanh, chiếu phim, cung cấp tờ rơi, nói chuyện chuyên đề về vệ sinh an toàn thực phẩm, văn nghệ... để cung cấp kiến thức và cảnh báo về vệ sinh an toàn thực phẩm cho cán bộ, công nhân viên, học viên, làm cho mỗi người trở thành một "người tiêu dùng thông thái"; mỗi nữ cán bộ, công nhân viên là một người nội trợ hiểu biết về vệ sinh an toàn thực phẩm.

Xây dựng nhà ăn tập thể đạt tiêu chuẩn "Nhà ăn đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm". Tổ chức tập huấn học tập kiến thức và thực hành vệ sinh an toàn thực phẩm cho cán bộ, công nhân viên nhà ăn, căng tin có hiểu biết thêm về vệ

sinh an toàn thực phẩm. Đảm bảo 100% công nhân viên làm công tác phục vụ nấu ăn được cấp chứng chỉ định kỳ đào tạo về kiến thức và thực hành vệ sinh an toàn thực phẩm. Tiếp tục thực hiện định kỳ khám sức khỏe cho toàn thể nhân viên phục vụ nhà ăn, bán hàng căn tin dịch vụ, phát hiện sớm các bệnh truyền nhiễm để có biện pháp phòng ngừa các dịch bệnh...

Đảm bảo đầy đủ các điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm về cơ sở, điều kiện về dụng cụ thiết bị và điều kiện về con người. Bếp ăn cần đảm bảo: không bị ô nhiễm; không bị ngập lụt; thuận tiện giao thông; có nguồn nước đảm bảo; có cống rãnh thoát nước tốt; đường xá nội bộ thuận tiện cho cung ứng và vận chuyển thực phẩm.

Bếp ăn phải được bố trí dây chuyền chế biến nấu nướng theo nguyên lý một chiều: Thực phẩm tươi sống, nguyên liệu --> khu sơ chế--> nấu --> khu chia thức ăn --> nhà ăn. Xây dựng và thực hiện nghiêm túc chế độ kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm đối với nguyên liệu đầu vào và sơ chế nguyên liệu thô. Nhà ăn phải đảm bảo đủ điều kiện về cơ sở, dụng cụ thiết bị và con người phục vụ. Phòng ăn sạch sẽ, thoáng mát có bàn, ghế ngồi thông thoáng. Người ăn phải rửa tay trước khi ăn. Phải có lưu mẫu thức ăn 24/24h để ở nhiệt độ dưới 10°C

Xây dựng Bệnh xá có đội ngũ cán bộ đồng bộ, đoàn kết, có ý thức trách nhiệm, giỏi chuyên môn; có đủ trang thiết bị cần thiết cho công tác vệ sinh an toàn thực phẩm và xử lý ngộ độc thực phẩm. Thực hiện phương châm "phòng bệnh hơn chữa bệnh", việc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm là một khâu quan trọng trong công tác y tế. Cán bộ, nhân viên y tế thuộc Bệnh xá phải nắm vững và thực hiện đúng yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn về vệ sinh an toàn thực phẩm theo sự phân công. Bệnh xá tiếp tục làm tốt công tác tham mưu cho lãnh đạo nhà trường và phối hợp chặt chẽ với các đơn vị, bộ phận có liên quan để triển khai các nội dung công tác vệ sinh an toàn thực phẩm. ■

Một số biện pháp tăng cường...

định về sắp xếp, bố trí hàng hóa, không để lấn chiếm lối đi; bố trí xen kẽ các hàng hoá dễ cháy và khó cháy; khoanh vùng, chia khu vực, tạo khoảng cách ngăn cháy; xây tường ngăn cháy; tạo màng nước ngăn cháy. Nếu là chợ nhiều tầng thì tuyệt đối không được xây dựng các đường ống thông tầng bằng vật liệu dễ cháy, hoặc treo hàng hoá dễ cháy ở tầng dưới thông thẳng với hàng hoá vật liệu dễ cháy ở tầng trên.

Phải có các giải pháp thoát nạn cho người khi cháy xảy ra như: Bố trí, phân công cán bộ hướng dẫn thoát nạn; có hệ thống chỉ dẫn lối thoát nạn.

Thành lập đội PCCC cơ sở gồm Ban, Tổ quản lý và những chủ hộ kinh doanh chính trong chợ; trang bị phương tiện, dụng cụ chữa cháy phù hợp; huấn luyện nghiệp vụ về PCCC; sử dụng thành thạo phương tiện chữa cháy được trang bị; nắm vững quy trình xử lý khi có cháy xảy ra.

Trang bị máy bơm chữa cháy với hệ thống cung cấp nước chữa cháy, đảm bảo khi cháy xảy ra ở bất kỳ vị trí nào trong

(Tiếp theo trang 27)

chợ cũng có ít nhất 2 lăng phun nước tới đó để chữa cháy. Đối với chợ kiên cố phải lắp đặt hệ thống đường ống cung cấp nước chữa cháy vách tường.

Lắp đặt hệ thống báo cháy hoặc chữa cháy tự động đối với chợ có quy mô lớn, chợ kiên cố, chợ nhiều tầng. Phải có nội quy, quy định về PCCC, có phương án chữa cháy theo mẫu. Hàng năm phải bổ sung phương án và tổ chức diễn tập phương án theo quy định.

Phải có các giải pháp giảm tải trọng chất cháy trong chợ. Tuyên truyền công tác PCCC cho các hộ kinh doanh trong chợ và cả những người đến chợ bằng cách kết hợp với lực lượng PCCC chuyên nghiệp tuyên truyền bằng tranh cổ động, bằng hệ thống loa...

Ký cam kết với những chủ hộ kinh doanh trong chợ về thực hiện đảm bảo an toàn PCCC. Xử lý vi phạm đối có hành vi vi phạm quy định về PCCC. ■

Gần đây, dư luận đang xôn xao vì những vụ hỏa hoạn liên tiếp xảy ra trên địa bàn cả nước. Người dân không khỏi giật mình và tìm kiếm thông tin liên quan đến các đám cháy như cháy rừng, cháy nhà cao tầng, cháy chợ, cháy khu dân cư, cách để phòng hỏa hoạn... Tuy nhiên, có một mối hiểm họa đang rình rập mà ít ai để ý mặc dù vẫn đối mặt hàng ngày. Đó là cháy xe buýt.

Cháy xe buýt

Hiểm họa được báo trước

BẰNG KIỀU

Những hồi chuông cảnh báo

Trên thế giới đã từng xảy ra rất nhiều vụ cháy xe buýt để lại hậu quả vô cùng nghiêm trọng. Mới đây vào ngày 5-6-2009, tại thành phố Thành Lộ - thủ phủ tỉnh Tứ Xuyên (Trung Quốc), một chiếc xe buýt công cộng đang lưu thông bỗng nhiên bốc cháy dữ dội. Trong số hơn 100 người chỉ 10 người may mắn thoát ra được khỏi chiếc xe đang ngùn ngụt lửa. 25 người được xác định đã tử nạn, 27 người bị bỏng nặng trong số 44 người bị thương. Phần lớn các nạn nhân mắc kẹt trong xe do cửa không mở bởi hệ thống điện trên xe đã ngắt khi xảy ra cháy. Các cửa sổ cũng trong tình trạng đóng do máy điều hòa nhiệt độ trên xe hoạt động.

Trước đó, ít nhất 40 người đã thiệt mạng khi một chiếc xe buýt bất ngờ phát hỏa tại một bang của Ấn Độ vào cuối giờ chiều ngày 9-12-2008. Trong khi đang trở về sau một lễ hội tôn giáo, chiếc xe bị cháy, bốc nhào và trượt vài mét trên đường. Ngay lúc đó hàng chục người trong đó cả tài xế của chiếc xe đã cố gắng thoát ra ngoài và bị thương nhẹ. Đa phần những người thiệt mạng là do bị kẹt khi chiếc xe bốc nhào và ngọn lửa lan quá nhanh. Bên cạnh đó, những chiếc xe buýt được bảo dưỡng quá kém, lại luôn chở quá tải khiến hậu quả những vụ tai nạn xe buýt thêm nghiêm trọng.

Ở Việt Nam, những vụ cháy xe buýt cũng đã từng xảy ra. Khoảng 7 giờ ngày 19-10-2008, xe buýt số 11 mang biển số 53S-2700 của HTX vận tải và du lịch Hiệp Yến do tài xế Võ Quang Tú (39 tuổi, Hà Tĩnh) điều khiển chạy tuyến Biên Hoà - Vũng Tàu khi vừa qua Trạm thu phí cầu Cỏ May (Quốc lộ

51, thị xã Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) khoảng 50m thì bất ngờ bốc cháy dữ dội. Lúc này trên xe có hơn 20 hành khách nhưng toàn bộ đã kịp thoát ra ngoài. Hành khách trên xe, nhân viên trạm thu phí cho biết: vào thời điểm trên, xe buýt 53S-2700 vừa làm thủ tục qua trạm thu phí thì tài xế thấy có khói đen bốc lên từ hãm máy đã nhanh chóng đánh tay lái vào mé đường để kiểm tra. Tuy nhiên ngay lúc đó, ngọn lửa từ hãm máy bùng lên, cháy dữ dội. Nếu tài xế và lơ xe không kịp thời đập vỡ tất cả các cửa sổ trên xe cho hành khách thoát ra ngoài thì hậu quả đã vô cùng nghiêm trọng. Bởi khi 2 xe chữa cháy đến hiện trường thì chiếc xe buýt đã cháy rụi hoàn toàn.

Những vụ cháy xe buýt trên thế giới đã không còn hiếm gặp. Hầu hết những vụ cháy này đều gây ra những hậu quả nghiêm trọng, cướp đi sinh mạng của nhiều người. Những vụ cháy xe buýt có thể xảy ra ở bất kỳ đâu, từ những nước chậm phát triển, hay đang phát triển như Trung Quốc, Ấn Độ cho đến những cường quốc như Mỹ. Điều đó như một lời cảnh báo đối với Việt Nam chúng ta cần sớm có biện pháp ngăn ngừa và phòng bệnh hơn chữa bệnh.

Những thông tin trên khiến nhiều người không khỏi e ngại khi nhìn nhận đến hệ thống trang bị an toàn và phòng cháy, chữa cháy trên những chiếc xe buýt đang lưu hành tại Việt Nam. Những chiếc xe buýt cũ kỹ, già nua đang lưu thông trên đường luôn nằm trong tình trạng thiếu, hoặc không có phương tiện phòng cháy.

Đó là tình trạng chung của rất nhiều tuyến xe buýt đang hoạt động trên địa bàn Hà Nội. Có thể khẳng định, rất nhiều

tuyến xe buýt hoạt động trên địa bàn thành phố Hà Nội đã vi phạm nghiêm trọng Luật Phòng cháy, chữa cháy. Theo ghi nhận của phóng viên, nhiều tuyến xe như tuyến 22 (Bến xe Gia Lâm - Viện 103), tuyến 32 (Giáp Bát - Nhổn) thuộc Tổng công ty vận tải Hà Nội không có bình chữa cháy, không có búa thoát hiểm, một dãy các giá treo búa đều trống không.

Các xe trên tuyến số 01, 02 và một số tuyến khác có hệ thống điều hòa tốt, xe sạch sẽ, được trang bị bình chữa cháy nhưng lại không trang bị búa thoát hiểm. Các cửa thoát hiểm cũng không có hướng dẫn, cảnh báo. Những tuyến mới trang bị xe buýt loại lớn (có 3 cửa) cũng nằm trong tình trạng này. Trên một số xe, cửa kính thường xuyên đóng cố định nên việc đóng, mở rất khó khăn. Không những không có búa thoát hiểm, nhiều xe còn chốt vít để ngăn hành khách mở cửa kính khi bật điều hòa. Do đó, nếu xảy ra cháy, việc thoát hiểm của hành khách là rất khó khăn.

Nhiều lái xe khi được hỏi đều không biết hoặc không để ý đến các thiết bị này. Lý giải điều này, một lái xe cho biết: "Mỗi lái xe đều đã từng được điều động qua nhiều xe. Bởi thế chúng tôi không thể nắm được khi mới đi vào hoạt động trên xe có các thiết bị phòng cháy, chữa cháy hay không. Cũng có thể các thiết bị này đã bị mất từ trước". Theo cán bộ của một số hãng xe buýt hoạt động trên địa bàn thành phố Hà Nội như Xí nghiệp Xe buýt 10-10, Xí nghiệp xe buýt Hà Nội... loại xe buýt nào mới nhập về cũng đều được trang bị đầy đủ phương tiện chữa cháy. Tuy nhiên, chỉ hoạt động một thời gian là trên xe đã không còn búa thoát hiểm hay bình chữa cháy. Xí nghiệp không thể liên tục thay mới hay quản lý sát sao được bởi luôn có hàng ngàn lượt khách lên xuống mỗi ngày. Những xe đã hoạt động lâu năm thì số trang thiết bị này xuống cấp cũng đã bị dỡ bỏ nhưng một số vẫn chưa được thay mới. Lái và phụ xe không biết, đơn vị chủ quản cũng làm ngơ. Nếu xảy ra cháy nổ, hậu quả khó mà lường trước được.

Tuy nhiên, cũng không thể đổ hết lỗi cho nguyên nhân khách quan. Bởi hơn ai hết, các xí nghiệp, công ty kinh doanh vận tải công cộng biết rõ rằng những chiếc xe liên tục hoạt động trong thời gian dài thì nguồn nhiệt phát ra khi vận hành rất lớn, nguy cơ cháy nổ luôn thường trực. Tại mục 4, điều 18, chương II của Luật Phòng cháy, chữa cháy ghi rõ: "Chủ sở hữu, người chỉ huy, người điều khiển phương tiện giao thông phải có trách nhiệm bảo đảm an toàn về phòng cháy và chữa cháy trong suốt quá trình hoạt động của phương tiện".

Bên cạnh đó, hành khách đi xe cũng không mấy quan tâm đến vấn đề phòng cháy trên xe buýt. Anh Lê Xuân Dũng - một hành khách cho biết: "Tôi cũng không mấy quan tâm đến những trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy trên xe. Chưa bao giờ tôi thấy trên xe bình cứu hỏa hay búa thoát hiểm. Cũng không biết trước đây xe này có được trang bị hay không". Quan điểm của anh Dũng cũng giống như nhiều người khác khi được hỏi. Họ không hề quan tâm hoặc không nghĩ tới những ẩn họa từ việc thiếu trang thiết bị an toàn trên xe nên không ai thắc mắc với tài xế hoặc phụ xe.

Đừng để "mất bò mới lo làm chuồng"

Sau nhiều năm hoạt động vận chuyển công cộng, những

chiếc buýt đã trở nên xuống cấp. Hiện tại, trên nhiều tuyến xe có thể dễ dàng nhận thấy các nguy cơ cháy nổ. Hệ thống điện của nhiều xe trở nên nguy hiểm khi nước điều hòa liên tục chảy khắp từ trần cho tới sàn nhà. Thêm vào đó, hệ thống điện của nút đèn báo hiệu cũng như điện điều hòa lúc nào cũng có thể bị chập dẫn đến cháy nổ. Hệ thống điện của điều hòa để lộ, nước điều hòa chảy trên nóc và lênh láng khắp mặt sàn. Sự cố chập điện dẫn đến cháy có thể xảy ra bất cứ lúc nào.

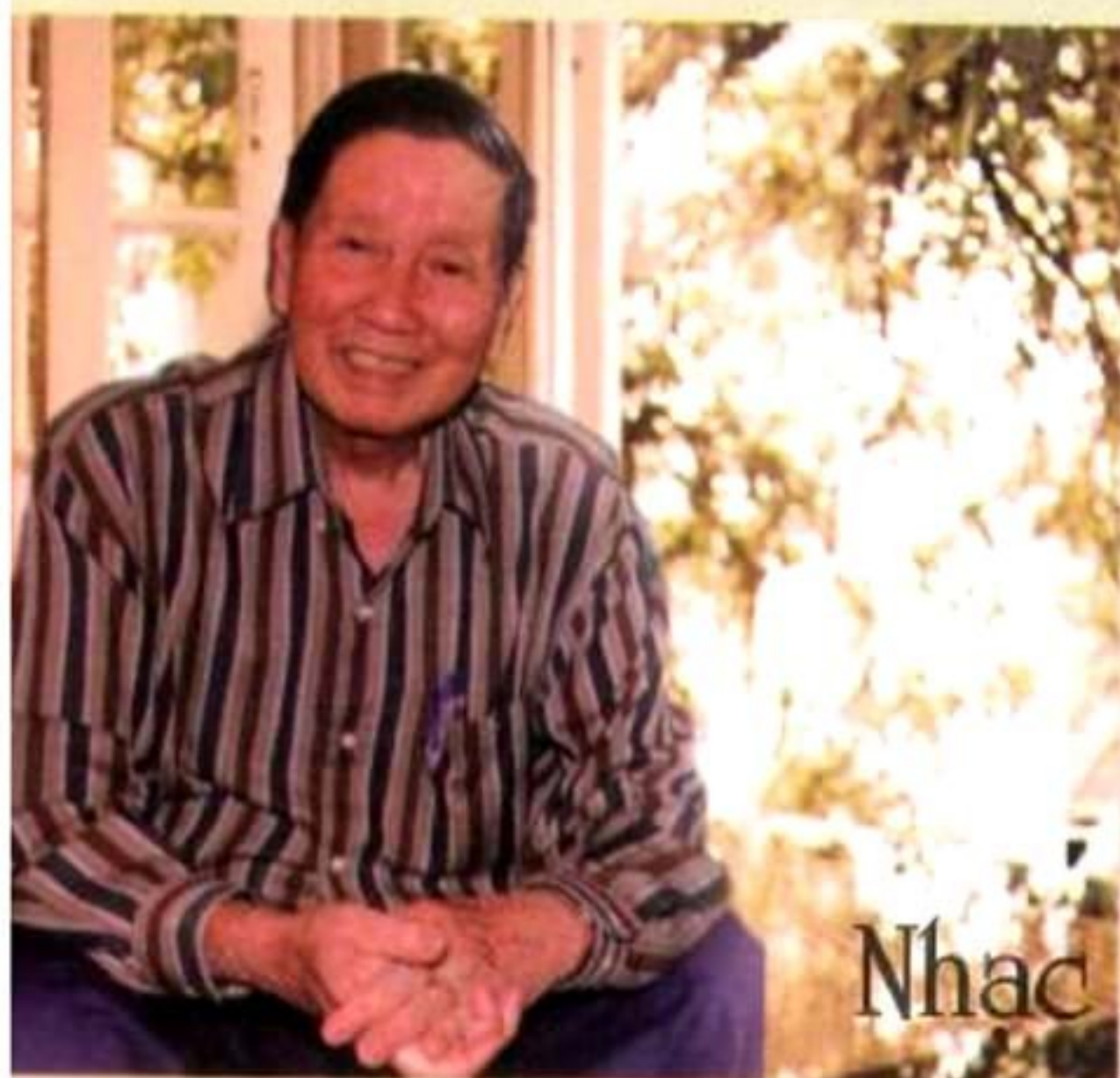
Nhiều kỹ sư ô tô đã cảnh báo những nguy cơ liên quan đến hệ thống điện trên xe buýt. Anh Nguyễn Đức Dũng, một kỹ sư ô tô cho biết: "Hiện nay nhiều loại ô tô, xe buýt cũ, nhất là xe loại nhỏ, không có hệ thống ngắt mát nên dễ bị chập, cháy, ngay cả khi chiếc xe đã dừng và tắt khóa điện". Tuy nhiên, một số người khác lại có ý kiến khác. Đó là rất nhiều chiếc xe buýt có hệ thống cửa lên xuống bằng điện và khó có thể mở bằng tay. Ông Đoàn Văn Hải, chủ một cửa hàng sửa chữa ô tô tại Cầu Giấy cho biết: "Khi xảy ra sự cố chập điện do cháy, nếu không có những phương tiện để thoát hiểm như búa cao su... hậu quả sẽ khôn lường". Nguy cơ cháy cao, lượng khách đi xe buýt lại ngày càng đông nên trong trường hợp xảy ra cháy, nổ sẽ gây thiệt hại rất lớn về người. Rất nhiều tuyến xe buýt đang nằm trong tình trạng quá tải như tuyến số 32, 20, 26. Mỗi tuyến chỉ có trên dưới 20 đầu xe nhưng mỗi ngày phải chuyên chở hàng chục ngàn lượt khách.

Vào giờ cao điểm mỗi xe phải nhồi nhét có khi gấp đôi lượng khách cho phép. Số hành khách đông, trên xe luôn chật kín, nếu lái xe không được trang bị những kiến thức về phòng cháy, chữa cháy, các trang thiết bị, phương tiện phòng cháy lại thiếu thốn thì sự hốt hoảng mất bình tĩnh của hành khách cũng đủ gây nên thương vong khó lường.

Trong khi chúng ta đang thực hiện chủ trương hạn chế gia tăng các phương tiện giao thông cá nhân, khuyến khích phát triển các loại hình giao thông công cộng nhằm góp phần giải bài toán ùn tắc giao thông thì xe buýt là loại phương tiện có nhiều ưu thế. Tuy nhiên, hiểm họa cháy, nổ xe buýt đã được cảnh báo trước, luôn là một vấn đề cần quan tâm. Chúng ta không nên để "mất bò mới lo làm chuồng". Một mặt, các doanh nghiệp cần sớm bổ sung, trang bị mới các phương tiện phòng cháy, chữa cháy và các thiết bị thoát hiểm. Mặt khác cần xem xét, đầu tư nhập các loại xe có thể mở thủ công bằng tay khi xảy ra sự cố. Bên cạnh đó, người dân, hành khách trên xe buýt cũng nên tự tìm hiểu về các biện pháp phòng cháy, chữa cháy trên xe buýt nói riêng và trên xe khách nói chung. Mỗi cơ quan, xí nghiệp kinh doanh vận tải hành khách công cộng cần làm tốt công tác tuyên truyền đến từng hành khách. Để mỗi người tự đề phòng và biết cách ứng phó mỗi khi có sự cố cháy, nổ xảy ra trên xe. Cần xây dựng những quy định phòng cháy, chữa cháy cụ thể đối với hệ thống vận tải hành khách công cộng nói chung và hệ thống xe buýt nói riêng.

Không ai có thể lường hết được hậu quả của những vụ tai nạn giao thông công cộng. Tuy những vụ cháy, nổ xe buýt ở Việt Nam chưa nhiều, chưa có thương vong về người. Nhưng cũng không thể vì thế mà mất cảnh giác, thiếu sự đề phòng. ■

Khá bận rộn với những chương trình giao lưu văn hoá, nghệ thuật tại Thừa Thiên - Huế, phải sau ba lần gọi điện thoại, chúng tôi mới có cơ hội gặp mặt nhạc sỹ Phạm Tuyên ngay khi ông vừa trở về. Không giấu được sự ngạc nhiên xen lẫn niềm phấn khởi khi chúng tôi hỏi về ca khúc “Trên chiếc xe màu lửa”, nhạc sỹ Phạm Tuyên tâm sự “sau 31 năm sáng tác mà vẫn có người hỏi tôi, muốn phỏng vấn tôi về ca khúc này, đối với tôi đã là thành công và niềm hạnh phúc lớn rồi...”



Nhạc sỹ

Phạm Tuyên

Trên chiếc xe màu lửa



Và tình yêu trên chiếc xe màu lửa

Phóng viên (PV): Xin nhạc sỹ cho biết xuất phát từ ý tưởng nào mà bài hát “Trên chiếc xe màu lửa” ra đời?

Nhạc sỹ (NS) Phạm Tuyên: Nhắc lại chuyện này, thực sự là một kỷ niệm rất vui. Bài hát ra đời cách đây đã 31 năm, tức là năm 1979. Hồi đó Sở Công an Hà Nội có mời tôi đi thăm một sở cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC Hà Nội, rồi mời tôi viết một ca khúc về Ngành PCCC. Tôi cảm động lắm, vì từ trước đến giờ đã có ai viết bài hát nào về đề tài này đâu. Tôi vẫn nhớ, các chiến sỹ Cảnh sát PCCC hồi đó còn rất trẻ, nhưng rất sôi nổi và đặc biệt yêu thích văn nghệ. Tháng 5 năm 1972, tôi sáng tác thì tháng 9 ca sỹ Ngọc Tân và tốp ca Đài Tiếng nói Việt Nam có thu âm và phát ca khúc này trên sóng của đài. Đến năm 1986, Báo Công an nhân dân có đăng “Trên chiếc xe màu lửa” trên

số Tết Bính Dần.

PV: Cùng về đề tài ANTT, có thể nói ca khúc “Trên chiếc xe màu lửa” là người em sinh sau đẻ muộn của hai người anh là “Đêm trên Chalo” và “Từ một ngã tư đường phố” không thưa nhạc sỹ?

NS Phạm Tuyên: Cũng có thể coi là như vậy. Bài “Đêm trên Chalo” và “Từ một ngã tư đường phố” tôi viết năm 1972. Bài “Đêm trên Chalo” tôi viết tặng cho Công an vũ trang trong chuyến công tác lên tuyến lửa Vĩnh Yên (Vĩnh Phúc – PV). Lúc bấy giờ còn đang đánh nhau rất ác liệt. Ngay sau đó, tôi ra Hà Nội, lúc Thủ đô vừa mới có đèn xanh đèn đỏ ở ngã tư. Nhịp điệu thành phố khác lắm, nhộn nhịp hẳn lên, nên tôi viết ca khúc “Từ một ngã tư đường phố” với đúng nhịp điệu đó. Đến bây giờ nghĩ lại, đó thực sự là một

ca khúc vượt thời gian.

PV: “Từ một ngã tư đường phố” là một ca khúc vượt thời gian, nhưng còn ca khúc “Trên chiếc xe màu lửa”, nhạc sỹ có cảm thấy đáng tiếc khi bài hát chưa thực sự phổ biến?

NS Phạm Tuyên: Tôi không cảm thấy như vậy. Đối với tôi mà nói, thì hai vị giám khảo công tâm nhất đối với mỗi bài hát là công chúng và thời gian. Công chúng ở đây chính là các anh em chiến sỹ Cảnh sát PCCC. Còn về thời gian, sau 31 năm sáng tác mà vẫn có người hỏi tôi, muốn phỏng vấn tôi về ca khúc này, đối với tôi đã là thành công và niềm hạnh phúc lớn rồi.

PV: Nhưng thưa nhạc sỹ, thực sự ngoài lực lượng Cảnh sát PCCC và các chiến sỹ Ngành Công an, rất ít người biết và hát ca khúc này...?

NS Phạm Tuyên: Vì đó là bài hát tôi viết dành riêng cho ngành PCCC mà! Khiêm tốn thì chỉ là viết cho Cảnh sát PCCC Hà Nội, nhưng nhiều anh em làm công tác PCCC ở các tỉnh cũng hay hát lắm đấy! Khi bài hát được đăng trên Báo Công an nhân dân số Tết năm 1986, là họ thấy hay nên đăng, chứ tôi cũng không gửi cho họ. Đừng nghĩ là sáng tác một bài hát thì phải được nhiều người biết, nhiều người hát. Sáng tác nhạc cũng là sự trải nghiệm, nếu mình không đi, không tìm hiểu sâu sắc về cuộc sống của người lính PCCC thì anh chẳng thể viết được. Cũng như nếu tôi không bắt gặp cái ngã tư có đèn xanh đèn đỏ kia, tôi cũng chẳng thể viết được bài “Từ một ngã tư đường phố”.

PV: Vậy thưa nhạc sỹ, ca khúc “Trên chiếc xe màu lửa” là sự trải nghiệm về cuộc sống của những người lính PCCC?

NS Phạm Tuyên: Như tôi đã nói ở trên, hồi tôi viết bài đó sau khi gặp các chiến sỹ Cảnh sát PCCC. Họ trẻ trung lắm, sôi nổi lắm. Tôi thích cuộc sống trẻ trung của họ. Và tôi viết bài hát này, không phải là một lời kêu gọi, mà như một lời nhắn nhủ. Trong cuộc chiến với giặc lửa rất cần sự dũng cảm, xông pha của người chiến sỹ Cảnh sát PCCC. Tôi lại không thích viết những ca khúc theo kiểu hô hào khẩu hiệu, tôi viết vui thôi. Như đoạn đầu, tôi chỉ miêu tả lại tinh thần và công việc của các anh. Còn đoạn sau lại là hình ảnh rất thân thương “Ôi em thân yêu hãy tự hào với chiến công anh, lửa khói hiểm nguy đã rèn gang thép tuổi xanh...”

PV: Thưa nhạc sỹ, “Em thân yêu” ở đây là...?

NS Phạm Tuyên: Người thân, người yêu, hoặc tất cả những con người luôn hướng về các anh, dõi theo từng bước đi của các anh...

PV: Vậy là tình yêu và khói lửa song hành cùng nhau?

NS Phạm Tuyên: Đúng vậy. Trong khói lửa, tình yêu vẫn hiện hữu. Trong khi làm nhiệm vụ, các chiến sỹ Cảnh sát PCCC vẫn nhớ về những người yêu thương. Đoạn điệp khúc tôi viết để bộc lộ tình cảm là chính. Mà tiếng gọi “Ôi em thân yêu ơi...” là tiếng gọi rất tự hào đấy nhé!

PV: Dường như nhạc sỹ luôn có những tình cảm đặc biệt khi viết về lực lượng vũ trang?

NS Phạm Tuyên: Tôi xuất thân từ bộ đội. Năm 1950, tôi

tốt nghiệp Trường Sĩ quan Lục quân chuẩn bị tham gia vào cuộc tổng tiến công trong kháng chiến chống Pháp. Nhưng cuộc đời run rủi không cho tôi có cơ hội chiến đấu trên mặt trận súng đạn và tôi trở thành người chiến sỹ trên mặt trận văn nghệ.

PV: Vậy đối với nhạc sỹ, sức hút của nghệ thuật lớn hơn sức hút của chiến trường?

NS Phạm Tuyên (cười): Cũng không thể nói như vậy. Tôi đi theo con đường âm nhạc cũng là do yêu cầu của thời kỳ. Ngay kể cả từ khi còn là bộ đội tôi vẫn sáng tác cho anh em cùng đơn vị đấy chứ. Chẳng phải Hồ Chủ tịch đã dặn rằng: “Văn hoá nghệ thuật cũng là một mặt trận. Anh chị em nghệ sỹ là chiến sỹ trên mặt trận ấy”.

PV: Thưa nhạc sỹ, cái khó nhất khi viết về lực lượng vũ trang là gì?

NS Phạm Tuyên: Viết về Ngành Công an nói riêng hay lực lượng vũ trang nói chung, nói khó cũng không hẳn, nhưng cũng không dễ để viết được. Nếu viết một cách tự sự - tức là tôi là một chiến sỹ Công an viết về Ngành Công an - lại là kiểu viết của những người trong cuộc. Nhưng cái khó là khi viết về người Công an, làm sao khiến hình ảnh người Công an hoà mình vào cuộc sống, âm thầm làm nhiệm vụ bảo vệ sự bình yên cho nhân dân - viết một cách khách quan mới là điều mà người nhạc sỹ cần hướng tới.

PV: Thưa nhạc sỹ, hiện nay hoặc trong tương lai nhạc sỹ còn có ý định sáng tác về lực lượng vũ trang khác hay không?

NS Phạm Tuyên: Tôi rất cảm động khi được nhiều đoàn thể, các anh chị em tin tưởng. Cho đến bây giờ, vẫn còn rất nhiều nơi, nhiều ngành mời tôi viết nhưng tôi chỉ lo mình không đủ sức, cũng đã có tuổi ...

PV: Trong thời gian vừa qua trên địa bàn cả nước xảy ra nhiều vụ cháy, nổ nghiêm trọng. Nhạc sỹ có suy nghĩ gì về những vụ việc đáng tiếc trên?

NS Phạm Tuyên: Hiện nay PCCC đang là vấn đề thời sự vô cùng nóng bỏng. Sau vụ cháy nhà 18 tầng tại Khuất Duy Tiến khiến 2 người thiệt mạng, những người bạn của tôi, cũng sống trong các khu chung cư cao tầng, họ rất lo lắng, không biết khi xảy ra cháy, nổ thì sẽ như thế nào... đó là tâm trạng chung thôi. Một người ngoại đạo như tôi chỉ nghĩ là những nhà cao tầng ấy, phải đặc biệt quan tâm đến công tác phòng cháy và chữa cháy. Tôi nghĩ công tác PCCC phải thực sự huy động được sự đồng thuận của cả cộng đồng. Mỗi cá nhân trong xã hội đều phải có trách nhiệm về việc phòng cháy và chữa cháy, trong đó có cả tôi, cả bạn nữa. Tôi chỉ là người đi trước nhưng biết đâu thế hệ nhạc sỹ tiếp theo sẽ có những tác phẩm hay hơn về lĩnh vực PCCC thì sao? Chúng ta cứ hy vọng thế ...

PV: Xin cảm ơn nhạc sỹ!

CHÂU GIANG
(Thực hiện)



Trang thơ

NGUYỄN DUY HIẾU

Nhớ các chị

Tôi đã về đây với quê hương
Thăm lại chị tôi dưới hàng dương
Trời xanh Đồng lộc trong sương sớm
Mây trắng bên đồi thơm lúa nương.

Có nỗi đau nào sâu thẳm hơn
Khi mẹ không còn những đứa con
Nước mắt của mẹ dâu còn nữa
Để đến bây giờ hóa cỏ non.

Tóc mẹ giờ đây bạc đã nhiều
Trông chờ tin tức đứa con yêu
Trên hàng bia mộ mờ hương khói
Nón lá nghiêng nghiêng trong gió chiều.

Tôi nghe chị hát giữa yêu thương
Giữa triệu trái tim một con đường
Chị ơi còn nhớ màu hoa trắng
Cài mái tóc xanh thưở đến trường.

Còn đâu ngày ấy tuổi đôi mươi
Trong tiếng bom rơi chị vẫn cười
Đây đoàn xe tới, đoàn xe tới
Ngã ba đây rồi vắng chị tôi.

Chị tôi nằm lại với quê hương
Với đồng đội xưa ở chiến trường
Cả nước thương yêu về thăm chị
Trên đồi hoa trắng, nắng hàng dương

Thôi đã qua rồi lửa chiến tranh
Mảnh đất ngày ấy đã hồi sinh
Bom đạn quân thù không giết được
Ngã ba Đồng Lộc mãi màu xanh.

Ngã ba Đồng Lộc, Tháng 4/2010

LƯƠNG SƠN

Mùa xuân vĩ đại

Xuân 1975 - lòng ta hoa nở
đất nước vinh quang
non sông rạng rỡ
cờ đỏ sao vàng rợp trời bay.
Trước bản đồ Tổ quốc - bút cầm tay
Tô son tỉnh thành vừa giải phóng,
Tâm hồn reo ca cùng gió lộng
Như nước biển Đông hôn thắm thiết bãi bờ.

Những ngày như sống trong mơ
Bác Tôn trên đường phố Sài Gòn
Cùng đồng bào vui chiến thắng
Bên Người có Quang Trung, Trần Hưng Đạo
Có bác Hồ trong thời khắc thiêng liêng

Hòa bình, thống nhất, độc lập, tự do
Hạnh phúc lớn để gì có được
Xin thấp nén hương trước vong linh liệt sỹ
Người hiến máu xương tô thắm mảnh đất này.

Cứu nạn bằng máy bay trực thăng ở nhà cao tầng

TS. TRƯƠNG ĐÌNH HỒNG*

Các nhà khoa học Nga đã nghiên cứu, phân tích kinh nghiệm trong việc sử dụng máy bay trực thăng để chữa cháy và tiến hành các hoạt động cứu nạn ở nhà cao tầng, từ đó đưa ra khuyến nghị để hoàn thiện loại máy bay trực thăng đặc biệt nhằm phục vụ cho các công việc trên. Ở Việt Nam, khi nhà cao tầng có xu hướng phát triển ngày một nhiều thì việc chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ bằng máy bay cũng là vấn đề cần quan tâm trong tương lai không xa.

Những năm gần đây với sự phát triển như vũ bão trong lĩnh vực xây dựng nhà ở cao tầng, khách sạn, văn phòng... tại nhiều quốc gia đã gắn liền với việc nghiên cứu và sử dụng các vật liệu mới; các hệ thống, thiết bị hiện đại nhằm đảm bảo an toàn

và tiện lợi trong hoạt động. Từ đó cho thấy, một số hệ thống chữa cháy và cứu nạn truyền thống không còn hiệu quả khi sử dụng để chữa cháy và cứu nạn ở các công trình cao tầng. Chẳng hạn, nếu tầng chiều cao của xe thang chữa cháy đến 100m sẽ gặp phải những vấn đề phức tạp trong chế tạo để đảm bảo các chỉ số an toàn cho chúng khi di chuyển trên đường cũng như vận hành tại đám cháy.

Từ thực tế bất cập đó, đòi hỏi các nhà khoa học cần phải nghiên cứu những phương tiện mới, trong đó có cả máy bay trực thăng để phục vụ cho yêu cầu cứu nạn và chữa cháy. Mặc dù trong thời gian qua các nước phát triển đã dùng đến phương tiện nhưng hiệu quả sử dụng chưa cao.

Vào những năm cuối thập kỷ 80 của thế kỷ trước, tại Matxcova đã diễn ra những cuộc thử nghiệm cứu người từ nhà cao tầng bằng máy bay trực thăng Ka-32 (Những cuộc thử nghiệm tương tự cũng đã diễn ra ở các nước khác). Qua phân tích các cuộc thử nghiệm cho thấy, trên thế giới vẫn chưa có máy bay trực thăng nào có cấu tạo hợp lý để phục vụ công việc cứu người và dập tắt đám cháy ở nhà cao tầng. Vì vậy, để phát huy tính ưu việt của loại phương tiện này, theo quan điểm của các nhà khoa học: máy bay chữa cháy cần khác biệt với các máy bay lên thẳng thông thường bởi những cấu trúc đặc biệt sau: Cần có két chứa nước; Thanh đòn để gắn lồng chữa cháy cần vượt ra ngoài giới hạn ảnh hưởng của dòng khí tạo ra bởi cánh quạt của máy bay; Lồng chữa cháy cần có kính ngắm quang học và

hồng ngoại để đảm bảo hiệu quả khi điều khiển dòng chất chữa cháy phun vào nguồn lửa. Lồng chữa cháy cần có bộ phận truyền động để xoay nó theo phương ngang và phương thẳng đứng. Trên máy bay cần có bộ cảm biến hoặc các thiết bị tương ứng để xác định khoảng cách đến tường của ngôi nhà, công trình. Không cho phép máy bay tiến gần đến ngôi nhà, công trình trong khoảng cách nguy hiểm.

Trên máy bay cần có các cảm biến phát hiện các loại dây dẫn khác nhau như: thanh giăng, ăng ten và những thiết bị khác, có thể nguy hiểm đến máy bay. Để phá hủy kính (cửa sổ, hành lang hoặc nhà trưng bày...) máy bay cần có phương tiện chuyên dụng đặc biệt (dạng súng phóng lựu đạn nhưng sức công phá phù hợp). Để tiến hành trinh sát, trên máy bay cần bố trí: nhiệt kế không dây, camera thu phát hình.

Sự liên hệ với trung tâm chỉ huy, với chỉ huy chữa cháy và với người lãnh đạo cao nhất của lực lượng cần phải được thực hiện theo kênh riêng đã được quy định. Máy bay cần trang bị hệ thống vệ tinh dẫn đường. Máy bay cần trang bị phương tiện để tiến hành tính toán, dự báo sự phát triển tình hình tác chiến, tính toán lực lượng và phương tiện cần thiết, thời gian có mặt của chúng, tình hình khí động học (tốc độ gió ở các chiều cao khác nhau, gió giật, vùng xoáy hình thành do dòng khí đối lưu từ đám cháy...) quỹ đạo của dòng chất chữa cháy khi phun vào ngọn lửa, quỹ đạo của các phương tiện cứu hộ khác nhau

*Thượng tá, T.S Phó Trưởng Khoa Chữa cháy
Trường Đại học PCCC

trên máy bay khi tiến hành công việc cứu người. Khi sử dụng máy bay lên thẳng loại nhẹ với chức năng chỉ huy thì máy bay cần được trang bị các phương tiện cần thiết để thực hiện nhiệm vụ chỉ huy.

Khi nghiên cứu chế tạo máy bay trực thăng dùng để cứu nạn và chữa cháy trong các nhà cao tầng, cần nghiên cứu chi tiết mục đích và lĩnh vực sử dụng chúng.

Các quan điểm và mục đích sử dụng cần tính đến các yếu tố sau: Các ngành cụ thể, cơ sở và vị trí xảy ra các sự cố; Dạng các sự cố (sự cố, đám cháy, tình huống nguy hiểm...); Thời điểm xảy ra các sự cố (đêm, ngày, mùa); Điều kiện về thời tiết (gió, mưa, sương mù, áp suất thấp); Hệ thống phương tiện kỹ thuật để dập tắt đám cháy và các sự cố phổ biến nhất; Có hệ thống mô đun máy bay lên thẳng và phương tiện kỹ thuật của mỗi mô đun; Tầm cỡ và quy mô sử dụng máy bay trực thăng trong các thành phố lớn khi dập tắt các đám cháy ở nhà cao tầng.

Những nguyên tắc thiết kế hệ thống kỹ thuật của máy bay lên thẳng để cứu nạn và dập tắt đám cháy cũng như các tình huống nguy hiểm ở nhà cao tầng:

Mô đun cho từng dạng sự cố được thiết kế để kịp thời ứng phó tình thế theo chuyên môn hóa; Mô đun-khối (cơngtenơ) được thiết kế để bố trí những phương tiện cần thiết theo chuyên môn đặc thù. Ví dụ: trong cơngtenơ chứa thiết bị phục vụ chữa cháy cần có những bộ vòi chữa cháy, phương tiện, dụng cụ, thiết bị bảo vệ cơ quan hô hấp, phương tiện bảo vệ từ những yếu tố nguy hiểm từ đám cháy, sự cố.... Trong cơngtenơ y tế có thể có một số dụng cụ phục vụ cho các dạng chấn thương, bệnh tật theo kích cỡ và tính chất phổ biến của chúng;

Mô đun liên hợp được lắp ghép từ nhiều mô đun khác nhau để giải quyết những nhiệm vụ bất thường, đặc biệt hoặc khẩn cấp. Sử dụng hiệu quả nhất kỹ thuật chữa cháy và các phương tiện chữa cháy trong các mô đun chữa cháy. Sử dụng những dụng cụ và phương tiện mới nhất trong mô đun y tế. Trực tiếp và gián tiếp khai thác tính năng ưu việt của cả các dây mô đun.

Mỗi mô đun cần nghiên cứu với tính toán đến đối tượng cụ thể, vị trí, thời gian và chiến thuật áp dụng. Mỗi dự án của các mô đun cần dựa theo các ý tưởng độc đáo nhất, quan điểm thống nhất, có luận chứng khoa học và có sự chuẩn bị thiết kế tốt.

Dự án của mỗi mô đun cần thể hiện sự độc lập, nhưng liên kết với các mô đun khác trong hệ thống các phương tiện kỹ thuật thống nhất để đạt được mục đích đảm bảo an toàn trong các nhà cao tầng; Việc sử dụng mỗi mô đun cần dựa trên những kịch bản, phương pháp và chiến thuật áp dụng khi dập tắt đám cháy, sự cố ở nhà cao tầng.

Khi áp dụng các nguyên tắc liệt kê ở trên cho phép lực lượng chữa cháy có thể chuyển từ tình huống sử dụng máy bay lên thẳng đơn lẻ đến việc xây dựng trung tâm sử dụng máy bay lên thẳng để cứu nạn, chữa cháy trên quy mô rộng, đảm bảo độ tin cậy khi bảo vệ các nhà cao tầng trong thành phố. ■

(Theo Tạp chí An toàn PCCC của Học viện PCCC Liên Bang Nga)

Những người lính chữa cháy thường xuyên phải lái xe với tốc độ nhanh và trèo lên những chiếc thang ở độ cao ghê người. Để làm được điều đó, họ phải trải qua những khóa huấn luyện khắc nghiệt có thể nguy hiểm đến tính mạng. Nhưng ở Mỹ, nhiều người vẫn khao khát được trở thành lính chữa cháy, bởi công việc này mạo hiểm nhưng là thước đo lòng dũng cảm của con người.

Nghề chữa cháy ở Mỹ là một nghề có tính cạnh tranh cao. Mỗi năm, có hàng nghìn người nộp đơn xin tuyển dụng vào nghề này nhưng phần lớn đều bị loại. Yêu cầu thông thường nhất để tuyển dụng vào nghề chữa cháy là công dân ít nhất ở độ tuổi 18, có một bằng trung học hoặc tương đương, có sức khỏe và thể chất phù hợp có nhân thân tốt, thị lực đạt 10/10. Mặc dù tiêu chuẩn tuyển lính chữa cháy ở Mỹ chỉ yêu cầu những người nộp đơn có bằng trung học nhưng nhiều trường đào tạo chữa cháy thường tìm kiếm những người đã theo học hai năm tại một trường cao đẳng hoặc đại học có uy tín. Nhiều người đến với nghề còn cố gắng theo học thêm một chứng chỉ EMT (Emergency Medical Technician - chứng chỉ chuyên viên y tế) trước khi họ nộp đơn xin học nghề chữa cháy để mong được các nhà tuyển dụng lưu ý đến họ. Thậm chí, nhiều người còn theo học các khóa đào tạo chữa cháy tại các ngành liên quan tại ở một số trường đại học từ 3 đến 4 năm nhằm nâng cao tiêu chuẩn của mình trong quá trình tuyển dụng khiến cho nghề chữa cháy ở Mỹ ngày càng được đánh giá cao.

Để được tuyển dụng vào đào tạo nghề chữa cháy, mỗi người phải thực hiện 3 bài thi: một bài thi viết, một bài kiểm tra CPAT (năng lực thể chất thí sinh) và một bài kiểm tra năng khiếu. Bài thi viết thường gồm 100 câu hỏi trắc nghiệm đề cập đến nhiều lĩnh vực như: nhận thức về không gian, đọc hiểu, giải thích về cơ khí, logic, quan sát và trí nhớ.

Trong phần thi thể chất, các thí sinh phải nhanh chóng trèo lên một cái thang dài. Mục tiêu của bài kiểm tra là thử thách độ nhanh nhẹn và sức khỏe, độ dẻo dai. Mỗi kỹ năng đều phản ánh quá trình học viên học tập và rèn luyện tại các trường đào tạo và thực tế sau khi ra trường. Những thí sinh bị căng thẳng trong quá trình kiểm tra chắc chắn sẽ không đạt tiêu chuẩn từ 14 tuần huấn luyện và khó thành công được trong tương lai.

Trong phần kiểm tra CPAT, các thí sinh được kiểm tra theo một cách thức đặc biệt. Họ phải chạy lên, chạy xuống các cầu thang hoặc vòng quanh sân vận động, nhấc những bao tải nặng đựng cát bằng dây thừng, hoặc chạy bộ trong các gara đậu xe nhiều tầng.

Khi đã hoàn thành các bài thi và được tuyển dụng vào đào tạo nghề, các học viên được rèn luyện cách mở và đóng vòi nước chữa cháy với một chìa vặn đai ốc mỗi chiều 17 lần. Học viên phải trèo lên, trèo xuống một cái thang dựng ở độ nghiêng 60 độ và độ cao 50 feet. Họ phải kéo một vòi ống đường kính 2 inch chứa đầy nước

Quá trình tuyển dụng & đào tạo lính chữa cháy ở Mỹ



đi xa 100 - 200 feet, đồng thời, vận hành một cái thang có thể mở rộng 30 feet, trong lúc phải kéo một sợi dây thừng với độ căng tương đương nhấc một bao xi măng nặng 50 pound. Bên cạnh đó, họ còn phải vác một chiếc thang dài 6m qua một khu vực nhiều chướng ngại vật, thực hiện các động tác chạy, trườn, bò trên những khu vực nguy hiểm như mái nhà và mang theo những dụng cụ chữa cháy cổng kênh khác...

Phần nguy hiểm nhất trong quá trình đào tạo là các học viên phải tham gia trực tiếp vào các bài tập chữa cháy. Để có thể đảm bảo độ an toàn cho tính mạng, họ phải có khả năng suy đoán và giải quyết vấn đề một cách nhanh chóng trước áp lực cực kỳ căng thẳng. Điều này đặc biệt khó khăn trong các vụ chữa cháy thực sự. Vì vậy, các huấn luyện viên thường giao các bài tập chữa cháy cho các học viên.

Những tòa nhà được đốt cháy để cho học viên có cơ hội luyện tập các kỹ năng. Có 3 loại nhà được đốt cháy trong quá trình rèn luyện đó là: những ngôi nhà truyền thống, những ngôi nhà bị tịch thu vì lý do nào đó và những ngôi nhà được giả lập nhờ máy tính. Mặc dù có những nguy hiểm nhưng những ngôi nhà này sẽ là nơi luyện tập giúp cho lính chữa cháy những kinh nghiệm cao nhất và sát thực tế nhất. Mục tiêu đào tạo kỹ năng này là làm cho học viên thấm nhuần những kỹ năng chữa cháy trong những lần luyện tập đó. Các bài tập chữa cháy trực tiếp được thực hiện trong những tòa nhà được đốt cháy. Theo thông tin từ Hiệp hội bảo vệ cháy nổ quốc gia Mỹ NFPA (National Fire Protection Association), một buổi luyện tập chữa cháy trực tiếp như sau:

Đầu tiên, huấn luyện viên sẽ thông báo tóm tắt các hoạt động của buổi tập. Học viên sẽ phải mặc bộ quần áo chuyên dụng công nghệ cao. Những bộ quần áo này có thể chịu được

hiệt độ lên tới 6500°C. Bên cạnh đó, mỗi học viên phải mang theo một bình oxy nặng khoảng 15kg.

Sau đó, các học viên sẽ tiến vào các tòa nhà chữa cháy. Một huấn luyện viên đi trước dẫn đường và các học viên sẽ đi theo hàng dọc. Các học viên xếp hàng cùng phía vòi chữa cháy và đứng cách nhau khoảng 1m. Những học viên khác thì chuẩn bị để tháo các vòi nước dài ra khi nhóm chữa cháy đi xa hơn trong tòa nhà. Khi vào khu vực cháy, họ chuyển tư thế chữa cháy sang bò trườn nhưng vẫn phải đảm bảo nguồn nước dẫn vào ngọn lửa. Khi tiếp cận gần khu vực cháy, họ vẫn giữ nguyên vị trí của mình theo đội hình, một người vận hành miệng vòi, những người khác thì đỡ phần ống dây.

Khi huấn luyện viên bắt đầu phát tín hiệu, các học viên sẽ mở miệng vòi hướng về đám cháy. Theo hiệu lệnh của huấn luyện viên, miệng vòi chữa cháy sẽ đóng lại ở phần cách xa cơ thể để tránh nước bắn vào những vùng da hở. Bây giờ, các học viên bắt đầu đổi chỗ cho nhau. Người vận hành miệng vòi sẽ chuyển về phía sau của đường dây và những người phía sau thì tiến lên phía trước. Nhóm học viên này sẽ tiến hành quá trình chữa cháy đó cho đến khi tất cả các học viên đều được tiến hành vận hành vòi phun và lửa tắt hẳn trong các tòa nhà. Sau đó, các học viên phải nhanh chóng rời khỏi tòa nhà an toàn, chỉ để lại một người vận hành vòi phun dự phòng khi đám cháy bùng phát trở lại. Khi đám cháy được dập tắt hoàn toàn, tất cả các học viên sẽ thu dọn dụng cụ chữa cháy và rời khỏi hiện trường vụ cháy. Sau đó, huấn luyện viên sẽ kiểm tra xem trong quá trình luyện tập có học viên nào bị thương không rồi mới kiểm tra lại các thiết bị chữa cháy, đóng góp ý kiến rút kinh nghiệm.

Trước khi trở thành lính chữa cháy, họ phải trải qua khoảng 600 giờ học một khóa huấn luyện từ 12 đến 14 tuần, trung bình khoảng 48 giờ mỗi tuần. Việc huấn luyện thường được tổ chức tại một trường dạy nghề chữa cháy, do một tổ chức chữa cháy quản lý, có thể là do một bộ phận của chính phủ hoặc do một khoa của trường đại học nào đó tổ chức. Phần lớn thời gian đào tạo lính chữa cháy ở Mỹ được tổ chức trong lớp học. Trong khoảng thời gian này, các học viên còn được học ngôn ngữ, vật lý, hóa học, toán học và khoa học, được liên hệ với các tình huống chữa cháy trên thực tế. Để trở thành một người lính chữa cháy thực thụ tài năng, có khả năng giải quyết và xử lý nhanh mọi tình huống, họ phải có kiến thức rộng và bao quát.

THẢO NGUYỄN

Thư giãn

Phát minh, sáng chế ngược đời

Nếu không có những phát minh, sáng chế chắc chắn nhân loại sẽ vẫn chỉ sống trong cảnh hái lượm cổ xưa. Nhờ có khoa học, công nghệ phát triển, xã hội mới trở nên văn minh. Không phải phát minh, sáng chế nào cũng thành công, mang lại hiệu quả. Bên cạnh đó lại có cả những ý tưởng ngớ ngẩn, buồn cười, những sáng tạo vô bổ, những sáng chế vô dụng. Tuy nhiên, dù thế nào chăng nữa, những phát minh loại này cũng rất thú vị về mặt nào đó. Và mọi người cũng đều thấy thích thú được thấy, được biết tới những sản phẩm như vậy. Tức là các sản phẩm ấy không hẳn là vô bổ!

GIẢI IGNOBEL

Bên cạnh Giải thưởng Nobel danh giá lại có Giải IgNobel hằng năm trao cho những công trình khoa học vô bổ. Nhưng giải này cũng có mục đích "Cười trước, ngẫm sau". Với Giải IgNobel, đó là những công trình đăng trên các tạp chí khoa học hân hoi. Mỗi năm có tới 7000 tác phẩm được đề cử xét giải. Một hội đồng bí mật do tạp chí Annals of Improbable Research tổ chức chấm đủ 6 lĩnh vực như Giải Nobel. Giải được trao tại Hội trường Lớn của Đại học Harvard danh tiếng một tuần trước khi diễn ra lễ trao Giải Nobel chính thức.

Có thể kể ra những công trình đặc biệt thú vị như: Phát hiện ra sự không đối xứng của bộ phận sinh dục nam của 107 bức tượng khỏa thân của điêu khắc cổ điển Italia; Chứng minh rằng gà thích người đẹp; Chứng minh sinh viên dùng sách giáo khoa đã qua sử dụng đạt kết quả không tốt bằng dùng sách mới; Khảo sát việc lắc vòng cho thấy tất cả các điểm ở hông, đầu gối và mắt cá chân đều chuyển động; Tiến hành thí nghiệm dài hơi từ năm 1927 đến nay về sự nhỏ giọt của nhựa đường; Tính áp suất của chim cánh cụt khi thải phân ra khỏi tổ; Chứng minh loài ếch khi bị stress sẽ có mùi đặc biệt...

Giải IgNobel 2009 vừa được trao cho những công trình "vớ vẩn" như: Trao cho hai nhà nghiên cứu người Anh đã chứng minh rằng bò sữa được đặt tên sẽ cho nhiều sữa hơn bò không được đặt tên. Tiến sĩ Elena Bodnar người Mỹ được trao giải cho sáng kiến dùng hai mảnh nịt ngực của phụ nữ để làm khẩu

trang chống khí độc. Thống đốc Ngân hàng Dimbabue được trao giải toán học về khả năng in các loại giấy bạc các mệnh giá hàng tỉ đồng trong thời kỳ lạm phát....

GIẢI CHINDOGU

Người Nhật cũng thường xét chọn những sáng chế đặc sắc theo kiểu vô bổ, không dùng được trong thực tế để xếp vào loại "Chindogu". Người được giải IgNobel lẫn Chindogu đều rất lấy làm hãnh diện. Chindogu của người Nhật cũng được lựa chọn theo những tiêu chí nhất định, như phải là sáng chế thực, không trùng lặp, không phải là sản phẩm để bán, ai muốn dùng cũng được (nhưng chẳng dùng được trong thực tế). Người ta còn gọi đó là nghệ thuật. Xin giới thiệu một số chindogu tiêu biểu:

1-Mũ đội cho người bị cúm.

Với chiếc mũ có cuộn giấy vệ sinh trên đầu, bạn sẽ yên tâm sử dụng lúc nào cũng tiện.



2-Mũ chống ngủ gật

Gọi là một vành khăn thì đúng hơn.



Đơn giản là từ trên vành khăn có hai chiếc kẹp để nâng mí mắt lên. Sáng chế này không biết các thí sinh vào mùa thi có nên ứng dụng không?

3-Quạt cho mì nguội

Bát mì nóng bỏng mà bụng lại đang đói ngấu, người ta thường phải dùng mồm để thổi. Nhưng nếu như lắp chiếc quạt máy nhỏ vào đĩa thì tiện biết bao. Khỏi phải sụt soa nhé!

4- Áo xem đồng hồ

Đồng hồ đeo tay khi muốn xem cũng phiền toái: phải vén tay áo lên. Vậy thì cứ thiết kế chiếc áo có ống tay khoét một ô nhỏ là giải quyết xong cái sự rắc rối này!

Không chỉ ở Nhật, nhiều nước trên thế giới cũng đầy rẫy những sáng chế phát minh không biết để làm gì. Không những thế, ở Mỹ bất cứ sáng chế nào cũng được đăng ký bản quyền. Có nhiều trang Web dành cho những sáng chế như thế. Hẳn là ở nước ta cũng không thiếu gì những ý tưởng và sáng chế vô thường vô phạt, nhưng có điều chưa có ai "sưu tầm" mà thôi. Tùy các bạn nhận xét xem!

NGUYỄN NHƯ DĨ NGUYỄN

NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA VỚI CÔNG TÁC...

(Tiếp theo trang 7)

với lực lượng CAND, Cục Cảnh sát PCCC và Cứu nạn cứu hộ cần nhanh chóng tham mưu cho Bộ Công an ban hành văn bản pháp lý quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của lực lượng Cảnh sát PCCC, với tư cách là lực lượng chuyên trách trong UBQG TKCN. Cần sớm thành lập các Phòng, Đội chuyên trách về CNCH tại Cục Cảnh sát PCCC, Sở Cảnh sát PCCC thành phố Hồ Chí Minh và Phòng Cảnh sát PCCC các địa phương. Tích cực tổ chức huấn luyện, diễn tập các tình huống cứu nạn thường gặp để đáp ứng yêu cầu.

3. Phải sớm đầu tư xây dựng một trung tâm đào tạo về ứng phó xử lý sự cố. Trung tâm này vừa đảm bảo thực hiện nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực, đồng thời cũng là nơi đảm nhận ứng phó sự cố nếu được điều động. Như vậy, trung tâm đào tạo còn có chức năng của một trung tâm dự phòng, có cơ cấu tổ chức giống như Trung tâm Quốc gia. Đây là nội dung quan trọng trong chương trình đào tạo, vì đó là cơ hội cho học viên tiếp cận với một hệ thống vận hành giống như thực tế. Với chức năng như thế, trung tâm đào tạo có thể đặt tại cơ sở của trường Đại học PCCC, Bộ Công an hiện nay. Ngoài ra, tiếp tục đầu tư xây dựng một số trung tâm quốc gia huấn luyện tìm kiếm chuyên ngành đường biển tại Nha Trang, đường không tại Hà Nội, cứu hộ hầm lò tại Hạ Long và xử lý tràn dầu, ô nhiễm tại Vũng Tàu.

4. Nhà nước cần tăng cường đầu tư kinh phí để mua sắm, sản xuất các trang thiết bị và phương tiện TKCN hiện đại (Máy bay trực thăng, tàu, thuyền, xe, máy móc, phương tiện cứu nạn chuyên dụng) có thể đối phó với các tình huống phức tạp xảy ra.

5. Tăng cường công tác đào tạo và hợp tác quốc tế về TKCN để tranh thủ các nguồn hỗ trợ về khoa học kỹ thuật, nhân lực, phương tiện hiện đại của các nước tiên tiến (Mỹ, Pháp, Nhật, Trung Quốc, Nga...). Hàng năm cần tổ chức các đoàn đi tập huấn, học hỏi kinh nghiệm về TKCN của các nước này.

6. Nghiên cứu xây dựng và hoàn thiện chế độ chính sách đối với lực lượng TKCN chuyên trách và kiêm nhiệm để họ yên tâm công tác, hoạt động tích cực, có hiệu quả. Nghiên cứu xây dựng mô hình TKCN được thực hiện bởi các công ty, các đội cứu hộ tự nguyện bên cạnh lực lượng TKCN của Nhà nước.

Cứu hộ, cứu nạn trong tương lai sẽ trở thành một địa chỉ gần gũi, tin cậy trong cuộc sống của mỗi người dân. Nhưng làm thế nào để địa chỉ đó trở thành một điểm đến an toàn, tin cậy khi mà công tác cứu hộ, cứu nạn của chúng ta hiện đang còn nhiều tồn tại về trang thiết bị, nguồn nhân lực... là một câu hỏi cần có sự chung tay giải quyết của các ban, ngành chức năng và của toàn xã hội. ■

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC CỨU NẠN... (Tiếp theo trang 9)

chiến sỹ làm công tác CNCH. Biên chế thiếu, khoảng cách bố trí các Tiểu đội CNCH, giữa các Phòng Cảnh sát PC&CC quận, huyện với nhau còn cách xa, vì vậy, khi có tin báo CNCH, các đơn vị phải mất nhiều thời gian để di chuyển đến nơi yêu cầu CNCH.

Trước thực trạng đó, nhằm đáp ứng yêu cầu công tác CNCH trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh trước yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội thì việc không ngừng nâng cao mô hình tổ chức của công tác CNCH là cần thiết. Để công tác tổ chức CNCH trên địa bàn thành phố đạt hiệu quả và ngày càng có tính chuyên nghiệp, cần chú ý những vấn đề sau:

Một là, tăng cường đầu tư, trang bị phương tiện hiện đại, các phương tiện công nghệ kỹ thuật mới, tiên tiến, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội cho lực lượng CNCH thuộc Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh. Từng bước nâng cao hiệu quả công tác CNCH của TP Hồ Chí Minh nói riêng và của cả nước nói chung nhanh chóng ngang tầm với các nước khu vực và trên thế giới.

Hai là, tạo điều kiện cho cán bộ chiến sỹ làm công tác CNCH được trực tiếp tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ CNCH trong và ngoài nước để từng bước nâng cao trình độ nghiệp vụ CNCH và sức chiến đấu của lực lượng; đầu tư xây dựng Trung tâm Huấn luyện Cứu nạn, Cứu hộ hiện đại,

đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ hiện nay. Hiện nay, Trường Đại học PCCC - cơ sở đào tạo lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp trong cả nước đã thành lập Khoa Cứu nạn, Cứu hộ, đào tạo chuyên nghiệp về lĩnh vực CNCH, đáp ứng nhu cầu thực tiễn đất nước. Việc tạo điều kiện cho cán bộ, chiến sỹ trong Đội Cứu hộ, Cứu nạn, Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh đi học, nâng cao trình độ nghiệp vụ là cần thiết hơn bao giờ hết.

Ba là, có chế độ chính sách hợp lý và quy định về phụ cấp đặc thù, trang cấp phương tiện và chế độ đãi ngộ cho cán bộ, chiến sỹ trực tiếp làm công tác CNCH.

Bốn là, ưu tiên trợ cấp kinh phí để xây dựng, nâng cấp các Đơn vị Cứu hộ, Cứu nạn trực thuộc Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh như: xây dựng, nâng cấp Đội Cứu hộ, Cứu nạn chuyên nghiệp thành Trung tâm Cứu nạn, Cứu hộ TP Hồ Chí Minh do Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh quản lý để nâng cao năng lực và hiệu quả của công tác CNCH trên địa bàn thành phố. Đồng thời, xây dựng, nâng cấp các Tiểu đội Cứu nạn, Cứu hộ thuộc các Đội Chữa cháy chuyên nghiệp của các Phòng Cảnh sát PC&CC quận, huyện và Phòng Cảnh sát PC&CC Trên sông thành các Đội Cứu nạn, Cứu hộ chuyên nghiệp. ■

TIN HOẠT ĐỘNG

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG KHKT PCCC - TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC: KHAI TRƯỞNG VĂN PHÒNG GIAO DỊCH TẠI CẦN THƠ.



Ngày 10/4/2010, Trung tâm nghiên cứu ứng dụng Khoa học kỹ thuật - Trường Đại học PCCC: khai trương văn phòng giao dịch tại Cần Thơ.

Tới dự buổi lễ có đồng chí Đại tá, TS. Đỗ Ngọc Cẩn - Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC, Đại tá Đoàn Việt Mạnh - Phó hiệu trưởng, Thượng tá, TS. Vũ Văn Bình - Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Ứng dụng KHKT PCCC cùng đại diện lãnh đạo Công an Tỉnh Cần Thơ, lãnh đạo Trung tâm huấn luyện và Bồi dưỡng nghiệp vụ thành phố Cần Thơ, các Phòng PC23 - Công an các tỉnh thuộc khu vực miền Tây Nam Bộ và một số doanh nghiệp có liên quan về lĩnh vực PCCC trên địa bàn TP Hồ Chí Minh và TP Cần Thơ...

Tại buổi lễ, đồng chí Vũ Văn Bình - Giám đốc Trung tâm nêu rõ quá trình thành lập, vai trò, chức năng và các bước phát triển của Trung tâm Nghiên cứu Ứng dụng KHKT PCCC. Trung tâm Nghiên cứu Ứng dụng KHKT PCCC được Bộ Công an cấp phép thành lập ngày 30/6/2000 và được Bộ Khoa học Công nghệ và Môi trường cấp phép hoạt động trong các lĩnh vực: Nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật phòng cháy, chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn; Nghiên cứu, thiết kế, cung cấp thiết bị, lắp đặt, chuyển giao công nghệ, giám sát thi công, bảo hành, bảo trì các thiết bị phòng cháy, chữa cháy, các thiết bị bảo vệ, cứu hộ, cứu nạn, công nghệ thông tin phục vụ phòng cháy và chữa cháy, camera quan sát, báo đột nhập; Kiểm tra, kiểm định, thử nghiệm phương tiện, thiết bị và hệ thống phòng cháy, chữa cháy; Sản xuất, kinh doanh các thiết bị phòng cháy, chữa cháy, thiết bị bảo vệ, cứu hộ, cứu nạn; ... Trong quá trình phát triển, tháng 3/2008, Trung tâm đã khai trương VPGD tại TP Hồ Chí Minh. Qua 2 năm hoạt động, VPGD tại TP Hồ Chí Minh đã thu được những kết quả khả quan. Tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng được so với sự phát triển kinh tế khu vực miền Tây Nam Bộ và đồng bằng Sông Cửu Long. Việc thành lập VPGD Trung tâm KHKT PCCC tại thành phố Cần Thơ là cần thiết và là bước phát triển nhằm đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng đào tạo, gắn lý thuyết với thực tiễn của Trường Đại học PCCC.

Phát biểu chỉ đạo tại buổi lễ, đồng chí Đỗ Ngọc Cẩn nhấn

mạnh, trong những năm qua, hoạt động của Trung tâm đã đạt được những kết quả khả quan. Có được kết quả đó là nhờ sự ủng hộ, đồng tình, phối hợp từ các cơ quan chức năng có liên quan đến lĩnh vực PCCC ở địa phương, các doanh nghiệp trên địa bàn cả nước. Để Trung tâm ngày càng phát triển, việc hoạt động của Trung tâm cùng các VPGD cần làm đúng chức năng, nhiệm vụ. Riêng VPGD tại Cần Thơ, trước mắt cần tập trung và các lĩnh vực chính: tư vấn thiết kế các công trình, thẩm định các phương tiện và kỹ thuật chữa cháy, coi trọng chất lượng nhằm đưa công tác PCCC ngày càng đạt hiệu quả cao.

P.V

NHẬT BẢN: TIẾP TỤC NHẬN ĐÀO TẠO, HUẤN LUYỆN KỸ THUẬT CHỮA CHÁY, CỨU HỘ CHO GIÁO VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

Trong khuôn khổ chương trình đào tạo năm 2010 của Nhật Bản, ngày 23/3/2010, ông Hayashi Elchiro - Phó trưởng đại diện Văn phòng cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản tại Việt Nam (JICA) đã có buổi làm việc với Trường Đại học PCCC thông báo chính thức về việc tiếp nhận 6 giáo viên Khoa cứu nạn, cứu hộ sang học tập "Kỹ thuật chữa cháy, cứu hộ" tại Nhật Bản từ ngày 5/5/2010 - 3/6/2010. Sau khi kết thúc khóa học, các giáo viên sẽ triển khai áp dụng tại Việt Nam và JICA sẽ cử chuyên gia sang Việt Nam kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện.



Phát biểu tại buổi tiếp, đồng chí Đại tá, Phó Giáo sư, Tiến sỹ Ngô Văn Xiêm - Phó Hiệu trưởng đã cảm ơn sự hợp tác giúp đỡ của JICA đối với nhà trường trong thời gian qua. Đặc biệt việc hỗ in ấn tài liệu "Tập bài giảng kỹ thuật cá nhân và đội hình chữa cháy, cứu hộ" với kinh phí hàng trăm triệu đồng. Nhà trường sẽ sử dụng tài liệu này phục vụ công tác giảng dạy, học tập, đồng thời gửi các đơn vị địa phương, Cục Cảnh sát PCCC, cứu nạn, cứu hộ làm tài liệu tham khảo. Nhân dịp này, đồng chí Phó Hiệu trưởng cũng đề nghị Văn phòng JICA tiếp tục giúp đỡ, hợp tác để nâng cao hiệu quả của dự án hợp tác kỹ thuật: "Nâng cao năng lực giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học của Trường Đại học PCCC".

TẠ CHÍ CÔNG

CỤC CẢNH SÁT PCCC VÀ CỨU NẠN CỨU HỘ TĂNG CƯỜNG CÁC BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC PHỤC VỤ HỘI NGHỊ CẤP CAO ASEAN 16

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Công an và Tổng cục Cảnh sát quản lý hành chính về Trật tự an toàn xã hội, Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH) đã xây dựng kế hoạch phân công ứng trực, chốt trực bảo vệ Hội nghị cấp cao ASEAN 16. Theo đó, Cục đã thành lập Tiểu ban bảo vệ Hội nghị của Cục do đồng chí Cục trưởng làm trưởng Tiểu ban, các đồng chí Phó Cục trưởng làm Phó Trưởng tiểu ban và các đồng chí lãnh đạo các phòng nghiệp vụ của Cục làm thành viên. Công tác bảo vệ Hội nghị được phân công cụ thể cho các phòng nghiệp vụ, đảm bảo quân số, hậu cần, phương tiện chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chốt trực và ứng trực tại các địa điểm phục vụ hội nghị, nơi ăn nghỉ của các đoàn đại biểu, sẵn sàng xử lý kịp thời các tình huống cháy, nổ xảy ra. Cục Cảnh sát PCCC và CNCH đã hướng dẫn, chỉ đạo lực lượng Cảnh sát PCCC cả nước triển khai các biện pháp nghiệp vụ đấu tranh ngăn chặn cháy lớn, rà soát, lập danh sách các cơ sở trọng điểm về cháy nổ và các cơ sở phục vụ Hội nghị để tiến hành kiểm tra an toàn PCCC bảo đảm tuyệt đối an toàn cho các sự kiện Hội nghị cấp cao ASEAN 16. Qua kiểm tra, lực lượng Cảnh sát PCCC đã phát hiện và hướng dẫn cơ sở khắc phục kịp thời những sơ hở, thiếu sót về chỉ dẫn thoát nạn, bố trí phương tiện PCCC; yêu cầu cơ sở thường xuyên kiểm tra an toàn PCCC, phối hợp tốt với lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp trong công tác thông tin liên lạc, tổ chức thực tập các tình huống cháy, nổ xảy ra... Hội nghị đã thành công tốt đẹp trong đó có sự đóng góp quan trọng của công tác bảo đảm ANTT.

P.V

HÀ NỘI: KIỂM TRA PCCC CÁC TÒA NHÀ CAO TẦNG

Thực hiện chỉ đạo của UBND TP Hà Nội và Bộ Công an; Ngày 6.4.2010, đoàn kiểm tra PCCC do Công an Hà Nội chủ trì, có sự tham gia của đại diện các ngành xây dựng, quy hoạch - kiến trúc đã tiến hành thực hiện kế hoạch tổng kiểm tra an toàn PCCC các tòa nhà cao tầng trên địa bàn TP Hà Nội.

Nội dung kiểm tra PCCC được lên kế hoạch cụ thể, chi tiết, gồm hồ sơ PCCC và các điều kiện PCCC; các điều kiện về giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy; lối thoát nạn, các điều kiện ngăn cháy chống cháy lan; hệ thống điện và thiết bị điện, hệ thống cung cấp gas, các trang thiết bị chữa cháy và việc tổ chức thực hiện công tác PCCC của người đứng đầu cơ sở. Trong đó, tập trung kiểm tra các điều kiện chống cháy qua các lỗ thông tầng, buồng thang hờ, giếng kỹ thuật, ống rác thải, ống thông gió. Công an Hà Nội yêu cầu xem xét kỹ các đường ống kỹ thuật phải được

làm bằng vật liệu chống cháy hoặc phải có đầu phụ chữa cháy tự động Spinkler. Ngoài ra, các tòa nhà phải đảm bảo có ít nhất 2 lối thoát hiểm và một lối dự phòng. Theo phân công, đoàn kiểm tra cấp thành phố tiến hành kiểm tra các tòa nhà có độ cao từ 7 tầng trở lên. Công an các quận huyện chịu trách nhiệm kiểm tra các tòa nhà dưới 7 tầng. Đợt tổng kiểm tra có mục đích nhằm đánh giá đúng tình hình, thực trạng công tác PCCC đối với chung cư cao tầng trên địa bàn Hà Nội. Từ đó có các biện pháp trong thiết kế, xây dựng, quản lý chung cư cao tầng và thực hiện các quy định về PCCC. Dự kiến đợt kiểm tra sẽ kéo dài từ nay đến hết ngày 20-5-2010.

YÊN THƯ

TỔNG CỤC XDLL CAND: LIÊN HOAN GIỌNG HÁT HAY



Từ ngày 7/4 - 9/4/2010, tại Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy (Thanh Xuân, Hà Nội) đã diễn ra Liên hoan Giọng hát hay Tổng cục XDLL CAND năm 2010. Với sự tham gia của 38 diễn viên không chuyên đến từ 24 Vụ, Cục trực thuộc Tổng cục, các học viện, trường CAND trên toàn quốc, Liên hoan là một hoạt động văn hóa văn nghệ nhằm hưởng ứng phong trào Thi đua đặc biệt chào mừng 65 năm ngày truyền thống lực lượng CAND và chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI. Liên hoan Giọng hát hay Tổng cục XDLL CAND góp phần tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng, truyền thống lực lượng CAND, đồng thời động viên, tạo khí thế thi đua sôi nổi, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ chính trị của các đơn vị trong Tổng cục, các học viện, các trường CAND. Đây cũng là dịp ghi nhận, đánh giá phong trào văn nghệ quần chúng của từng đơn vị, nhà trường; tạo điều kiện để các đơn vị trao đổi, học tập kinh nghiệm tổ chức các hoạt động quần chúng, và lựa chọn các hạt nhân tiêu biểu tham gia Hội diễn Nghệ thuật quần chúng lực lượng CAND lần thứ VIII. Tại Liên hoan, Trường Đại học PCCC đã có 2 cá nhân tham gia với 4 tiết mục biểu diễn đoạt giải A và giải B.

YÊN THƯ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: CHÁY ĐẠI LÝ GAS HIỆP PHÁT 11 NGƯỜI BỊ THƯƠNG

Vào lúc 19 giờ 57 phút, ngày 15/4/2010, Phòng CS PC&CC Quận Gò Vấp thuộc Sở Cảnh sát PC&CC TP. Hồ Chí Minh nhận được tin báo cháy tại Đại lý gas Hiệp Phát, địa chỉ 176/92A, đường Dương Quảng Hàm, phường 5, quận Gò Vấp. Sau khi nhận được tin báo cháy, Phòng Cảnh sát PC&CC Quận Gò Vấp đã nhanh chóng xuất đội hình gồm 05 xe, 02 máy bơm cùng 45 CBCS đến điểm cháy triển khai 02 lăng B tổ chức chữa cháy. Đến 20 giờ 05 phút cùng ngày đám cháy đã được dập tắt, đưa nạn nhân đi cấp cứu và bàn giao cho Công an phường 5, Quận Gò Vấp bảo vệ hiện trường. Theo nguồn tin ban đầu đám cháy xuất phát từ Đại lý gas Hiệp Phát có diện tích khoảng 25m², sau đó cháy lan sang 02 phòng trọ lân cận. Vụ cháy làm bỏng 11 người gồm: 03 người là nhân viên của công ty cổ phần năng lượng Đại Việt đối diện Đại lý gas Hiệp Phát, 06 người ở 02 phòng trọ, và 02 người đi đường. Theo nhận định ban đầu do đại lý gas Hiệp Phát sang chiết nạp gas trái phép gây cháy.

CHÁY CHỢ TÂN BÌNH

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 11/4/2010 đã xảy ra cháy tại chợ Tân Bình (Trung tâm thương mại Tân Bình) trên đường Lý Thường Kiệt, phường 8, quận Tân Bình TPHCM. Ngay lập tức, đội bảo vệ chợ đã huy động toàn bộ lực lượng dập lửa và báo cho Cảnh sát PCCC tới trợ giúp. Điện trong toàn khu vực chợ và xung quanh được ngắt hoàn toàn. Sau gần 40 phút chữa cháy, đám cháy được dập tắt. Tuy không có thiệt hại về người nhưng toàn bộ gian hàng rộng gần 40m² bị thiêu rụi hoàn toàn.

CHÁY CÔNG TY BAO BÌ HỒNG HÀ CỬU LONG

Vào lúc 21h25 phút ngày 07/4/2010, Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy quận Bình Tân thuộc Sở Cảnh sát PCCC TP. Hồ Chí Minh nhận được tin báo cháy tại địa chỉ Lô 33 đường số 2 KCN Tân Tạo, quận Bình Tân và đã điều động lực lượng, phương tiện đến đám cháy. Sau khi nhận được tin báo của Phòng Cảnh sát PCCC Quận Bình Tân. Sở Cảnh sát PCCC thành phố Hồ Chí Minh đã điều động lực lượng, phương tiện đồng thời phối hợp với Phòng Cảnh sát PCCC quận 6, quận 12, quận Tân Phú để tổ chức chữa cháy với 24 xe cùng 211 CBCS chữa cháy. Sau 4 tiếng đồng hồ, đám cháy được dập tắt. không có thiệt hại về người. Đám cháy làm thiệt hại ban đầu cháy nhà xưởng trên 2700m² các nguyên liệu thành phẩm và các thiết bị máy móc.

HÀ NỘI: CHÁY CHUNG CƯ TẠI SỐ 172 NGỌC KHÁNH

Giữa đêm, ngày 9/4/2010 tại tầng 2 của tòa nhà chung cư 172 Ngọc Khánh (quận Ba Đình, Hà Nội) lửa và khói bốc lên từ nhà hàng Cosmos. Nguyên nhân do nửa đêm nhà

hàng Cosmos xào nấu để chuẩn bị cho đám cưới diễn ra vào trưa ngày 10/4/2010, do bất cẩn nên đã xảy cháy. Tuy đám cháy không lớn và đã được dập ngay nên không gây thiệt hại về con người và tài sản.

THỪA THIÊN HUẾ: CHẬP ĐIỆN CHÁY NHÀ

Vào lúc 20h tối ngày 08/4/2010, một vụ cháy lớn đã xảy ra tại số nhà 9/360 đường Phan Chu Trinh (TP Huế). Nguyên nhân theo chủ nhà là do chập điện. Sau khi nhận được tin báo Phòng Cảnh sát PCCC TP. Huế đã điều xe chữa cháy đến ngoài kiệt nhà chị Lộc nhưng do khoảng cách xa, hơn 150 mét, nên phải mất vài phút sau, đường ống nước mới được nối vào vị trí cháy. Đến 20h30, toàn bộ đám lửa đã được dập tắt. Tuy không gây thương tích về người song nhiều đồ đạc trong nhà đã bị lửa thiêu rụi.

CHÁY TẦNG 3 CƠ SỞ KINH DOANH ĐỒ CHƠI TRẺ EM.

Tối 13/4/2010, tại cơ sở Hiếu Bình chuyên kinh doanh đồ chơi trẻ em (số 143 đường Thạch Hãn, TP Huế) đã xảy ra một vụ cháy lớn, thiêu rụi cả tầng 3 của ngôi nhà. Điểm phát cháy là tầng 3 của ngôi nhà. Nguyên nhân là sau khi nhà chủ cúng xong, tàn hương rơi xuống nền nhà, bắt lửa vào các vật dụng sách, vở, vở đồ chơi bằng giấy đã gây cháy dữ dội. Sau 15 phút, 3 xe chữa cháy và nhiều chiến sỹ chữa cháy đã kịp có mặt tại hiện trường song do đám cháy lớn nên gần 1 giờ sau đám cháy mới được khống chế hoàn toàn. Toàn bộ đồ chơi trẻ em được cất giữ trên tầng 3 của cơ sở Hiếu Bình đã cháy rụi thành than. Nhiều đồ nội thất, đồ đạc trong nhà cũng bị lửa phá hủy. Tầng 1 và tầng 2 không thiệt hại gì. Riêng anh Hiếu bị bỏng nhẹ ở chân và tay.

CẦN THƠ: CẢ GIA ĐÌNH THIẾT MẠNG DO CHÁY

Vào khoảng 23h30 ngày 13/4/2010, tại ấp Vĩnh Lân, xã Vĩnh Quy, huyện Vĩnh Thạnh (TP Cần Thơ), đã xảy ra một vụ cháy kinh hoàng làm 3 người trong một gia đình trẻ thiệt mạng, khoảng 3 tỷ đồng hóa thành tro.

Lực lượng PCCC Công an TP Cần Thơ đã điều động 3 xe chữa cháy cùng hàng chục chiến sỹ đến ngay hiện trường khống chế ngọn lửa. Tuy nhiên, do thời tiết khô hanh từ nhiều tháng nay nên lửa đã lan nhanh từ số nhà 153 của anh Trần Phú Xuân sang các nhà 151, 155 và 157. Cho đến tận 3h30 sáng ngày 14/4/2010, ngọn lửa mới được dập tắt. 4 ngôi nhà bị thiêu rụi hoàn toàn, thiệt hại tài sản ước tính khoảng hơn 3 tỷ đồng. Vụ cháy đang được các cơ quan chức năng của TP Cần Thơ điều tra, làm rõ. Tuy nhiên theo nhận định ban đầu, nguyên nhân gây cháy có thể do chập điện từ nhà anh Xuân.

NGUYỄN ĐIỆP
(Tổng hợp)

HÀ NỘI: CHÁY LỚN TẠI KHO CÔNG TY TNHH ĐỈNH VÀNG



Khoảng 14h30 ngày 8/4, kho chứa hóa chất trên đường 430, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông bốc cháy dữ dội, bao trùm toàn bộ khu nhà xưởng và kho chứa hàng trăm m². Kho hóa chất này nằm ở khu bến xe đang trong quá trình giải tỏa, mặc dù dân cư tập trung không quá đông nhưng các hộ dân sống trong các tòa nhà chung cư liền kề và các căn hộ gần đó đã hết hoảng khi thấy ngọn lửa bùng lên dữ dội.

Lực lượng Cảnh sát PCCC đã điều động 7 xe chữa cháy chuyên nghiệp, một số xe tiếp nước và gần 100 cán bộ chiến sĩ tham gia chữa cháy. Lực lượng PCCC chủ yếu chỉ phun nước làm mát khu vực bên ngoài, khống chế không để cháy lan. Tuy nhiên, do hóa chất cháy nên ngọn lửa khó dập tắt. Mặt khác, nguồn nước chữa cháy xa nên phải điều động xe téc của công ty Môi trường đô thị Hà Đông tiếp nước cho lực lượng chữa cháy.

Sau gần 2 giờ cháy lớn, toàn bộ kho chứa hóa chất với kết cấu khung thép, mái tôn đã bị lửa nung nóng đánh sập gần như hoàn toàn. Được biết, khu vực cháy thuộc công ty TNHH Đỉnh Vàng thuê của hợp tác xã Tín Lợi làm kho hàng chứa keo, sơn. Trong kho của công ty có khoảng 30 bình chữa cháy cá nhân nhưng do lửa cháy to nên không thể sử dụng chữa cháy. Thời điểm xảy ra cháy, công ty này mới nhập hàng về kho. Ngoài ra, trong kho còn có một số phương tiện vận chuyển khác.

HÀ NỘI: 74 VỤ CHÁY TRONG 3 THÁNG ĐẦU NĂM

Trong quý I - 2010, trên địa bàn thành phố Hà Nội đã xảy ra 74 vụ cháy, làm chết 4 người, 8 người bị thương, thiệt hại về tài sản trên 11,2 tỷ đồng và 1ha rừng keo, bạch đàn, tăng 1 vụ so với quý IV-2009.

Trong số các vụ cháy đã xảy ra, có 48 vụ tại khu vực nội thành, 26 vụ ở ngoại thành; trong đó, xảy ra 38 vụ ở nhà dân; 21 vụ ở cơ sở sản xuất, kinh doanh; 10 vụ ở cơ quan - doanh nghiệp Nhà nước... Nguyên nhân các vụ cháy bước đầu được xác định: 49 vụ do điện (chiếm 66,22%); 14 vụ do sử dụng lửa...

Qua công tác kiểm tra PCCC của lực lượng công an cho thấy, ý thức phòng ngừa hỏa hoạn của nhiều người dân, người đứng đầu cơ quan, đơn vị còn kém. Dự báo, thời tiết sắp tới còn diễn biến phức tạp, lực lượng Cảnh sát PCCC

khuyến cáo: mọi người dân, cơ quan, đơn vị, các chợ, trung tâm thương mại... cần triển khai tốt các biện pháp PCCC, tăng số người ứng trực, bảo vệ ban đêm để kịp thời phát hiện, ngăn chặn hỏa hoạn xảy ra.

ĐIỆN BIÊN: CHÁY RỪNG, HAI DÂN QUÂN THƯƠNG VONG

Trong khi dập lửa do cháy rừng trên diện rộng tại khu vực rừng tái sinh gần bản Tả Ko Khừ, xã Sín Thầu, Điện Biên, Su Xê Hừ (28 tuổi) đã bị bỏng nặng dẫn đến tử vong do trượt chân, ngã xuống vạt rừng cháy dưới chân đồi. Cùng bị ngã với Su Xê Hừ, dân quân xã Sín Thầu, huyện Mường Nhé, còn có Lý Pó Long (35 tuổi) bị bỏng gần 50% cơ thể, sức nặng và nguy cơ tử vong rất cao, đang điều trị tại Khoa hồi sức cấp, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Điện Biên. Theo người nhà bệnh nhân, vụ cháy xảy ra vào sáng 13/4 do người dân đốt nương làm rẫy, không làm chủ được ngọn lửa. Hiện vẫn chưa thống kê được số diện tích thiệt hại cụ thể. Nhận được tin báo, lực lượng dân quân xã Sín Thầu đã nhanh chóng phối hợp cùng dân bản khống chế kịp thời và dập tắt được đám cháy. Song, trong quá trình dập lửa, hai nạn nhân kể trên đã trượt chân, ngã xuống vạt rừng cháy phía dưới chân đồi. Do vết bỏng quá nặng, cơ thể mất nước trầm trọng nên bệnh nhân Su Xê Hừ đã tử vong vào khoảng hơn 3 giờ chiều 14/4.

BÌNH THUẬN: XE TẢI BỐC CHÁY GIỮA ĐƯỜNG

1h sáng 17/4, chiếc xe tải đang lưu thông trên quốc lộ 1A, đoạn qua địa bàn xã Hàm Đức (huyện Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận) bốc cháy phần đuôi. Số hàng hóa giá trị bị thiêu rụi ước tính lên đến hàng tỷ đồng.

Sau khi phát hiện xe bốc cháy phần đuôi, chủ xe Phạm Văn Đệ phải cho xe dừng lại cạnh một cửa hàng xăng dầu



ven đường để chữa cháy. Nhiều hàng hóa có giá trị như máy vi tính, đồ điện gia dụng bị thiêu rụi bởi ngọn lửa, thiệt hại ước tính lên đến cả hàng đồng. Trên xe còn có nhiều vật liệu dễ cháy như giấy, thùng cactông.

P.V

ẤN ĐỘ: CHÁY TÒA NHÀ CỔ 100 TUỔI

Ngày 23/3/2010, tòa nhà nổi tiếng Stephen Court tại thành phố Kolkata, Ấn Độ đã bốc cháy, khiến cho ít nhất 24 người thiệt mạng và làm 40 người bị thương. Các tầng trên của tòa nhà đã bị hư hại nghiêm trọng. Hiện các cơ quan chức năng đang điều tra và làm rõ.

TÀU CHIẾN HÀN QUỐC NỔ

Ngày 26/3/2010, tại Hoàng Hải, gần biên giới biển CHDCND Triều Tiên, khoảng 40 thủy thủ mất tích sau khi một tàu chiến Hàn Quốc nổ và chìm. Ngày 27-3, thợ lặn đã được gửi đến hiện trường để thẩm định tình hình. Các tàu hải quân và tàu tuần duyên Hàn Quốc đã vớt được 58 người gần đảo Baengnyeong.

TRUNG QUỐC: NỔ TÀU CHỖ KHÍ HÓA LỒNG TRÊN SÔNG DƯƠNG TỬ

Ngày 4/4/2010 tàu "Golden Crux 18" (mang cờ Panama) chở khí hóa lỏng đã phát nổ và bốc cháy tại vùng cửa sông Dương Tử, gần thành phố Thượng Hải. Tàu cứu hộ thuộc Cục Cứu hộ Thượng Hải đã được điều đến triển khai công tác chữa cháy và tìm kiếm nạn nhân ngay trong đêm. Các nhân viên cứu hộ đã cứu được 12 thủy thủ, trong đó có 11 người Philippines và một người Myanmar. Vụ nổ xảy ra khi tàu "Golden Crux 18" đang trên đường từ cảng Nam Thông (tỉnh Giang Tô) tới Hàn Quốc.

MỸ: NỔ MỎ THAN Ở BANG WEST VIRGINIA

Ngày 6/4/2010, một vụ nổ đã xảy ra tại mỏ than ở bang West Virginia, Mỹ. Lực lượng cứu hộ đã tìm cách tiếp cận với khu vực mà những người thợ mỏ được cho là đang mắc kẹt. Tuy nhiên vì nồng độ khí methane tăng cao trong mỏ khiến nguy cơ xảy ra một vụ nổ nữa rất lớn. Số người tử vong lên đến 25 người. Theo số liệu thống kê năm 2009, số người chết do tai nạn mỏ than ở Mỹ là 34 người, mức thấp nhất trong vòng 100 năm trở lại đây. Năm 2008 là 52 người.

LỬA CHÁY GIỮA PHỐ Ở NEW YORK

Ngày 7/4/2010, một vụ nổ xảy ra ở miệng cống ngay giữa trung tâm New York, Mỹ. Vụ nổ xảy ra ngay bên ngoài khách sạn Novotel. Khách sạn và ba tòa nhà khác gần quảng trường Thời đại phải sơ tán khách trọ sau khi phát hiện thấy một lượng lớn khí CO dưới tầng hầm. Nồng độ khí CO đã đạt đến mức 700 phần triệu. 130 lính chữa cháy được điều động đến hiện trường để dập tắt ngọn lửa. Bốn giờ sau vụ nổ, khung cảnh khu vực này vẫn hỗn loạn. Nguyên nhân nổ hồ ga là do dây cáp dưới mặt đường bắt lửa, sinh ra khói và lượng lớn khí CO.

TAI NẠN MÁY BAY GẦY CHÁY RỪNG

Ngày 12/4/2010, một vụ tai nạn máy bay tại bang Georgia, Mỹ khiến 3 người thiệt mạng. Chiếc máy bay gặp nạn mang nhãn hiệu T-39N thuộc phi đội huấn luyện bay của lực lượng này. Chiếc máy bay gặp nạn khi đang trên đường tuần tra.

Vụ tai nạn không gây ra thương vong dưới mặt đất nhưng đã gây ra cháy rừng tại địa phương. Hiện nguyên nhân vụ tai nạn chưa xác định.

CHÁY TẠI KHU PHỐ NGƯỜI HOA

Ngày 12/4/2010 cháy lớn đã xảy ra tại một khu chung cư ở phố người Hoa (Chinatown) của thành phố New York, làm 14 người bị thương. Vụ cháy bùng phát tại một khu chung cư 6 tầng tại số 285 phố Grand. Tòa nhà này bao gồm một trung tâm thương mại. Hơn 250 nhân viên chữa cháy và 60 phương tiện chữa cháy đã được huy động tới hiện trường vụ cháy. Vào thời điểm dữ dội nhất, ngọn lửa bốc cao tới 6-9m đã làm 3 dân thường, 10 nhân viên cứu hỏa và một nhân viên y tế đã bị thương nhưng không có ai bị đe dọa tới tính mạng. Vụ



cháy cũng lan sang 2 tòa nhà liền kề. Ngọn lửa đã được kiểm soát lúc 1h45 phút sáng. Nguyên nhân vụ cháy đang được điều tra. Hồi tháng 5 năm ngoái, 7 nhân viên chữa cháy đã bị thương trong khi cố gắng dập tắt một vụ cháy tại một khu nhà 6 tầng khác cũng tại khu Chinatown.

ANH: BOM PHÁT NỔ GẮN TRỤ SỞ TÌNH BÁO ANH

Ngày 12/4/2010, một quả bom giấu trên xe taxi bị cướp đã phát nổ ngay sau một căn cứ của Anh tại Bắc Ireland, nơi có trụ sở của cơ quan tình báo MI5. Có tới 60 người đã được sơ tán và phải ngủ qua đêm tại một trung tâm cộng đồng. Cảnh sát cho hay, một ông già đã bị thương trong vụ tấn công nhằm vào doanh trại Palace, tại Hollywood, hạt Down. Lực lượng Real IRA thừa nhận đã thực hiện vụ tấn công.

TRUNG QUỐC: CHÁY THÁP TRUYỀN HÌNH ORIENTAL PEARL

Ngày 13/4/2010, tòa tháp truyền hình "Hòn ngọc phương Đông", biểu tượng của thành phố Thượng Hải, đã cháy bùng bùng. Đứng từ xa, người ta có thể thấy lửa rực sáng ở cột ăngten trên đỉnh tòa tháp cao 468m này. Lính chữa cháy đã khẩn trương ra tay và dập tắt được ngọn lửa vào gần 4h sáng giờ địa phương. Không có thương vong hay thiệt hại nghiêm trọng nào xảy ra. Tuy nhiên, đỉnh tháp đã cháy đen thui, nham nhở, làm tòa tháp mất hết vẻ đẹp. Theo cảnh sát địa phương, có thể những tiếng sấm đi đùng trước đó chính là "kẻ" phóng hỏa trên đỉnh tháp.

Những địa chỉ vàng

tư vấn, cung cấp & lắp đặt hệ thống PCCC

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ

4/10

Trụ sở: 32 Huỳnh Mãn Đạt - P 19 - Q.Bình Thạnh- TP. Hồ Chí Minh
Tel: 08. 840 4901 / 9789/9799 - Fax: 08. 840.4902
Web: www.pccc4-10.com - Email: 4-10@vnn.vn

CUNG CẤP VÀ LẮP ĐẶT HỆ THỐNG PCCC

NGUYỄN GIA

Email: nguyengia@nguyengiacom.vn



TRỤ SỞ: 143 KIM HÒA - ĐỒNG ĐÀ - HÀ NỘI
Tel: 04 852 0239 - Fax: 04 572 4061

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI PCCC HỒN GAI



Chuyên cung cấp các thiết bị chữa cháy,
xe môi trường, chuyên vận chuyển các
chất thải nguy hại
Địa chỉ: Đường Yết Kiêu -
TP Hạ Long - Tỉnh Quảng Ninh
Điện thoại: 033 2200 233
Fax: 0333 658 668
Mobile: 096 368 8888

CÔNG TY CỔ PHẦN



AN BẢO



CTy chuyên nghiệp về PCCC tại Việt Nam

Đại lý chính thức tại VN của các hãng:

Nittan (Japan) - Tyco - Hochiki (USA)
Shilla (Korea) - Horing - Jang Der (TW)

Bảo Cháy - Chữa Cháy - Chống Sét

Văn Phòng chính: 140 Nguyễn Văn Thủ - Q. 1 - Tp. HCM
Tel: 84-8-39118841 - Fax: 84-8-39118846

Email: anbao@anbao.com.vn Website: www.anbao.com.vn

CÔNG TY CÔNG NGHIỆP - THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT

ĐẠI PHONG

Địa chỉ: 1E/13A Bình Giả - Q. Tân Bình - TP. HCM
Tel: (84.8) 381243545 - 38122060; Fax: (84.8) 38108189
Email: daiphong@hcm.fpt.vn - Website: daiphongltd.com.vn

CÔNG TY TNHH TM BÁO CHÁY BÁO ĐỘNG

ĐA KAO



Địa chỉ: 132 Cao Thắng - Phường 4 - Q.3 - TP. HCM
Điện thoại: (08) 38355847 - Email: dakaoeas@hcm.vnn.vn

BTK

CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ BTK BTK TECHNOLOGY DEVELOPMENT COMPANY



**ĐẦU BÁO
CHÁY GST**



**MÁY BƠM
CHỮA CHÁY**



**HỘP - TỦ
VỎ CHỮA CHÁY**

Trụ sở: P304 - CT6 Chung cư Yên Hòa - Phường Yên Hòa - Quận Cầu Giấy - Hà Nội
VPGD: Số 588 Vũ Trọng Phụng - Thanh Xuân - Hà Nội
VPGD 02: Số 16/34 đường D1, F25, Q. Bình Thạnh - TP. HCM
Tel: 04.3.5577.633 - 08.6673.1297 - Fax: +84.35577.810
Email: btk.info@hcm.vnn.vn - Website: www.btk.com.vn - www.btk.vn

www.btk.vn
www.btk.com.vn
www.pccchn.com



01 một nhà cung cấp hàng đầu

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ AN NINH - PCCC SQ FIRE PREVENTION JSC



ISO 9001:2008

Nhà cung cấp và lắp đặt hàng đầu Việt Nam
về hệ thống phòng cháy chữa cháy và thiết bị
an ninh



Hệ thống báo cháy



Hệ thống chữa cháy



Camera quan sát



Hệ thống chống



Giải Cúp Vàng
Made in
Việt Nam

Cúp bởi
Sen Vàng

Lô 137 (385) Điện Biên Phủ
Q. Thanh Khê - TP. Đà Nẵng
Tel: (84.511) 3 723 686
Fax: (84.511) 3 723 687
Email: info@sqpcc.vn
Website: sqpcc.vn

Cty CP SQ Quảng Trị
Số 100 Phố P. 1,
Quảng Hà, Quảng Trị
Tel: (84-090) 3 567 888
Fax: (84-090) 3 567 887
Email: sqquangtriviet.com

Cty CP SQ Nha Trang
278 Lê Hồng Phong
Tp. Nha Trang, Khánh Hòa
Tel: (84-025) 3 721 148
Fax: (84-025) 3 721 145
Email: sqnhatrang@sqpcc.com

Nhà KINH SÁ TÔI
Hòa An & S. Hòa P
H. Hòa Vang, TP. H
Tel: (84-0911) 3 211
Fax: (84-0911) 3 211
Email: senan@sqpcc.com

Vì sự an toàn của bạn hãy gọi cho chúng tôi...



CÔNG TY CP THIẾT BỊ AN NINH - PCCC
SQ Joint Stock Company



Giải Cầu Vàng
Make In Việt Nam



Cúp
Bông Sen Vàng

Vì một cuộc sống bình yên



Camera



Nhà nhập khẩu và lắp đặt
hàng đầu miền Trung
về các thiết bị An Ninh,
Phòng cháy chữa cháy,
Chống sét.



Kim thu sét



Máy bơm chữa cháy

Địa chỉ: Lô 137 Điện Biên Phủ, Quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

Tel: (84.511) 3723 666 - Fax: (84.511) 3723667

Email: company.vn@sancoc.vn Website: www.sancoc.vn

Phòng Hướng dẫn Chỉ đạo về Chữa cháy và Cứu hộ, Cứu nạn. Tại các Phòng Cảnh sát PC&CC quận, huyện, mỗi nơi có 1 Tiểu đội Cứu hộ, Cứu nạn. Số cán bộ chiến sỹ làm công tác cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn thành phố hiện nay là 50 người.

Đội Cứu hộ, Cứu nạn Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh được trang bị các phương tiện như: xe cứu hộ, xe thang, xe chữa cháy các loại, xe cấp cứu, tàu, canô chữa cháy... các bộ dụng cụ thủy lực, máy cưa các loại, nệm hơi, bạt cứu hộ, phao cứu sinh, áo phao, quần áo lặn, khí tài phòng độc, bình dưỡng khí, máy phát điện, súng bắn dây và nhiều loại thiết bị khác. Những phương tiện trên bước đầu đã giúp cho lực lượng CNCH - Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh có những điều kiện nhất định trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Nhận thấy sự cấp thiết của công tác CNCH đối với một thành phố có trên 8 triệu dân như TP Hồ Chí Minh hiện nay, Sở Cảnh sát PC&CC thành phố đã tập trung củng cố, xây dựng lực lượng CNCH và tổ chức huấn luyện nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ, chiến sỹ. Năm 2007, 2008, Sở Cảnh sát PC&CC thành phố đã phối hợp với Trường Đại học PCCC và tổ chức JICA (Nhật Bản) mở lớp tập huấn nghiệp vụ chữa cháy và CNCH trên các tòa nhà cao tầng; phối hợp với trường đào tạo nghề Thăng Long Hà Nội tổ chức tập huấn lớp kỹ thuật lặn cứu hộ; phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố tổ chức lớp tập huấn nhận biết và xử lý vật liệu nổ như: lựu đạn, bom, mìn cho cán bộ, chiến sỹ làm công tác lặn tìm tang vật; phối hợp Hội Chữ thập đỏ thành phố tổ chức tập huấn công tác sơ cấp cứu ban đầu cho cán bộ, chiến sỹ và nhiều lớp tập huấn ngắn hạn khác...Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh đã tham mưu cho UBND Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng quy chế hoạt động của lực lượng CNCH.

Từ khi thành lập Sở Cảnh sát PC&CC Thành phố Hồ Chí Minh, lực lượng CNCH của Sở đã thực hiện tốt nhiệm vụ CNCH trong các đám cháy, tham gia các công tác CNCH khác khi quần chúng nhân dân cần đến như: cứu người bị tâm thần leo lên các trụ điện cao thế, các vụ sập đổ các công trình thi công, cứu người có

ý định tự tử trên tầng lầu...Từ năm 2006 đến nay (4/2010), lực lượng Cứu nạn, Cứu hộ đã nhận được 285 tin yêu cầu tham gia công tác CNCH. Trong đó, đơn vị đã trực tiếp tham gia CNCH 226 vụ tại địa bàn TP Hồ Chí Minh, 04 vụ tại tỉnh Đồng Nai, 1 vụ tại Bình Dương, 1 vụ tại Tây Ninh và 4 vụ tại Long An. Kết quả, đơn vị đã sơ tán 50 người ra khỏi vòng nguy hiểm của cơn bão số 9 (Durien) năm 2007 tại Huyện Cần Giuộc, cứu sống được 57 người, lặn mò tìm được 148 thi thể nạn nhân. Điển hình là: Vụ CNCH tại số nhà 46/46 đường Nguyễn Cửu Vân, Phường 17, Quận Bình Thạnh vào ngày 09/01/2007, lực lượng CNCH đã đào bới, tìm kiếm và cứu sống được 3 người giao cho lực lượng y tế quận Bình Thạnh cấp cứu. Vụ tai nạn đường thủy của tàu Hoàng Đạt 36 tại cảng Lotus, Phường Phú Thuận, Quận 7 vào ngày 15/5/2007, sau hơn 2 ngày thực hiện nhiệm vụ, lực lượng Cứu nạn, Cứu hộ đã tìm được 3 thi thể nạn nhân bị kẹt trong tàu và vớt được 3 thi thể nạn nhân bị trôi ra khỏi tàu khi tàu chìm. Vụ sập hầm nước tại Công ty cấp nước Sawaco số 1 công trường Quốc tế, Phường 6, Quận 3 vào ngày 23/5/2008, bằng các biện pháp nghiệp vụ, các chiến sỹ CNCH đã cứu sống được 13 người và đưa 1 thi thể nạn nhân bị kẹt dưới hầm nước ở độ sâu 10m lên khỏi miệng hầm. Gần đây nhất là vụ sập đổ công trình xây dựng CR4 Khu đô thị Phú Mỹ Hưng, đường Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7 vào ngày 30 - 31/12/2008. Lực lượng CNCH đã cứu sống được 2 nạn nhân bị kẹt trong đồng hồ nát và tìm được 2 thi thể nạn nhân bị vùi dưới lớp bê tông dày khoảng 2m đưa ra ngoài bàn giao cho chính quyền địa phương và gia đình an táng...Ngoài ra, lực lượng CNCH của Sở còn tham gia nhiều vụ chữa cháy lớn đưa người dân ra khỏi khu vực cháy như: vụ cháy tại chung cư 48 An Dương Vương, Phường 9, Quận 5 lúc 22 giờ 33 phút ngày 23/1/2007, lực lượng CNCH đã đưa được 22 người trên sân thượng xuống đất an toàn; vụ cháy tại số nhà 61/41 đường Chu Văn An, Phường 12, Quận Bình Thạnh vào ngày 29/6/2008, đã đưa được 4 người trong khu vực cháy ra nơi an toàn...Đồng thời, lực lượng CNCH còn trực tiếp tham gia phối hợp

với các cơ quan điều tra Công an TP Hồ Chí Minh lặn tìm vật chứng vụ án (15 vụ) và cơ quan điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng lặn tìm vật chứng vụ án (1 vụ). Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, lực lượng CNCH của Sở luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác, được các cấp, các ngành và nhân dân biểu dương, khen ngợi.

Bên cạnh những thành tích đạt được, lực lượng CNCH thuộc Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh cũng gặp không ít khó khăn. Lực lượng CNCH của Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh được giao nhiệm vụ CNCH trong đám cháy và thực hiện công tác CNCH trong một số trường hợp ngoài đám cháy. Nhưng trên thực tế, do yêu cầu của xã hội, Đội Cứu hộ, Cứu nạn làm công tác CNCH thường nhật từ nhiều năm nay. Trước đây, khi chưa có văn bản pháp lý quyết định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ của lực lượng này thì quá trình điều hành, thống nhất chỉ huy thực hiện nhiệm vụ CNCH rất khó khăn. Phương tiện, thiết bị, các loại xe chuyên dùng CNCH chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế hiện nay của xã hội. Cần phải có dụng cụ, phương tiện phục vụ cho CNCH trên cao, dưới sâu, cứu sập các công trình lớn như: xe phá dỡ, xe cần cẩu, thiết bị dò tìm người trong đồng hồ nát, camera quan sát trong hầm sâu phục vụ yêu cầu chiến đấu nên đa số không còn đáp ứng tốt cho hiệu quả công tác chữa cháy, CNCH. Nhiều phương tiện quá cũ, tần suất, hiệu quả hoạt động bị hạn chế. Tuy đã được tập huấn qua nhiều lớp ngắn hạn trong lĩnh vực CNCH song trình độ nghiệp vụ của cán bộ chiến sỹ làm công tác CNCH hiện nay vẫn còn thấp, chủ yếu mang tính truyền đạt kinh nghiệm (người đi trước truyền đạt lại cho người đi sau), chưa được đào tạo qua trường lớp chuyên nghiệp, làm hạn chế phần nào trong việc mở mang kiến thức, tiếp thu những kinh nghiệm và những thành tựu trong lĩnh vực CNCH ở các nước tiên tiến trên thế giới. Chế độ chính sách của lực lượng CNCH chưa hợp lý. Lực lượng CNCH thường xuyên phải làm việc trong những môi trường nguy hiểm, độc hại nhưng hiện nay chưa có phụ cấp đặc thù cho cán bộ,

(Xem tiếp trang 45)